

Phụ lục II

DANH SÁCH CÔNG DÂN TẠM HOÃN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1586/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
1	NGUYỄN VÔ ANH TÀI 15/02/2004		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vô Thị Bằng 1976	VÔ THỊ BẰNG 1976	Học sinh, sinh viên
2	HỒ QUANG HUY 21/9/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	HỒ VĂN HOÀ 1978 NGUYỄN THỊ HIỆP 1981	HỒ VĂN HOÀ 1978 NGUYỄN THỊ HIỆP 1981	Học sinh, sinh viên
3	NGUYỄN TẠ HỮU ĐẠT 19/6/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN TẤN PHÁT 1979 TẠ THỊ VÔ THU 1980	NGUYỄN TẤN PHÁT 1979 TẠ THỊ VÔ THU 1980	Học sinh, sinh viên
4	VÔ TRẦN ĐỨC NHẢ 04/11/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÔ TRUNG VIỆT 1980 TRẦN THỊ KHÁNH 1982	VÔ TRUNG VIỆT 1980 TRẦN THỊ KHÁNH 1982	Học sinh, sinh viên
5	PHẠM NGỌC LÂM 28/10/2003		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Thị Ngọc Trinh 1976	PHẠM THỊ NGỌC TRINH 1976	Học sinh, sinh viên
6	NGUYỄN PHAN VĂN KHẢI 30/5/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Khánh 1976 Phan Thị Thu 1978	NGUYỄN KHÁNH 1976 PHAN THỊ THU 1978	Học sinh, sinh viên
7	TRẦN ĐÌNH ĐỨC TÀI 19/2/2005		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Đức Tường 1967 Đình Thị Lên 1974	TRẦN ĐỨC TƯỜNG 1967 ĐÌNH THỊ LÊN 1974	Học sinh, sinh viên
8	NGUYỄN ĐỨC THÁI 17/8/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Ân 1978 Nguyễn Thị Chín 1978	NGUYỄN VĂN ÂN 1978 NGUYỄN THỊ CHÍN 1978	Học sinh, sinh viên
9	LÊ THANH TÌNH 09/6/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Lê Được 1979 Bạch Thị Thu Sang 1981	LÊ ĐƯỢC 1979 BẠCH THỊ THU SANG 1981	Học sinh, sinh viên
10	NGUYỄN TẤN HUY 04/6/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Đình Quang 1973 Phan Thị Em 1977	NGUYỄN ĐÌNH QUANG 1973 PHAN THỊ EM 1977	Học sinh, sinh viên
11	ĐỖ QUỐC KHÁNH 02/9/2003		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đỗ Thanh Bình 1973 Trần Thị Một 1976	ĐỖ THANH BÌNH 1973 TRẦN THỊ MỘT 1976	Học sinh, sinh viên
12	ĐÀO VĂN MẾN 06/02/2003		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đào Văn Trí 1972 Nguyễn Thị Hưng 1976	ĐÀO VĂN TRÍ 1972 NGUYỄN THỊ HƯNG 1976	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
13	NGUYỄN TẤN PHƯƠNG 07/3/2004		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Trông 1978 Phạm Thị Mai 1978	NGUYỄN VĂN TRÔNG 1978 PHẠM THỊ MAI 1978	Học sinh, sinh viên
14	BÙI VĂN TÀI 06/01/2004		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Xanh 1978 Trịnh Thị Thu Sang 1984	BÙI XANH 1978 TRỊNH THỊ THU SANG 1984	Học sinh, sinh viên
15	NGÔ VĂN THƯƠNG 05/7/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGÔ VĂN DŨNG 1978 VÕ THỊ HIỆP 1980	NGÔ VĂN DŨNG 1978 VÕ THỊ HIỆP 1980	Học sinh, sinh viên
16	NGUYỄN BẠCH ANH KHÔI 21/02/2004		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Dũng 1973 Bạch Thị Nương 1977	NGUYỄN VĂN DŨNG 1973 BẠCH THỊ NƯƠNG 1977	Học sinh, sinh viên
17	VÕ NGUYỄN THÀNH LINH 30/4/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ THÀNH LONG 1970 NGUYỄN THỊ BÉ 1975	VÕ THÀNH LONG 1970 NGUYỄN THỊ BÉ 1975	Học sinh, sinh viên
18	TRẦN NGỌC TIỀN 11/8/2004		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Văn Nguyên 1978 Nguyễn Thị Mai 1979	TRẦN VĂN NGUYÊN 1978 NGUYỄN THỊ MAI 1979	Học sinh, sinh viên
19	BÙI VĂN CHÁT 15/6/2005		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Bùi Văn Bình 1980 Lê Thị Lài 1981	BÙI VĂN BÌNH 1980 LÊ THỊ LÀI 1981	Học sinh, sinh viên
20	BÙI ĐỨC NHÂN 17/01/2008		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	BÙI PHỤ HỒNG 1976 NGUYỄN THỊ TRANG 1978	BÙI PHỤ HỒNG 1976 NGUYỄN THỊ TRANG 1978	Học sinh, sinh viên
21	NGUYỄN ĐÌNH LỰC 10/2/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Đình Tâm 1976 Phan Thị Diệp 1977	NGUYỄN ĐÌNH TÂM 1976 PHAN THỊ DIỆP 1977	Học sinh, sinh viên
22	TRẦN PHAN QUỐC CƯỜNG 01/5/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN QUỐC TOÀN 1973 PHAN THỊ THANH GIÀU 1975	TRẦN QUỐC TOÀN 1973 PHAN THỊ THANH GIÀU 1975	Học sinh, sinh viên
23	NGUYỄN TRƯỜNG HẢI 11/1/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Thanh Hiệp 1977 Nguyễn Thị Huệ 1979	NGUYỄN THANH HIỆP 1977 NGUYỄN THỊ HUỆ 1979	Học sinh, sinh viên
24	VÕ VĂN TOÁN 06/02/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Quang Sinh 1974 Nguyễn Thị Hoa 1974	VÕ QUANG SINH 1974 NGUYỄN THỊ HOA 1974	Học sinh, sinh viên
25	NGÔ VĂN SINH 05/8/2003		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Ngô Văn Hồng 1971 Nguyễn Thị Tuyết Hoa 1975	NGÔ VĂN HỒNG 1971 NGUYỄN THỊ TUYẾT HOA 1975	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
26	NGUYỄN ĐÌNH HUY 26/01/2008		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Đình Cung 1978 Đặng Thị Thanh Thuỷ 1979	NGUYỄN ĐÌNH CUNG 1978 ĐẶNG THỊ THANH THUỶ 1979	Học sinh, sinh viên
27	VÕ THÀNH TÂM 06/11/2005		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Anh 1978 Đặng Thị Hoa 1975	VÕ VĂN ANH 1978 ĐẶNG THỊ HOA 1975	Học sinh, sinh viên
28	NGUYỄN THANH HẢI 08/8/2005		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hòa 1973 Trần Thị Bảy 1971	NGUYỄN HÒA 1973 TRẦN THỊ BẢY 1971	Học sinh, sinh viên
29	HÀ PHI TRƯỜNG 17/7/2005		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Hà Văn Minh 1974 Phạm Thị Thu 1974	HÀ VĂN MINH 1974 PHẠM THỊ THU 1974	Học sinh, sinh viên
30	NGUYỄN TÂN HUY 07/07/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Được 1978 Phạm Thị Tiến 1979	NGUYỄN ĐƯỢC 1978 PHẠM THỊ TIẾN 1979	Học sinh, sinh viên
31	VÕ QUỐC HOÀNG 8/07/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Văn Phụng 1978 Võ Thị Thuỷ Phượng 1979	VÕ VĂN PHỤNG 1978 VÕ THỊ THUỶ PHƯỢNG 1979	Học sinh, sinh viên
32	ĐỖ VĂN SINH 16/5/2003		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đỗ Văn Xuân 1978 Nguyễn Thị Yến 1979	ĐỖ VĂN XUÂN 1978 NGUYỄN THỊ YẾN 1979	Học sinh, sinh viên
33	BÙI TÁ THU' 30/7/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Tá Thịnh 1975 Nguyễn Thị Thuỷ 1976	BÙI TÁ THỊNH 1975 NGUYỄN THỊ THUỶ 1976	Học sinh, sinh viên
34	TRƯƠNG VÔ ANH KIẾT 02/11/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRƯƠNG NGUYỄN MINH HÙNG 1982 VÔ THỊ NHI 1984	TRƯƠNG NGUYỄN MINH HÙNG 1982 VÔ THỊ NHI 1984	Học sinh, sinh viên
35	PHẠM MINH ĐẠI 14/2/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Văn Đông 1971 Phan Thị Thu Huyền 1975	PHẠM VĂN ĐÔNG 1971 PHAN THỊ THU HUYỀN 1975	Học sinh, sinh viên
36	ĐỖ THÀNH NHẬT 01/01/2008		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Đỗ Văn Xuân 1977 Nguyễn Thị Yến 1978	ĐỖ VĂN XUÂN 1977 NGUYỄN THỊ YẾN 1978	Học sinh, sinh viên
37	LÊ VĂN SỸ 07/12/2002		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Hò 1972 Lê Thị Hiến 1976	LÊ VĂN HỒ 1972 LÊ THỊ HIẾN 1976	Học sinh, sinh viên
38	TRƯƠNG TẤN SỸ 28/8/2004		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trương Văn Hiệp 1980 Vô Thị Huyền 1982	TRƯƠNG VĂN HIỆP 1980 VÔ THỊ HUYỀN 1982	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
39	CHÂU HOÀN NAM 15/01/2004		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Châu Văn Tùng 1983 Nguyễn Thị Lan 1982	CHÂU VĂN TÙNG 1983 NGUYỄN THỊ LAN 1982	Học sinh, sinh viên
40	NGUYỄN ĐỨC PHÚC 25/4/2004		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tới 1980 Võ Thị Lợi 1982	NGUYỄN TỚI 1980 VÕ THỊ LỢI 1982	Học sinh, sinh viên
41	LÊ THANH TUÂN 01/10/2004		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Thu 1976 Lê Thị Quyên 1977	LÊ VĂN THU 1976 LÊ THỊ QUYÊN 1977	Học sinh, sinh viên
42	TRẦN THÁI HÙNG 07/7/2005		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Ngọc Hùng 1977 Lâm Thị Ngọc Chí 1980	TRẦN NGỌC HÙNG 1977 LÂM THỊ NGỌC CHÍ 1980	Học sinh, sinh viên
43	NGUYỄN ĐỨC DUY 16/2/2003		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thanh Tùng 1981 Nguyễn Thị Kim Em 1982	NGUYỄN THANH TÙNG 1981 NGUYỄN THỊ KIM EM 1982	Học sinh, sinh viên
44	NGUYỄN HOÀNG LONG 21/12/2005		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Thanh Hùng 1976 Nguyễn Thị Kim Liên 1977	NGUYỄN THANH HÙNG 1976 NGUYỄN THỊ KIM LIÊN 1977	Học sinh, sinh viên
45	NGUYỄN PHẠM TẤN TRƯỜNG 25/4/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Phúc Phạm Thị Phượng	NGUYỄN TẤN PHÚC PHẠM THỊ PHƯỢNG	Học sinh, sinh viên
46	PHAN VĂN HỘI 16/12/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHAN VĂN LỘC 1975 LÊ THỊ LIÊM 1979	PHAN VĂN LỘC 1975 LÊ THỊ LIÊM 1979	Học sinh, sinh viên
47	LÊ TIẾN ĐỨC 05/8/2004		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Hò 1972 Lê Thị Hiền 1976	LÊ VĂN HÒ 1972 LÊ THỊ HIỀN 1976	Học sinh, sinh viên
48	HUỲNH VĂN TÂM 30/01/2001		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	HUỲNH QUỐC LIÊN 1970 LÊ THỊ THIÊN 1972	HUỲNH QUỐC LIÊN 1970 LÊ THỊ THIÊN 1972	Lao động chính
49	PHẠM ĐĂNG KHOA 03/01/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM QUANG KIỀU 1979 TRƯƠNG THỊ HƠN 1986	PHẠM QUANG KIỀU 1979 TRƯƠNG THỊ HƠN 1986	Học sinh, sinh viên
50	NGUYỄN QUANG VINH 08/3/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN NGHĨA 1978 LÊ THỊ XUÂN LAN 1979	NGUYỄN VĂN NGHĨA 1978 LÊ THỊ XUÂN LAN 1979	Học sinh, sinh viên
51	VŨ NHẬT PHƯƠNG 07/3/2005		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vũ Ngọc Hiếu 1965 Phạm Thị Lệ Thu 1975	VŨ NGỌC HIẾU 1965 PHẠM THỊ LỆ THU 1975	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
52	HUYNH THANH PHÚC 31/01/2005		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Huỳnh Văn Phương 1966 Võ Thị Sương 1966	HUỲNH VĂN PHƯƠNG 1966 VÕ THỊ SƯƠNG 1966	Học sinh, sinh viên
53	NGUYỄN QUỐC HẢI 28/11/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Chi 1980 Phạm Thị Tuyết 1982	NGUYỄN VĂN CHI 1980 PHẠM THỊ TUYẾT 1982	Học sinh, sinh viên
54	VÕ HỮU VỸ 25/10/2005		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Hữu Trình 1978 Huỳnh Thị Hiệp 1979	VÕ HỮU TRÌNH 1978 HUỲNH THỊ HIỆP 1979	Học sinh, sinh viên
55	VÕ TẤN PHÁT 2/1/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Tấn Đức 1978 Nguyễn Thị Lệ Thủy 1979	VÕ TẤN ĐỨC 1978 NGUYỄN THỊ LỆ THUY 1979	Học sinh, sinh viên
56	KIỀU NGỌC VŨ LÂM 14/7/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Kiều Ngọc Phi 1980 Võ Thị Lệ Cảnh 1982	KIỀU NGỌC PHI 1980 VÕ THỊ LỆ CẢNH 1982	Học sinh, sinh viên
57	NGUYỄN TẤN ĐẠT 22/4/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Tấn Đào 1978 Nguyễn Thị Kim Hoa 1979	NGUYỄN TẤN ĐÀO 1978 NGUYỄN THỊ KIM HOA 1979	Học sinh, sinh viên
58	PHẠM NHẬT THỊNH 08/7/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Anh Tuấn 1973 Nguyễn Thị Duyên 1977	PHẠM ANH TUẤN 1973 NGUYỄN THỊ DUYỀN 1977	Học sinh, sinh viên
59	VÕ DUY TUẤN 29/6/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Hữu Tấn 1979 Bùi Thị Tiếng 1980	VÕ HỮU TẤN 1979 BÙI THỊ TIẾNG 1980	Học sinh, sinh viên
60	TRẦN NGUYỄN ANH TRÍ 12/12/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Trần Quang Khánh 1982 Nguyễn Thị Mỹ Dung 1983	TRẦN QUANG KHÁNH 1982 NGUYỄN THỊ MỸ DUNG 1983	Học sinh, sinh viên
61	VÕ TUẤN KIẾT 02/02/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Tấn Vinh (Chết) Nguyễn Thị Kim Dung 1978	VÕ TẤN VINH (CHẾT) NGUYỄN THỊ KIM DUNG 1978	Học sinh, sinh viên
62	Lê Thanh Vinh 14/10/2008		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Tấn Cường 1975 Nguyễn Thị Hà 1977	Lê Tấn Cường 1975 Nguyễn Thị Hà 1978	Học sinh, sinh viên
63	NGUYỄN ĐỨC NGHI 21/11/2004		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Đức Trần 1977 Nguyễn Thị Thanh Tuyền 1978	NGUYỄN ĐỨC TRẦN 1977 NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN 1978	Học sinh, sinh viên
64	BÙI QUỐC ANH 20/10/2005		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Tấn Đức 1968 Lê Thị Lệ 1972	BÙI TẤN ĐỨC 1968 LÊ THỊ LỆ 1972	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
65	NGUYỄN ANH TUẤN KIẾT 18/11/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Anh Tuấn 1977 Nguyễn Thị Phi Anh 1978	NGUYỄN ANH TUẤN 1977 NGUYỄN THỊ PHI ANH 1978	Học sinh, sinh viên
66	NGUYỄN DUY ĐẠT 02/02/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hồng Nhị 1983 Võ Thị Phúc 1984	NGUYỄN HỒNG NHỊ 1983 VÕ THỊ PHÚC 1984	Học sinh, sinh viên
67	NGUYỄN HỒNG HIỆP 17/01/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Phi Long 1977 Trần Thị Ni 1980	NGUYỄN PHI LONG 1977 TRẦN THỊ NI 1980	Học sinh, sinh viên
68	NGUYỄN XUÂN KHA 27/3/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Xuân Hiên 1974 Nguyễn Thị Mỹ Lệ 1973	NGUYỄN XUÂN HIÊN 1974 NGUYỄN THỊ MỸ LỆ 1973	Học sinh, sinh viên
69	PHAN VĂN THÔNG 02/01/2004		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Văn Học 1982 Đoàn Thị Búp 1983	PHAN VĂN HỌC 1982 ĐOÀN THỊ BÚP 1983	Học sinh, sinh viên
70	ĐOÀN TẤN ANH 13/9/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đoàn Tấn Lực 1970 Lê Thị Ánh Nguyệt 1974	ĐOÀN TẤN LỰC 1970 LÊ THỊ ÁNH NGUYỆT 1974	Học sinh, sinh viên
71	TỔNG NGUYỄN GIA HƯNG 10/01/2004		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Tổng Hoàng Huy 1980 Nguyễn Thị Kim Tuyền 1981	TỔNG HOÀNG HUY 1980 NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN 1981	Học sinh, sinh viên
72	VÕ HOÀNG TÙNG 19/02/2008		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Văn Phương 1979 Phạm Thị Hồng Thắm 1983	VÕ VĂN PHƯƠNG 1979 PHẠM THỊ HỒNG THẮM 1983	Học sinh, sinh viên
73	PHẠM ĐỨC CÀN 18/10/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM QUANG ĐĂNG 1971 NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH 1974	PHẠM QUANG ĐĂNG 1971 NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH 1974	Học sinh, sinh viên
74	NGUYỄN DUY PHÚC 11/10/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Duy Tâm 1974 Lê Thị Tài 1978	NGUYỄN DUY TÂM 1974 LÊ THỊ TÀI 1978	Học sinh, sinh viên
75	NGUYỄN THÀNH ĐẠT 17/9/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Hùng 1980 Nguyễn Thị Kim Loan 1981	NGUYỄN VĂN HÙNG 1980 NGUYỄN THỊ KIM LOAN 1981	Học sinh, sinh viên
76	LÊ LÂM VỸ 02/7/2004		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Lâm Huy 1974 Võ Thị Sang 1975	LÊ LÂM HUY 1974 VÕ THỊ SANG 1975	Học sinh, sinh viên
77	NGUYỄN QUỐC TÀI 10/01/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ĐỨC THẮNG 1978 HUỖNH THỊ XUÂN TÂM 1978	NGUYỄN ĐỨC THẮNG 1978 HUỖNH THỊ XUÂN TÂM 1978	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
78	LÊ VĂN QUỲNH 03/02/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Đại 1977 Võ Thị Kim Quyên 1980	LÊ VĂN ĐẠI 1977 VÕ THỊ KIM QUYÊN 1980	Học sinh, sinh viên
79	PHẠM HỒ PHÚC CHỈ 20/4/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Văn Trí 1976 Hồ Thị Lâu 1977	PHẠM VĂN TRÍ 1976 HỒ THỊ LÂU 1977	Học sinh, sinh viên
80	TRẦN QUỐC TOÀN 05/01/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Đức Oanh 1981 Phạm Thị Bé 1983	TRẦN ĐỨC OANH 1981 PHẠM THỊ BÉ 1983	Học sinh, sinh viên
81	NGUYỄN ĐOÀN QUỐC BẢO 04/5/2004		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hồng Thạch 1966 Đoàn Thị Thu Thủy 1971	NGUYỄN HỒNG THẠCH 1966 ĐOÀN THỊ THU THỦY 1971	Học sinh, sinh viên
82	LÊ VÕ THÀNH CÔNG 26/11/2004		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Cát 1983 Võ Thị Cường 1984	LÊ VĂN CÁT 1983 VÕ THỊ CƯỜNG 1984	Học sinh, sinh viên
83	TRỊNH LƯƠNG NHẬT QUẢN 11/5/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trịnh Lương Một 1972 Võ Thị Thủy 1978	TRỊNH LƯƠNG MỘT 1972 VÕ THỊ THỦY 1978	Học sinh, sinh viên
84	TRỊNH LƯƠNG NHẬT QUẢN 11/5/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trịnh Lương Một 1972 Võ Thị Thủy 1978	TRỊNH LƯƠNG MỘT 1972 VÕ THỊ THỦY 1978	Học sinh, sinh viên
85	VÕ MINH THUẬN 11/7/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Đức Thắng 1979 Lê Thị Nga 1980	VÕ ĐỨC THẮNG 1979 LÊ THỊ NGÀ 1980	Học sinh, sinh viên
86	NGUYỄN TẤN NHẬT LÂM 13/10/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Ngọc Minh 1980 Võ Thị Mười 1981	NGUYỄN NGỌC MINH 1980 VÕ THỊ MƯỜI 1981	Học sinh, sinh viên
87	NGUYỄN TRẦN TIỀN 09/8/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Trần Hôn 1971 Nguyễn Thị Thanh 1976	NGUYỄN TRẦN HÔN 1971 NGUYỄN THỊ THANH 1976	Học sinh, sinh viên
88	TRẦN ĐỨC PHƯƠNG 26/6/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Đức Bình 1972 Bùi Thị Nga 1973	TRẦN ĐỨC BÌNH 1972 BÙI THỊ NGÀ 1973	Học sinh, sinh viên
89	NGUYỄN ĐẶNG NHƯ THÀNH 16/8/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Thị Dung 1979	NGUYỄN THỊ DUNG 1979	Học sinh, sinh viên
90	NGUYỄN KHẢI DI 29/4/2004		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ĐỨC TÍN 1974 PHẠM THỊ SƯƠNG 1975	NGUYỄN ĐỨC TÍN 1974 PHẠM THỊ SƯƠNG 1975	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
91	TRẦN NHẬT TUẤN 11/10/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Trần Đức Nông 1982 Võ Thị Cẩn 1983	TRẦN ĐỨC NÔNG 1982 VÕ THỊ CẨN 1983	Học sinh, sinh viên
92	NGUYỄN VĂN NHẬT 24/1/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thù 1979 Mai Thị Kim Trúc 1981	NGUYỄN VĂN THÙ 1979 MAI THỊ KIM TRÚC 1981	Học sinh, sinh viên
93	NGÔ HOÀNG MẾN 29/4/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGÔ HÀNG HÔN 1978 PHẠM THỊ VINH 1979	NGÔ HÀNG HÔN 1978 PHẠM THỊ VINH 1979	Học sinh, sinh viên
94	PHẠM XUÂN PHƯỚC 01/01/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Xuân Linh 1980 Nguyễn Thị Minh Phượng 1981	PHẠM XUÂN LINH 1980 NGUYỄN THỊ MINH PHƯỢNG 1981	Học sinh, sinh viên
95	NGUYỄN THẾ HÙNG 24/3/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thế Danh 1978 Nguyễn Thị Minh Thế 1978	NGUYỄN THẾ DANH 1978 NGUYỄN THỊ MINH THẾ 1978	Học sinh, sinh viên
96	ĐOÀN THÀNH TRUNG 20/12/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đoàn Văn Kiệp 1979 Trần Thị Huệ 1980	ĐOÀN VĂN KIỆP 1979 TRẦN THỊ HUỆ 1980	Học sinh, sinh viên
97	TRẦN VĂN LỢI 24/11/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Văn Dương 1970 Phạm Thị Cảnh 1971	TRẦN VĂN DƯƠNG 1970 PHẠM THỊ CẢNH 1971	Học sinh, sinh viên
98	PHAN NGUYỄN ĐÌNH PHÚ 09/10/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Đình Phùng 1978 Nguyễn Thị Nguyệt 1984	PHAN ĐÌNH PHÙNG 1978 NGUYỄN THỊ NGUYỆT 1984	Học sinh, sinh viên
99	LÊ HỒNG NHẬT 24/01/2005		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Lê Hồng Nhân 1979 Phạm Thị Thu Hương 1980	LÊ HỒNG NHÂN 1979 PHẠM THỊ THU HƯƠNG 1980	Học sinh, sinh viên
100	NGUYỄN ANH PHÁP 15/01/2003		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hữu Sơn 1973 Nguyễn Thị Phi 1978	NGUYỄN HỮU SƠN 1973 NGUYỄN THỊ PHI 1978	Học sinh, sinh viên
101	NGUYỄN TẤN THIÊN PHÚ 09/11/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Phát 1977 Đoàn Thị Chin 1978	NGUYỄN TẤN PHÁT 1977 ĐOÀN THỊ CHÍN 1978	Học sinh, sinh viên
102	NGUYỄN TIỀN ĐẠT 27/4/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Hoàng 1979 Nguyễn Thị Hồng Anh 1979	NGUYỄN VĂN HOÀNG 1979 NGUYỄN THỊ HỒNG ANH 1979	Học sinh, sinh viên
103	ĐOÀN MINH NHÂN 19/11/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đoàn Trung Khiêm 1978 Lê Thị Bé 1979	ĐOÀN TRUNG KHIÊM 1978 LÊ THỊ BÉ 1979	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
104	HÀ TẤN DUY 23/12/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	8/12	HÀ VĂN TUẤN 1978 LÊ THỊ BÍCH THUỶ 1981	HÀ VĂN TUẤN 1978 LÊ THỊ BÍCH THUỶ 1981	Gia đình và Thanh niên không có ở địa phương
105	PHẠM THANH LÂM 02/01/2003		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Tấn Xanh 1974 Nguyễn Thị Kiều 1979	PHẠM TẤN XANH 1974 NGUYỄN THỊ KIỀU 1979	Học sinh, sinh viên
106	VÕ THANH BÌNH 01/03/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Văn Quang 1978 Bùi Thị Thu Tâm 1980	VÕ VĂN QUANG 1978 BÙI THỊ THU TÂM 1980	Học sinh, sinh viên
107	TRẦN ĐỨC HUY 26/3/2003		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Đức Học 1972 Nguyễn Thị Nguyệt 1972	TRẦN ĐỨC HỌC 1972 NGUYỄN THỊ NGUYỆT 1972	Học sinh, sinh viên
108	TỪ HÀ CHÍ BẢO 22/8/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TỪ HỒNG PHONG 1978 HÀ THỊ THU THUỶ 1979	TỪ HỒNG PHONG 1978 HÀ THỊ THU THUỶ 1979	Học sinh, sinh viên
109	NGUYỄN MINH TUẤN 27/8/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN CU EM 1976 HUỲNH THỊ LỆ HUYỀN 1978	NGUYỄN CU EM 1976 HUỲNH THỊ LỆ HUYỀN 1978	Học sinh, sinh viên
110	NGUYỄN HÙNG PHÚ 20/6/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ỨT 1975 NGUYỄN THỊ THỌ 1979	NGUYỄN ỨT 1975 NGUYỄN THỊ THỌ 1979	Học sinh, sinh viên
111	NGUYỄN THIÊN HẢO 28/3/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THIÊN HÀ 1978 TÔ THỊ THU SƯƠNG 1980	NGUYỄN THIÊN HÀ 1978 TÔ THỊ THU SƯƠNG 1980	Học sinh, sinh viên
112	NGUYỄN NGỌC PHONG 23/11/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Ngọc Tiên 1977 Phạm Thị Vân 1977	NGUYỄN NGỌC TIÊN 1977 PHẠM THỊ VÂN 1977	Học sinh, sinh viên
113	LÊ NHẬT TÂN 20/10/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Trang 1976 Tống Thị Thanh Tâm 1980	LÊ VĂN TRANG 1976 TỐNG THỊ THANH TÂM 1980	Học sinh, sinh viên
114	VÕ QUỐC NHÂN 24/3/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Quốc Hân 1973 Nguyễn Thị Thu Minh 1977	VÕ QUỐC HÂN 1973 NGUYỄN THỊ THU MINH 1977	Học sinh, sinh viên
115	NGUYỄN VĂN AN 17/5/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN TẤN TỊNH 1976 HỒ THỊ PHI YẾN 1978	NGUYỄN TẤN TỊNH 1976 HỒ THỊ PHI YẾN 1978	Học sinh, sinh viên
116	NGUYỄN SỸ KHUYỀN 06/6/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG 1975 NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG 1978	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG 1975 NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG 1978	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
117	NGUYỄN DUY PHƯƠNG 31/12/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN CHÍNH 1976 PHẠM THỊ XUÂN MAI 1977	NGUYỄN CHÍNH 1976 PHẠM THỊ XUÂN MAI 1977	Học sinh, sinh viên
118	NGUYỄN QUỐC TÀI 10/3/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ĐỨC THẮNG 1980 HUỖNH THỊ XUÂN TÂM 1981	NGUYỄN ĐỨC THẮNG 1980 HUỖNH THỊ XUÂN TÂM 1981	Học sinh, sinh viên
119	PHAN ĐÌNH NGUYỄN 21/8/2005		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Đình Diêu 1974 Bùi Thị Tuyết 1977	PHAN ĐÌNH ĐIỀU 1974 BÙI THỊ TUYẾT 1977	Học sinh, sinh viên
120	NGUYỄN ĐỨC PHÁT 22/4/2005		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Hoàng 1976 Nguyễn Như Nguyệt 1978	NGUYỄN VĂN HOÀNG 1976 NGUYỄN NHƯ NGUYỆT 1978	Học sinh, sinh viên
121	NGUYỄN DUY KHÁNH 15/7/2004		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tích 1979 Nguyễn Thị Thương 1983	NGUYỄN TÍCH 1979 NGUYỄN THỊ THƯƠNG 1983	Học sinh, sinh viên
122	PHẠM THÀNH TÍN 28/6/2004		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Thanh Từ 1976 Đoàn Thị Thu Hân 1977	PHẠM THANH TỪ 1976 ĐOÀN THỊ THU HÂN 1977	Học sinh, sinh viên
123	NGUYỄN BÁ NHẬT 10/3/2004		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thành 1971 Bùi Thị Sô 1980	NGUYỄN VĂN THÀNH 1971 BÙI THỊ SÔ 1980	Học sinh, sinh viên
124	ĐOÀN VĨNH ĐẠT 06/02/2008		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Đoàn Vĩnh Lâm 1975 Vũ Thị Thu Liên 1977	ĐOÀN VĨNH LÂM 1975 VŨ THỊ THU LIÊN 1977	Học sinh, sinh viên
125	HUỖNH ANH NHẬT 07/3/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Huỳnh Tấn Đức 1977 Nguyễn Thị Mai 1979	HUỖNH TẤN ĐỨC 1977 NGUYỄN THỊ MAI 1979	Học sinh, sinh viên
126	PHAN CHẤN KHANG 04/03/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Phan Ngọc Cảnh 1978 Đặng Thị Xuân Nương 1981	PHAN NGỌC CẢNH 1978 ĐẶNG THỊ XUÂN NƯƠNG 1981	Học sinh, sinh viên
127	NGUYỄN THÀNH NGUYỄN 31/8/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Danh 1980 Trần Thị Nga 1981	NGUYỄN TẤN DANH 1980 TRẦN THỊ NGÀ 1981	Học sinh, sinh viên
128	ĐOÀN HOÀNG HIẾU 13/10/2004		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đoàn Văn Điệp 1966 Nguyễn Thị Thủy Nga 1966	ĐOÀN VĂN ĐIỆP 1966 NGUYỄN THỊ THỦY NGÀ 1966	Học sinh, sinh viên
129	VÕ HOÀNG PHÚC 25/9/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Tiên 1975 Nguyễn Thị Bằng 1976	VÕ VĂN TIÊN 1975 NGUYỄN THỊ BẰNG 1976	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
130	VÕ MINH THIÊN 10/7/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Trung Thời 1974 Nguyễn Thị Được 1979	VÕ TRUNG THỜI 1974 NGUYỄN THỊ ĐƯỢC 1979	Học sinh, sinh viên
131	LÊ BÁ HIỆU 19/11/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Bá Cầm 1977 Phạm Thị Thu Sen 1978	LÊ BÁ CẦM 1977 PHẠM THỊ THU SEN 1978	Học sinh, sinh viên
132	NGUYỄN VĂN KHANH 03/02/2008		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Bê 1979 Bùi Thị Phương 1982	NGUYỄN VĂN BÊ 1979 BÙI THỊ PHƯƠNG 1982	Học sinh, sinh viên
133	ĐÌNH DUY TRÚC 16/2/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đình Tấn Trung 1977 Nguyễn Thị Phương 1981	ĐÌNH TẤN TRUNG 1977 NGUYỄN THỊ PHƯƠNG 1981	Học sinh, sinh viên
134	NGUYỄN TẤN HUY 12/3/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Thọ 1974 Nguyễn Thị Mỹ 1976	NGUYỄN TẤN THỌ 1974 NGUYỄN THỊ MỸ 1976	Học sinh, sinh viên
135	NGUYỄN HOÀI NAM PHƯƠNG 02/11/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Trà Nguyễn Thị Đẹp	NGUYỄN TRÀ NGUYỄN THỊ ĐẸP	Học sinh, sinh viên
136	LÊ BÁ THẨM 02/4/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ BÁ NHIỀU 1974 HUỲNH THỊ HẠNH 1978	LÊ BÁ NHIỀU 1974 HUỲNH THỊ HẠNH 1978	Học sinh, sinh viên
137	BÙI MINH CHÂU 21/5/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BÙI MINH LONG 1978 LÊ THỊ NGỌT 1980	BÙI MINH LONG 1978 LÊ THỊ NGỌT 1980	Học sinh, sinh viên
138	VÕ TRƯỜNG 09/2/2008		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	VÕ TÂN 1981 VÕ THỊ HAY 1983	VÕ TÂN 1981 VÕ THỊ HAY 1983	Học sinh, sinh viên
139	BÙI QUANG MINH HIẾU 08/02/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Quang Lợi 1974 Nguyễn Thị Kim Loan 1976	BÙI QUANG LỢI 1974 NGUYỄN THỊ KIM LOAN 1976	Học sinh, sinh viên
140	NGUYỄN ANH TÚ 17/11/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Thành Tâm 1977 Trần Thị Thủy 1978	NGUYỄN THÀNH TÂM 1977 TRẦN THỊ THỦY 1978	Học sinh, sinh viên
141	LÊ MINH NHẤT 09/12/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Minh Hưng 1972 Nguyễn Thị Ánh Nhớ 1975	LÊ MINH HƯNG 1972 NGUYỄN THỊ ÁNH NHỚ 1975	Học sinh, sinh viên
142	LÊ BÁ TIẾN 12/02/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ BÁ QUYẾT 1980 HUỲNH THỊ NGHĨA 1982	LÊ BÁ QUYẾT 1980 HUỲNH THỊ NGHĨA 1982	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
143	NGUYỄN LÊ TÂN NGHĨA 02/01/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THÀNH TIẾN 1980 LÊ THỊ TÂM 1983	NGUYỄN THÀNH TIẾN 1980 LÊ THỊ TÂM 1983	Học sinh, sinh viên
144	ĐÌNH VIỆT TỬ 11/11/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	ĐÌNH VĂN TUẤN 1980 VÔ THỊ HOA 1981	ĐÌNH VĂN TUẤN 1980 VÔ THỊ HOA 1981	Học sinh, sinh viên
145	TRẦN DUY BẢO 10/12/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN VĂN TÂM 1976 ĐÌNH THỊ NHUNG 1978	TRẦN VĂN TÂM 1976 ĐÌNH THỊ NHUNG 1978	Học sinh, sinh viên
146	NGUYỄN VĂN HON 24/9/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Chí 1978 Trần Thị Lệ Quí 1985	NGUYỄN VĂN CHÍ 1978 TRẦN THỊ LỆ QUÍ 1985	Học sinh, sinh viên
147	TRẦN DUY KHÁNH 23/5/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN VĂN PHÚC 1974 NGUYỄN THỊ HOA 1977	TRẦN VĂN PHÚC 1974 NGUYỄN THỊ HOA 1977	Học sinh, sinh viên
148	NGUYỄN THÀNH DANH 04/3/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Thành Tâm 1977 Ngô Thị Lũy 1978	NGUYỄN THÀNH TÂM 1977 NGÔ THỊ LŨY 1978	Học sinh, sinh viên
149	BÙI ĐÌNH THIÊN THUẬN 24/12/2004		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Đình Thiên 1974 Tử Thị Siêng 1984	BÙI ĐÌNH THIÊN 1974 TỬ THỊ SIÊNG 1984	Học sinh, sinh viên
150	PHAN QUANG GIỚI 25/3/2004		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Quang Lôi 1970 Đặng Thị Ngọc Liên 1974	PHAN QUANG LÔI 1970 ĐẶNG THỊ NGỌC LIÊN 1974	Học sinh, sinh viên
151	LÊ PHẠM BÁ THIÊN 21/11/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	LÊ BÁ ĐỒNG 1976 PHẠM THỊ HẠNH 1976	LÊ BÁ ĐỒNG 1976 PHẠM THỊ HẠNH 1976	Học sinh, sinh viên
152	NGUYỄN TẤN LỘC 09/01/2008		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN TẤN ĐẠI 1980 NGUYỄN THỊ CẨM 1982	NGUYỄN TẤN ĐẠI 1980 NGUYỄN THỊ CẨM 1982	Học sinh, sinh viên
153	LÊ THIÊN LONG 08/01/2008		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	LÊ TẤN VŨ 1980 TRẦN THỊ KIM LOAN 1982	LÊ TẤN VŨ 1980 TRẦN THỊ KIM LOAN 1982	Đang sống tại Vương Quốc Anh
154	HUỖNH QUANG HÙNG 10/12/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	HUỖNH QUANG PHÚC 1973 TRẦN THỊ THOA 1978	HUỖNH QUANG PHÚC 1973 TRẦN THỊ THOA 1978	Học sinh, sinh viên
155	NGUYỄN VĂN HIẾU 26/02/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN VĂN DŨNG 1975 NGUYỄN THỊ THUỶ HƯỜNG 1978	NGUYỄN VĂN DŨNG 1975 NGUYỄN THỊ THUỶ HƯỜNG 1978	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
156	NGUYỄN QUANG TÍN 5/4/2003		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Hùng 1973 Đặng Thị Hạnh 1976	NGUYỄN VĂN HÙNG 1973 ĐẶNG THỊ HẠNH 1976	Học sinh, sinh viên
157	LÊ BÁ KHÁI 13/9/2004		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Bá Trung 1973 Trương Thị Bé 1976	LÊ BÁ TRUNG 1973 TRƯƠNG THỊ BÉ 1976	Học sinh, sinh viên
158	NGUYỄN ANH TUẤN 17/5/2004		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thanh Phương 1971 Bùi Thị Kim Ngân 1976	NGUYỄN THANH PHƯƠNG 1971 BÙI THỊ KIM NGÂN 1976	Học sinh, sinh viên
159	TRẦN MINH HOÀNG 19/5/2004		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Văn Huy 1979 Nguyễn Thị Thức 1980	TRẦN VĂN HUY 1979 NGUYỄN THỊ THỨC 1980	Học sinh, sinh viên
160	BÙI VĂN TÍNH 03/8/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Bùi Văn Toán 1976 Trần Thị Hoa 1977	BÙI VĂN TOÁN 1976 TRẦN THỊ HOA 1977	Học sinh, sinh viên
161	LÊ BÁ THIÊN 24/11/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Bá Giàu 1978 Nguyễn Thị Chín 1980	LÊ BÁ GIÀU 1978 NGUYỄN THỊ CHÍN 1980	Học sinh, sinh viên
162	VŨ QUANG VINH 29/4/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vũ Hồng Siêng 1976 Tạ Thị Mỹ Lệ 1978	VŨ HỒNG SIÊNG 1976 TẠ THỊ MỸ LỆ 1978	Học sinh, sinh viên
163	LÊ BÁ NHẬT HÙNG 18/9/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Bá Tư 1978 Nguyễn Thị Mai 1979	LÊ BÁ TƯ 1978 NGUYỄN THỊ MAI 1979	Học sinh, sinh viên
164	LÊ QUỐC CƯỜNG 14/3/2003		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Quang Hùng 1979 Đào Thị Mẫn 1981	LÊ QUANG HÙNG 1979 ĐÀO THỊ MÃN 1981	Học sinh, sinh viên
165	HUỲNH TÂN PHÚC 10/10/2005		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Huỳnh Tân Phương 1968 Trần Thị Loan 1970	HUỲNH TÂN PHƯƠNG 1968 TRẦN THỊ LOAN 1970	Học sinh, sinh viên
166	NGUYỄN THÀNH TRÍ 01/02/2008		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Thành Nguyệt 1978 Vy Thị Thu Hà 1981	NGUYỄN THÀNH NGUYỆT 1978 VY THỊ THU HÀ 1981	Học sinh, sinh viên
167	NGUYỄN LÂM TRƯỜNG 30/9/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hoà 1969 Lâm Thị Đồng 1972	NGUYỄN HOÀ 1969 LÂM THỊ ĐỒNG 1972	Học sinh, sinh viên
168	NGUYỄN NGỌC ĐỨC 20/8/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Ngọc Quý 1972 Ngô Thị Kim Liên 1974	NGUYỄN NGỌC QUÝ 1972 NGÔ THỊ KIM LIÊN 1974	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
169	PHẠM DUY LÂM 29/7/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Duy Tiến 1975 Nguyễn Thị Hoàng Oanh 1978	PHẠM DUY TIẾN 1975 NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH 1978	Học sinh, sinh viên
170	LÊ NGUYỄN THANH CẢNH 21/11/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Thị Mỹ Hà 1977	LÊ THỊ MỸ HÀ 1977	Học sinh, sinh viên
171	ĐẶNG MINH TÂN 15/12/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đặng Kỳ 1975 Phạm Thị Thới 1976	ĐẶNG KỲ 1975 PHẠM THỊ THỚI 1976	Học sinh, sinh viên
172	TẠ NGỌC HƯNG 18/3/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Tạ Ngọc Dũng 1978 Trần Thị Tâm 1979	TẠ NGỌC DŨNG 1978 TRẦN THỊ TÂM 1979	Học sinh, sinh viên
173	LÊ VĂN TƯ 01/8/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Mạnh 1974 Nguyễn Thị Liên 1975	LÊ VĂN MẠNH 1974 NGUYỄN THỊ LIÊN 1975	Học sinh, sinh viên
174	VÕ VĂN TÍNH 25/5/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Văn Linh 1974 Nguyễn Thị Nhi 1977	VÕ VĂN LINH 1974 NGUYỄN THỊ NHI 1977	Học sinh, sinh viên
175	LÊ THÊ LỰC 04/10/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Nho 1978 Lê Thị Thắm 1978	LÊ VĂN NHO 1978 LÊ THỊ THẨM 1978	Học sinh, sinh viên
176	LÊ THÊ TÂN 23/3/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Nho 1973 Lê Thị Thắm 1976	LÊ VĂN NHO 1973 LÊ THỊ THẨM 1976	Học sinh, sinh viên
177	NGUYỄN DUY TRƯỜNG 18/07/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thu 1972 Nguyễn Thị Bạch Tuyết 1973	NGUYỄN THU 1972 NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT 1973	Học sinh, sinh viên
178	LÊ VŨ QUANG HUY 20/6/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Hữu Phước 1972 Đoàn Thị Kim Phượng 1982	LÊ HỮU PHƯỚC 1972 ĐOÀN THỊ KIM PHƯỢNG 1982	Học sinh, sinh viên
179	ĐOÀN MẠNH QUÂN 24/3/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đoàn Văn Mạnh 1975 Nguyễn Thị Thơm 1977	ĐOÀN VĂN MẠNH 1975 NGUYỄN THỊ THƠM 1977	Học sinh, sinh viên
180	VÕ THÀNH KHẢI 23/4/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Thành Tuyên 1974 Nguyễn Thị Thanh Truyền 1978	VÕ THÀNH TUYÊN 1974 NGUYỄN THỊ THANH TRUYỀN 1978	Học sinh, sinh viên
181	TRẦN PHI HÙNG 05/9/2006		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN BÌNH HOA 1976 ĐÌNH THỊ CHI 1977 ©	TRẦN BÌNH HOA 1976 ĐÌNH THỊ CHI 1977 ©	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
182	HUYỄN VĂN HÒA 28/6/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Huỳnh Văn Hoàng 1963 Võ Thị Ý 1973	HUYỄN VĂN HOÀNG 1963 VÕ THỊ Ý 1973	Học sinh, sinh viên
183	ĐẶNG ĐÌNH ĐÔNG 20/3/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đặng Bình 1970 Lê Thị Hương 1977	ĐẶNG BÌNH 1970 LÊ THỊ HƯƠNG 1977	Học sinh, sinh viên
184	HUYỄN ĐĂNG KHOA 11/4/2006		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	HUYỄN TẤN ĐĂNG 1979 NGUYỄN THỊ KIM NGỌC 1981	HUYỄN TẤN ĐĂNG 1979 NGUYỄN THỊ KIM NGỌC 1981	Học sinh, sinh viên
185	PHAN THANH DƯƠNG 18/01/2006		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHAN THANH HẢI 1979 NGUYỄN THỊ CHỨT 1979	PHAN THANH HẢI 1979 NGUYỄN THỊ CHỨT 1979	Học sinh, sinh viên
186	ĐOÀN VĂN ĐÔNG 4/5/2005		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đoàn Thanh Thu 1978 Phạm Thị Khanh 1980	ĐOÀN THANH THU 1978 PHẠM THỊ KHANH 1980	Học sinh, sinh viên
187	PHAN ĐĂNG TẤN THÀNH 29/5/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Văn Lành 1975 Đặng Thị Thanh Hương 1977	PHAN VĂN LÀNH 1975 ĐẶNG THỊ THANH HƯƠNG 1977	Học sinh, sinh viên
188	TRƯƠNG MINH TUẤN 03/9/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trương Tuyên 1979 Lê Thị Đẹp 1980	TRƯƠNG TUYÊN 1979 LÊ THỊ ĐẸP 1980	Học sinh, sinh viên
189	NGUYỄN VĂN TÀI 08/01/2004		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thi 1976 Võ Thị Mỹ Hà 1976	NGUYỄN VĂN THI 1976 VÕ THỊ MỸ HÀ 1976	Học sinh, sinh viên
190	NGUYỄN PHI LONG 22/03/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Kim Lập 1980 Trần Thị Hồng 1984	NGUYỄN KIM LẬP 1980 TRẦN THỊ HỒNG 1984	Học sinh, sinh viên
191	NGUYỄN VĂN TRINH 01/07/2004		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Lễ 1973 Võ Thị Mai 1972	NGUYỄN VĂN LỄ 1973 VÕ THỊ MAI 1972	Học sinh, sinh viên
192	VÕ TẤN ĐẠT 26/04/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Dũng 1968 Nguyễn Thị Hiền 1971	VÕ VĂN DŨNG 1968 NGUYỄN THỊ HIỀN 1971	Học sinh, sinh viên
193	DƯƠNG QUỐC CƯỜNG 29/10/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Dương Ninh 1975 Nguyễn Thị Minh Thư 1979	DƯƠNG NINH 1975 NGUYỄN THỊ MINH THƯ 1979	Học sinh, sinh viên
194	TRẦN VĂN PHÚ 14/02/2008		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Văn Trường 1981 Trương Thị Hải 1986	TRẦN VĂN TRƯỜNG 1981 TRƯƠNG THỊ HẢI 1986	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
195	DƯƠNG VĂN TỐI 02/01/2008		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Dương Văn Anh 1967 Nguyễn Thị Bé 1974	DƯƠNG VĂN ANH 1967 NGUYỄN THỊ BÉ 1974	Học sinh, sinh viên
196	TRẦN VINH HÙNG 12/06/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Vinh Thạch 1972 Ta Thị Ngọc Thạch 1980	TRẦN VINH THẠCH 1972 TẠ THỊ NGỌC THẠCH 1980	Học sinh, sinh viên
197	NGUYỄN TRẦN THÀNH TÂM 20/01/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Tiến 1971 Trần Thị Anh ©	NGUYỄN VĂN TIẾN 1971 TRẦN THỊ ANH ©	Học sinh, sinh viên
198	NGUYỄN VĂN SANG 13/01/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn văn Dương 1978 Phạm Thị Trinh 1979	NGUYỄN VĂN DƯƠNG 1978 PHẠM THỊ TRINH 1979	Học sinh, sinh viên
199	NGUYỄN ANH KIẾT 05/07/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thoại 1976 Nguyễn Thị Ánh Tuyết 1979	NGUYỄN THOẠI 1976 NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT 1979	Học sinh, sinh viên
200	DƯƠNG PHẠM VĂN TÂN 26/03/2004		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Dương Văn Vinh 1979 Nguyễn Thị Yên 1982	DƯƠNG VĂN VINH 1979 NGUYỄN THỊ YÊN 1982	Học sinh, sinh viên
201	LÊ HUỖNH GIÂN 14/03/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Kích 1975 Huỳnh Thị Lý 1978	LÊ VĂN KÍCH 1975 HUỖNH THỊ LÝ 1978	Học sinh, sinh viên
202	NGUYỄN TRƯỜNG THỊNH 18/01/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thọ 1976 Võ Thị Lân 1979	NGUYỄN THỌ 1976 VÕ THỊ LÂN 1979	Học sinh, sinh viên
203	VÕ VĂN LINH 14/12/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Chí 1972 Nguyễn Thị Nương 1974	VÕ VĂN CHÍ 1972 NGUYỄN THỊ NƯƠNG 1974	Học sinh, sinh viên
204	NGUYỄN THANH NHẬT 12/01/2008		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Thanh Phúc 1979 Lê Thị Ánh Mai 1981	NGUYỄN THANH PHÚC 1979 LÊ THỊ ÁNH MAI 1981	Học sinh, sinh viên
205	MAI LÊ KỶ 17/01/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Mai Văn Bình 1972 Lê Thị Hoa 1972	MAI VĂN BÌNH 1972 LÊ THỊ HOA 1972	Học sinh, sinh viên
206	PHAN VĂN LỢI 17/03/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Văn Phần 1976 Đào Thị Khanh 1976	PHAN VĂN PHẦN 1976 ĐÀO THỊ KHANH 1976	Học sinh, sinh viên
207	VÕ DUY TUẤN 11/05/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Đình Đỗ 1969 Bùi Thị Vồn 1975	VÕ ĐÌNH ĐỖ 1969 BÙI THỊ VỒN 1975	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
208	PHẠM VĂN PHUỐC 14/10/2005		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Em 1968 Phạm Thị Nga 1965	PHẠM EM 1968 PHẠM THỊ NGÀ 1965	Học sinh, sinh viên
209	PHẠM LÊ NGỌC TIẾN 24/07/2005		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Đức Hạnh 1977 Lưu Thị Kim Loan 1981	PHẠM ĐỨC HẠNH 1977 LƯU THỊ KIM LOAN 1981	Học sinh, sinh viên
210	NGUYỄN THANH QUÂN 15/10/2005		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thanh Long 1983 Nguyễn Thị Hương 1985	NGUYỄN THANH LONG 1983 NGUYỄN THỊ HƯƠNG 1985	Học sinh, sinh viên
211	LÊ TRẦN NHẬT HIỆP 13/08/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Lê Văn Duy 1979 Trần Thị Kim Liên 1981	LÊ VĂN DUY 1979 TRẦN THỊ KIM LIÊN 1981	Học sinh, sinh viên
212	NGUYỄN DƯƠNG TRỌNG PHÚC 14/04/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Xí 1979 Đương Thị Hạnh 1980	NGUYỄN VĂN XÍ 1979 DƯƠNG THỊ HẠNH 1980	Học sinh, sinh viên
213	NGUYỄN ĐỨC MINH VƯƠNG 19/11/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Đức Vinh 1972 Nguyễn Thị Cảnh 1972	NGUYỄN ĐỨC VINH 1972 NGUYỄN THỊ CẢNH 1972	Học sinh, sinh viên
214	NGUYỄN VĂN NGHĨA 23/10/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Trường 1975 Võ Thị Thắng 1977	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG 1975 VÕ THỊ THẮNG 1977	Học sinh, sinh viên
215	PHẠM VĂN THI 22/09/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Văn Thắng 1975 Nguyễn Thị Hiệp 1974	PHẠM VĂN THẮNG 1975 NGUYỄN THỊ HIỆP 1974	Học sinh, sinh viên
216	LÊ VĂN HIẾU 18/01/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Tâm 1981 Võ Thị Mỹ Liên 1982	LÊ VĂN TÂM 1981 VÕ THỊ MỸ LIÊN 1982	Học sinh, sinh viên
217	TRẦN VĂN NGUYỄN 03/07/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Văn Thanh 1976 Nguyễn Thị Lập 1978	TRẦN VĂN THANH 1976 NGUYỄN THỊ LẬP 1978	Học sinh, sinh viên
218	VÕ TRUNG KIÊN 04/06/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Ngọc 1975 Huỳnh Thị Hợp 1978	VÕ VĂN NGỌC 1975 HUỲNH THỊ HỢP 1978	Học sinh, sinh viên
219	VÕ THÀNH MỸ 27/04/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Thanh (C) Lê Thị Thanh 1979	VÕ VĂN THANH (C) LÊ THỊ THANH 1979	Học sinh, sinh viên
220	PHẠM PHƯƠNG QUỲNH 27/09/2002		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Văn Tám 1971 Võ Thị Dung 1975	PHẠM VĂN TÁM 1971 VÕ THỊ DUNG 1975	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
221	LÊ TRÍ VIÊN 23/3/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Tôn Quang Trí 1975 Nguyễn Thị Mai 1978	LÊ TÔN QUANG TRÍ 1975 NGUYỄN THỊ MAI 1978	Học sinh, sinh viên
222	LÊ TRONG HIẾU 01/08/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Lợi 1966 Phạm Thị Thanh 1972	LÊ LỢI 1966 PHẠM THỊ THANH 1972	Học sinh, sinh viên
223	TRẦN QUANG THÔNG 03/01/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Thuận (C) Trương Thị Phở 1973	TRẦN THUẬN (C) TRƯƠNG THỊ PHỎ 1973	Học sinh, sinh viên
224	TẠ MINH THÔNG 26/03/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Tạ Tuyên Đức 1966 Đoàn Thị Thanh Bình 1970	TẠ TUYÊN ĐỨC 1966 ĐOÀN THỊ THANH BÌNH 1970	Học sinh, sinh viên
225	LÊ TRỌNG TÀI 26/08/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Quang Vinh 1977 Phạm Thị Thu Nguyệt 1979	LÊ QUANG VINH 1977 PHẠM THỊ THU NGUYỆT 1979	Học sinh, sinh viên
226	NGUYỄN DUY MẠNH 09/02/2008		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Cường 1979 Võ Thị Thanh Tùng 1980	NGUYỄN CƯỜNG 1979 VÕ THỊ THANH TÙNG 1980	Học sinh, sinh viên
227	NGUYỄN THÀNH TRUNG 19/11/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Trần Vượt 1977 Trần Thị Hoà 1978	NGUYỄN TRẦN VƯỢT 1977 TRẦN THỊ HOÀ 1978	Học sinh, sinh viên
228	NGUYỄN DUY THỨC 25/03/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Biên 1970 Lê Thị Thủy 1971	NGUYỄN BIÊN 1970 LÊ THỊ THỦY 1971	Học sinh, sinh viên
229	NGUYỄN THÀNH DANH 01/02/2008		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Trung 1977 Phạm Thị Phú 1979	NGUYỄN VĂN TRUNG 1977 PHẠM THỊ PHÚ 1979	Học sinh, sinh viên
230	NGUYỄN TÂN HÙNG 01/02/2008		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Tân Phòng 1979 Lê Thị Xuân 1982	NGUYỄN TÂN PHÒNG 1979 LÊ THỊ XUÂN 1982	Học sinh, sinh viên
231	TRẦN QUANG MINH 17/11/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Quang Hồng 1976 Tống Thị Thúy Ái 1977	TRẦN QUANG HỒNG 1976 TỐNG THỊ THÚY ÁI 1977	Học sinh, sinh viên
232	NGUYỄN VĂN KIẾT 29/10/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Có 1976 Nguyễn Thị Dung 1978	NGUYỄN VĂN CÓ 1976 NGUYỄN THỊ DUNG 1978	Học sinh, sinh viên
233	VÕ THÀNH QUÂN 26/08/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Thành Quy 1978 Bùi Thị Luyện 1979	VÕ THÀNH QUY 1978 BÙI THỊ LUYỄN 1979	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
234	LÊ KỶ TUẤN 26/12/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Kỳ Quang 1969 Lê Thị Thu Thủy 1975	LÊ KỶ QUANG 1969 LÊ THỊ THU THỦY 1975	Học sinh, sinh viên
235	NGUYỄN HỮU THẠNH 25/04/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hòa 1967 Nguyễn Thị Minh Nguyệt 1968	NGUYỄN HÒA 1967 NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT 1968	Học sinh, sinh viên
236	LÊ THÀNH ĐẠT 11/5/2003		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Thành Lưu 1977 Nguyễn Thị Lý 1978	LÊ THÀNH LỰU 1977 NGUYỄN THỊ LÝ 1978	Học sinh, sinh viên
237	PHẠM NGỌC NHÂN 09/08/2003		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Ngọc Nhân 1978 Nguyễn Thị Thứ 1977	PHẠM NGỌC NHÂN 1978 NGUYỄN THỊ THỨ 1977	Học sinh, sinh viên
238	NGUYỄN VĂN DUY 13/10/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Dũng 1966 Trần Thị Ngọc Mỹ 1978	NGUYỄN VĂN DŨNG 1966 TRẦN THỊ NGỌC MỸ 1978	Học sinh, sinh viên
239	TRẦN DUY LÂM 02/03/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Quang Hiệu 1970 Võ Thị Xuân Linh 1970	TRẦN QUANG HIỆU 1970 VÕ THỊ XUÂN LINH 1970	Học sinh, sinh viên
240	NGUYỄN HẢI ĐĂNG 17/04/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Sơn 1974 Nguyễn Thị Hồng Nguyên 1978	NGUYỄN VĂN SƠN 1974 NGUYỄN THỊ HỒNG NGUYÊN 1978	Học sinh, sinh viên
241	TẠ MINH KHÁNH 06/12/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Tạ Minh Hoàng 1976 Vũ Thị Thái Thi 1981	TẠ MINH HOÀNG 1976 VŨ THỊ THÁI THI 1981	Học sinh, sinh viên
242	NGUYỄN THÀNH Ý 29/06/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thị Tài 1969	NGUYỄN THỊ TÀI 1969	Học sinh, sinh viên
243	HUỲNH THANH THUẬN 09/09/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Huỳnh Thanh Cường 1974 Phạm Thị Thu 1971	HUỲNH THANH CƯỜNG 1974 PHẠM THỊ THU 1971	Học sinh, sinh viên
244	NGUYỄN THANH NHÂN 04/02/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Quang 1975 Tạ Thị Thu Hà 1971	NGUYỄN TẤN QUANG 1975 TẠ THỊ THU HÀ 1971	Học sinh, sinh viên
245	LÊ THỂ HIỀN 05/04/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Hiếu 1976 Ngô Thị Dung 1978	LÊ HIẾU 1976 NGÔ THỊ DUNG 1978	Học sinh, sinh viên
246	VÕ DUY TUẤN 10/6/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Tín 1976 Trần Thị Kim Huệ 1985	VÕ TÍN 1976 TRẦN THỊ KIM HUỆ 1985	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
247	VŨ NGỌC LONG 26/10/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vũ Ngọc Thành 1967 Lê Thị Bích Tuấn 1967	VŨ NGỌC THÀNH 1967 LÊ THỊ BÍCH TUẤN 1967	Học sinh, sinh viên
248	PHẠM NGỌC NHẬT 08/01/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Ngọc Nhân 1978 Nguyễn Thị Thứ 1977	PHẠM NGỌC NHÂN 1978 NGUYỄN THỊ THỨ 1977	Học sinh, sinh viên
249	HUỲNH QUANG VƯƠNG 07/06/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Thị Tám 1980 Huỳnh Kim Diện 1981	TRẦN THỊ TÁM 1980 HUỲNH KIM DIỆN 1981	Học sinh, sinh viên
250	LÊ HOÀNG DUY 02/01/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Thành 1969 Nguyễn Thị Hường 1972	LÊ THÀNH 1969 NGUYỄN THỊ HƯỜNG 1972	Học sinh, sinh viên
251	HUỲNH SỸ PHÚ 15/01/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Huỳnh Kim Tuyền 1975 Lê Thị Ánh Nguyệt 1977	HUỲNH KIM TUYẾN 1975 LÊ THỊ ÁNH NGUYỆT 1977	Học sinh, sinh viên
252	HUỲNH LÊ ANH TUẤN 22/04/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Huỳnh Thanh Huệ 1978 Lê Thị Kiều Oanh 1979	HUỲNH THANH HUỆ 1978 LÊ THỊ KIỀU OANH 1979	Học sinh, sinh viên
253	NGUYỄN ĐĂNG THẮNG 29/06/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Phi 1974 Nguyễn Thị Thu Thảo 1976	NGUYỄN VĂN PHI 1974 NGUYỄN THỊ THU THẢO 1976	Học sinh, sinh viên
254	TẠ KIM HIỆP 08/03/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Tạ Anh Tuấn 1972 Phan Thị Ngọc 1970	TẠ ANH TUẤN 1972 PHAN THỊ NGỌC 1970	Học sinh, sinh viên
255	HUỲNH TẤN BẢO 24/12/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Huỳnh Tấn Duy 1978 Phan Thị Văn 1982	HUỲNH TẤN DUY 1978 PHAN THỊ VĂN 1982	Học sinh, sinh viên
256	PHAN TẤN NGUYỄN HUY 09/12/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Tấn Hào 1978 Nguyễn Thị Đào 1981	PHAN TẤN HẢO 1978 NGUYỄN THỊ ĐÀO 1981	Học sinh, sinh viên
257	LÊ BÙI QUỐC ĐẠI 21/12/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Hứa Anh Tuấn 1976 Bùi Thị Xuân Lan 1977	LÊ HỨA ANH TUẤN 1976 BÙI THỊ XUÂN LAN 1977	Học sinh, sinh viên
258	VÕ THANH HẢI 21/11/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Thành Chung 1976 Nguyễn Thị Mười 1981	VÕ THÀNH CHUNG 1976 NGUYỄN THỊ MƯỜI 1981	Học sinh, sinh viên
259	LÊ QUANG DIỆU 01/01/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Lê Văn Hải 1974 Phạm Thị Thu Minh 1978	LÊ VĂN HẢI 1974 PHẠM THỊ THU MINH 1978	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
260	LÊ GIA HUY 05/02/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Tôn Khánh 1982 Ngô Thị Minh Thu 1986	LÊ TÔN KHÁNH 1982 NGÔ THỊ MINH THU 1986	Học sinh, sinh viên
261	LÊ THANH SON 05/10/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Thanh Vũ 1979 Võ Thị Kim Hương 1982	LÊ THANH VŨ 1979 VÕ THỊ KIM HƯƠNG 1982	Học sinh, sinh viên
262	HUỲNH ĐỖ THÀNH HUY 02/08/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Huỳnh Đỗ Thành 1975 Phạm Thị Trung Thu 1977	HUỲNH ĐỖ THÀNH 1975 PHẠM THỊ TRUNG THU 1977	Học sinh, sinh viên
263	LÊ NGỌC LỘC 12/01/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Đình Thắng 1978 Nguyễn Ngọc Tuyền 1980	LÊ ĐÌNH THẮNG 1978 NGUYỄN NGỌC TUYẾN 1980	Học sinh, sinh viên
264	LÊ XUÂN HÒA 06/07/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Xuân Ninh 1975 Thượng Thị Bé 1977	LÊ XUÂN NINH 1975 THƯỢNG THỊ BÉ 1977	Học sinh, sinh viên
265	LÊ TÔN CHÍ 29/09/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Lê Tôn Huân 1975 Trương Thị Hương 1976	LÊ TÔN HUÂN 1975 TRƯƠNG THỊ HƯƠNG 1976	Học sinh, sinh viên
266	NGUYỄN LÂM GIA BẢO 14/11/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Bảy Nguyễn Thị Tới 1975	NGUYỄN VĂN BẢY NGUYỄN THỊ TỚI 1975	Học sinh, sinh viên
267	LÊ TÔN HẬU 27/03/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Hiền 1968 Phạm Thị Kiều 1973	LÊ HIỀN 1968 PHẠM THỊ KIỀU 1973	Học sinh, sinh viên
268	NGUYỄN A DUY 09/12/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Lạc 1969 A Thị Diễm 1982	NGUYỄN VĂN LẠC 1969 A THỊ DIỄM 1982	Học sinh, sinh viên
269	LÊ HOÀNG HUY 24/01/2008		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Hoàng Long 1980 Bùi Thị Hoa 1982	LÊ HOÀNG LONG 1980 BÙI THỊ HOA 1982	Học sinh, sinh viên
270	NGUYỄN XUÂN ANH 15/11/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Xuân Quang 1978 Võ Thị Bích Huyền 1980	NGUYỄN XUÂN QUANG 1978 VÕ THỊ BÍCH HUYỀN 1980	Học sinh, sinh viên
271	BÙI MINH TÀI 07/02/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Viết Chính 1975 Phan Thị Đào 1981	BÙI VIẾT CHÍNH 1975 PHAN THỊ ĐÀO 1981	Học sinh, sinh viên
272	NGUYỄN LÊ NGÂN 03/9/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thanh Ân 1974 Lê Thị Thủy Hà 1975	NGUYỄN THANH ÂN 1974 LÊ THỊ THỦY HÀ 1975	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
273	NGUYỄN TẤN PHÁT 17/04/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Sơn 1978 Trần Thị Thanh 1981	NGUYỄN TẤN SƠN 1978 TRẦN THỊ THANH 1981	Học sinh, sinh viên
274	PHAN ĐÌNH THẢO 04/02/2003		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Đình Phùng 1969 Lê Thị Chính 1970	PHAN ĐÌNH PHÙNG 1969 LÊ THỊ CHÍNH 1970	Học sinh, sinh viên
275	TRẦN TRUNG LONG 12/10/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Trung Thiên 1975 Võ Thị Lệ Diễm 1980	TRẦN TRUNG THIÊN 1975 VÕ THỊ LỆ DIỄM 1980	Học sinh, sinh viên
276	HUỲNH TRƯƠNG NHẬT 28/11/2005		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Huỳnh Ngọc Luân 1980 Trương Thị Hiệp 1981	HUỲNH NGỌC LUÂN 1980 TRƯƠNG THỊ HIỆP 1981	Học sinh, sinh viên
277	PHẠM MINH QUANG 01/01/2005		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Văn Tín 1978 Nguyễn Thị Nhi 1979	PHẠM VĂN TÍN 1978 NGUYỄN THỊ NHI 1979	Học sinh, sinh viên
278	NGUYỄN TUẤN KIẾT 08/01/2006		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN 1973 VÕ THỊ QUỲNH NGA 1978	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN 1973 VÕ THỊ QUỲNH NGA 1978	Học sinh, sinh viên
279	PHAN TÂN HUY 25/09/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phan A 1978 Võ Thị Yến 1980	PHAN A 1978 VÕ THỊ YẾN 1980	Học sinh, sinh viên
280	LÊ KHÁU ANH KIẾT 17/07/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Thịnh 1974 Nguyễn Thị Sen 1976	LÊ VĂN THỊNH 1974 NGUYỄN THỊ SEN 1976	Học sinh, sinh viên
281	BÙI HỮU THẮNG 04/04/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Hữu Nghị 1975 Nguyễn Thị Thùy 1978	BÙI HỮU NGHỊ 1975 NGUYỄN THỊ THÙY 1978	Học sinh, sinh viên
282	NGUYỄN NGỌC LÊ HOÀNG 30/08/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Ngọc Vũ 1975 Lê Thị Hương 1976	NGUYỄN NGỌC VŨ 1975 LÊ THỊ HƯƠNG 1976	Học sinh, sinh viên
283	NGUYỄN TẤN THỊNH 25/01/2006		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Ba 1968 Đương Thị Thu Dung 1973	NGUYỄN BA 1968 DƯƠNG THỊ THU DUNG 1973	Học sinh, sinh viên
284	PHAN NHẬT VIỆT 22/12/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Văn Nhanh 1978 Võ Thị Lan Phương 1981	PHAN VĂN NHANH 1978 VÕ THỊ LAN PHƯƠNG 1981	Học sinh, sinh viên
285	NGUYỄN THANH CHUẨN 07/03/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thanh Tùng 1966 Lê Thị Hoa 1968	NGUYỄN THANH TÙNG 1966 LÊ THỊ HOA 1968	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
286	LÊ XUÂN DIỆU 07/12/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Xuân Dũng 1966 Võ Thị Thu Hoa 1970	LÊ XUÂN DŨNG 1966 VÕ THỊ THU HOA 1970	Học sinh, sinh viên
287	HỒ HUY HOÀNG 11/08/2005		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Hồ Văn Hương 1968 Trần Thị Tuyết 1969	HỒ VĂN HƯƠNG 1968 TRẦN THỊ TUYẾT 1969	Học sinh, sinh viên
288	NGUYỄN QUỐC KHÁNH 02/11/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Bình 1977 Nguyễn Thị Thảo 1978	NGUYỄN TẤN BÌNH 1977 NGUYỄN THỊ THẢO 1978	Học sinh, sinh viên
289	PHAN NHẤT NAM 05/02/2003		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Văn Nhanh 1979 Võ Thị Lan Phương 1982	PHAN VĂN NHANH 1979 VÕ THỊ LAN PHƯƠNG 1982	Học sinh, sinh viên
290	PHAN THANH TRÍ 15/12/2005		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Tấn Cảnh 1973 Nguyễn Thị Kim Luyến 1978	PHAN TẤN CẢNH 1973 NGUYỄN THỊ KIM LUYẾN 1978	Học sinh, sinh viên
291	PHAN TẤN TÂN 29/08/2006		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Tấn Tánh 1968 Võ Thị Kim Thủy 1971	PHAN TẤN TÁNH 1968 VÕ THỊ KIM THỦY 1971	Học sinh, sinh viên
292	PHẠM DUY HIỀN 17/11/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Duy Hải 1973 Cao Nữ Thủy Linh 1877	PHẠM DUY HẢI 1973 CAO NỮ THỦY LINH 1877	Học sinh, sinh viên
293	PHAN VĂN ĐẠT 01/07/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Văn Ly 1975 Phạm Thị Hồng 1977	PHAN VĂN LY 1975 PHẠM THỊ HỒNG 1977	Học sinh, sinh viên
294	BÙI VĂN ẬN 25/12/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Văn Dung 1978 Nguyễn Thị Hân 1979	BÙI VĂN DUNG 1978 NGUYỄN THỊ HÂN 1979	Học sinh, sinh viên
295	NGUYỄN HỒNG KIÊN 04/10/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hồng Cảnh 1976 Âu Thị Thanh Thương 1977	NGUYỄN HỒNG CẢNH 1976 ÂU THỊ THANH THƯƠNG 1977	Học sinh, sinh viên
296	NGUYỄN TRUNG NHẬT DANH 06/01/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Trung Châu 1978 Nguyễn Thị Diệu Hiền 1981	NGUYỄN TRUNG CHÂU 1978 NGUYỄN THỊ DIỆU HIỀN 1981	Học sinh, sinh viên
297	NGUYỄN HỮU THẮNG 29/01/2006		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Em 1971 (c) Bùi Thị Ngọc Hạnh 1973	NGUYỄN EM 1971 (C) BÙI THỊ NGỌC HẠNH 1973	Học sinh, sinh viên
298	PHAN THẾ THÁI 04/12/2005		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Thế Hưng 1977 Võ Thị Hiệu 1976	PHAN THẾ HƯNG 1977 VÕ THỊ HIỆU 1976	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
299	BÙI MINH THIÊN 16/05/2006		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Sơn 1978 Trần Thị Minh Thảo 1978	BÙI SƠN 1978 TRẦN THỊ MINH THẢO 1978	Học sinh, sinh viên
300	NGUYỄN NHẬT TRÍ 09/02/2008		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Ninh 1981 Nguyễn Thị Phương 1984	NGUYỄN NINH 1981 NGUYỄN THỊ PHƯƠNG 1984	Học sinh, sinh viên
301	NGÔ TÂN TRƯỜNG AN 30/08/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Ngô Văn Tuấn 1976 Nguyễn Thị Thu Mai 1978	NGÔ VĂN TUẤN 1976 NGUYỄN THỊ THU MAI 1978	Học sinh, sinh viên
302	NGUYỄN THÀNH LUÂN 02/04/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Sơn 1975 Phan Thị Minh Mẫn 1975	NGUYỄN VĂN SƠN 1975 PHAN THỊ MINH Mẫn 1975	Học sinh, sinh viên
303	VÕ TẠ ANH TÚ 13/01/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Thành Nga 1979 Tạ Thị Mỹ 1980	VÕ THÀNH NGA 1979 TẠ THỊ MỸ 1980	Học sinh, sinh viên
304	TRẦN CAO KỶ 03/01/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Nghị 1972 Cao Thị Thanh Thủy 1975	TRẦN NGHỊ 1972 CAO THỊ THANH THỦY 1975	Học sinh, sinh viên
305	NGUYỄN TUẤN KHÔI 19/02/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Khanh 1974 Trần Thị Mỹ Phúc 1978	NGUYỄN KHANH 1974 TRẦN THỊ MỸ PHÚC 1978	Học sinh, sinh viên
306	PHẠM NGỌC VỸ 24/10/2005		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Ngọc Ba 1972 Phạm Thị Phương 1974	PHẠM NGỌC BA 1972 PHẠM THỊ PHƯƠNG 1974	Học sinh, sinh viên
307	PHAN ĐỨC MẬU 13/02/2008		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Phan May 1967 Nguyễn Thị Thống 1974	PHAN MAY 1967 NGUYỄN THỊ THỐNG 1974	Học sinh, sinh viên
308	LÊ HOÀNG HỮU HỢP 19/01/2008		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Như Hải 1980 Bạch Thị Mỹ Hoà 1979	LÊ NHƯ HẢI 1980 BẠCH THỊ MỸ HOÀ 1979	Học sinh, sinh viên
309	VÕ VĂN HUY 31/12/2007		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Tốt 1980 Nguyễn Thị Lang 1981	VÕ VĂN TỐT 1980 NGUYỄN THỊ LANG 1981	Học sinh, sinh viên
310	PHAN NGỌC TUÂN 01/01/2003		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Ngọc Võ 1975 Lê Thị Thủy Dung 1976	PHAN NGỌC VÕ 1975 LÊ THỊ THỦY DUNG 1976	Học sinh, sinh viên
311	ĐẶNG TÂN NGUYỄN 02/02/2003		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đặng Văn Biên 1971 Nguyễn Thị Mai 1971	ĐẶNG VĂN BIÊN 1971 NGUYỄN THỊ MAI 1971	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
312	TẠ CÔNG HƯNG 17/12/2007		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Tạ Ngọc Trung 1973 Đặng Thị Báu 1975	TẠ NGỌC TRUNG 1973 ĐẶNG THỊ BÁU 1975	Học sinh, sinh viên
313	ĐẶNG VĂN TÀI 01/01/2005		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đặng Văn Đức 1970 Nguyễn Thị Huyền 1973	ĐẶNG VĂN ĐỨC 1970 NGUYỄN THỊ HUYỀN 1973	Học sinh, sinh viên
314	ĐẶNG QUỐC HUY 08/12/2005		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đặng Thị Nam 1967	ĐẶNG THỊ NAM 1967	Học sinh, sinh viên
315	VÔ NGUYỄN DUY KHANG 01/01/2008		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Vô Thị Nhơn 1980	VÔ THỊ NHON 1980	Học sinh, sinh viên
316	BÙI PHỤ PHÚC ANH 15/10/2007		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Bùi Phụ Trúc 1978 Trần Thị Nguyệt 1980	BÙI PHỤ TRÚC 1978 TRẦN THỊ NGUYỆT 1980	Học sinh, sinh viên
317	ĐẶNG TÂN NHÂN 02/01/2006		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đặng Văn Biên 1971 Vô Thị Mai 1975	ĐẶNG VĂN BIÊN 1971 VÔ THỊ MAI 1975	Học sinh, sinh viên
318	LƯU QUỐC PHÁP 24/04/2005		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lưu Minh Cảnh 1974 Nguyễn Thị Thu Hiền 1977	LƯU MINH CẢNH 1974 NGUYỄN THỊ THU HIỀN 1977	Học sinh, sinh viên
319	LÊ THANH HÙNG 14/06/2005		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Viên 1970 Lê Thị Lập 1973	LÊ VĂN VIÊN 1970 LÊ THỊ LẬP 1973	Học sinh, sinh viên
320	NGUYỄN HỒNG SON 19/09/2006		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hồng Lan 1979 Bùi Thị Thanh 1980	NGUYỄN HỒNG LAN 1979 BÙI THỊ THANH 1980	Học sinh, sinh viên
321	BÙI PHỤ ĐOÀN 01/04/2006		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Phụ Hiền 1972 Hồ Thị Mỹ Trinh 1979	BÙI PHỤ HIỀN 1972 HỒ THỊ MỸ TRINH 1979	Học sinh, sinh viên
322	NGUYỄN ĐỨC LUẬN 17/09/2006		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Đức Bình 1973 Phan Thị Sương 1973	NGUYỄN ĐỨC BÌNH 1973 PHAN THỊ SƯƠNG 1973	Học sinh, sinh viên
323	VÔ ANH TUẤN 05/03/2006		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Vô Văn Thanh 1977 Nguyễn Thị Việt 1978	VÔ VĂN THANH 1977 NGUYỄN THỊ VIỆT 1978	Học sinh, sinh viên
324	ĐẶNG VĂN TÂN 16/12/2006		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đặng Văn Tiên 1966 Trần Thị Bé 1969	ĐẶNG VĂN TIÊN 1966 TRẦN THỊ BÉ 1969	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
325	PHẠM VĂN TRỌNG 14/06/2006		Thôn Điền Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Văn Anh 1967 Nguyễn Thị Vây 1972	PHẠM VĂN ANH 1967 NGUYỄN THỊ VÂY 1972	Học sinh, sinh viên
326	PHẠM NGỌC PHONG 04/12/2006		Thôn Điền Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Ngọc Thu 1976 Võ Thị Sơn 1977	PHẠM NGỌC THU 1976 VÕ THỊ SƠN 1977	Học sinh, sinh viên
327	NGUYỄN TIẾN TRUNG 10/11/2003		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN TỐT 1975 LÊ THỊ TRIỀU MẾN 1977	NGUYỄN VĂN TỐT 1975 LÊ THỊ TRIỀU MẾN 1977	Học sinh, sinh viên
328	NGUYỄN HỒNG THÁI 27/3/2007		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN HỒNG NAM 1979 HỒ THỊ THU HIỀN 1980	NGUYỄN HỒNG NAM 1979 HỒ THỊ THU HIỀN 1980	Học sinh, sinh viên
329	TRẦN VĂN KHOA 08/7/2007		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN VĂN PHÚC 1976 ĐẶNG THỊ HẠNH 1974	TRẦN VĂN PHÚC 1976 ĐẶNG THỊ HẠNH 1974	Học sinh, sinh viên
330	LÊ HỒNG LÂM 16/12/2007		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ HỒNG SƠN 1978 LƯƠNG THỊ THANH NGA 1979	LÊ HỒNG SƠN 1978 LƯƠNG THỊ THANH NGA 1979	Học sinh, sinh viên
331	HUỲNH ANH VŨ 15/12/2007		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	HUỲNH XUÂN TRƯỜNG 1979 MAI THỊ ANH 1980	HUỲNH XUÂN TRƯỜNG 1979 MAI THỊ ANH 1980	Học sinh, sinh viên
332	BẠCH NGỌC LÊ DUY 20/09/2004		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BẠCH NGỌC CHI 1964 LÊ THỊ KIỀU DIỄM 1968	BẠCH NGỌC CHI 1964 LÊ THỊ KIỀU DIỄM 1968	Học sinh, sinh viên
333	BẠCH NGỌC CHIẾN THẮNG 03/3/2007		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BẠCH NGỌC THẾ 1969 VÕ THỊ BÍCH LỆ 1972	BẠCH NGỌC THẾ 1969 VÕ THỊ BÍCH LỆ 1972	Học sinh, sinh viên
334	TRƯƠNG HUỲNH XUÂN CHIẾN 30/5/2007		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	TRƯƠNG CÔNG SƠN 1967 HUỲNH THỊ THUÝ 1970	TRƯƠNG CÔNG SƠN 1967 HUỲNH THỊ THUÝ 1970	Học sinh, sinh viên
335	TRẦN QUANG PHÁP 3/11/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	TRẦN TẤN TRUNG 1969 HỒ THỊ THIỆN 1974	TRẦN TẤN TRUNG 1969 HỒ THỊ THIỆN 1974	Học sinh, sinh viên
336	BACH MINH THÔNG 01/11/2007		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	BẠCH NGỌC THUẬN 1975 VÕ THỊ KIM NGUYỆT 1977	BẠCH NGỌC THUẬN 1975 VÕ THỊ KIM NGUYỆT 1977	Học sinh, sinh viên
337	NGUYỄN MINH HUY 19/11/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN 1977 VÕ THỊ THU 1982	NGUYỄN VĂN 1977 VÕ THỊ THU 1982	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
338	NGUYỄN TRƯỜNG VŨ 05/07/2005		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN VĂN 1976 VÕ THỊ THU 1979	NGUYỄN VĂN 1976 VÕ THỊ THU 1979	Học sinh, sinh viên
339	PHẠM BÙI TIỀN HOÀNG 05/04/2005		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM NGỌC HUẤN 1976 BÙI THỊ TÝ 1980	PHẠM NGỌC HUẤN 1976 BÙI THỊ TÝ 1980	Học sinh, sinh viên
340	PHẠM DUY THÁI 02/01/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM DUY LỰC 1974 NGUYỄN THỊ BÌNH 1974	PHẠM DUY LỰC 1974 NGUYỄN THỊ BÌNH 1974	Học sinh, sinh viên
341	PHẠM LÊ CAO QUÝ 17/10/2005		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM CAO HOÀNG 1977 LÊ THỊ TRUYỀN 1979	PHẠM CAO HOÀNG 1977 LÊ THỊ TRUYỀN 1979	Học sinh, sinh viên
342	PHAN TIẾN ĐẠT 15/05/2003		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHAN VĂN HÙNG 1972 NGUYỄN THỊ LÊ CHI 1975	PHAN VĂN HÙNG 1972 NGUYỄN THỊ LÊ CHI 1975	Học sinh, sinh viên
343	TẠ CÔNG TÍNH 27/07/2005		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TẠ CÔNG TUẤN 1965 HUỖNH THỊ KIM VÂN 1970	TẠ CÔNG TUẤN 1965 HUỖNH THỊ KIM VÂN 1970	Học sinh, sinh viên
344	VÕ DUY HOÀNG 25/07/2005		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ XUÂN THỊNH 1976 HUỖNH THỊ MINH PHƯỚC 1976	VÕ XUÂN THỊNH 1976 HUỖNH THỊ MINH PHƯỚC 1976	Học sinh, sinh viên
345	LÊ THANH LÂM 09/12/2004		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ THỊ LỆ 1968	LÊ THỊ LỆ 1968	Học sinh, sinh viên
346	NGUYỄN THANH LAM 23/11/2000		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THANH LÊN 1974 NGUYỄN THỊ LỆ 1974	NGUYỄN THANH LÊN 1974 NGUYỄN THỊ LỆ 1974	Học sinh, sinh viên
347	NGUYỄN VĂN BẢO 30/10/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN LÂM 1982 LÊ THỊ VÂN 1983	NGUYỄN VĂN LÂM 1982 LÊ THỊ VÂN 1983	Học sinh, sinh viên
348	NGUYỄN ĐÌNH GIẢNG 20/4/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ĐÌNH CẨM 1971 PHẠM THỊ THU THẢO 1972	NGUYỄN ĐÌNH CẨM 1971 PHẠM THỊ THU THẢO 1972	Học sinh, sinh viên
349	TRẦN GIA BẢO 11/6/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN CAO HẢI 1972 PHẠM THỊ LAN 1975	TRẦN CAO HẢI 1972 PHẠM THỊ LAN 1975	Học sinh, sinh viên
350	PHẠM TRẦN PHONG 05/7/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM ĐÌNH TỊNH 1977 TRẦN THỊ NHÂN 1980	PHẠM ĐÌNH TỊNH 1977 TRẦN THỊ NHÂN 1980	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
351	PHẠM HUY THUẬN 14/10/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM HUY THÔNG 1978 NGUYỄN THỊ KIM YẾN 1982	PHẠM HUY THÔNG 1978 NGUYỄN THỊ KIM YẾN 1982	Học sinh, sinh viên
352	NGUYỄN QUANG SÁNG 7/5/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN SUM 1971 NGUYỄN THỊ THUỶ 1974	NGUYỄN SUM 1971 NGUYỄN THỊ THUỶ 1974	Học sinh, sinh viên
353	BẠCH ĐỖ NGỌC HẢI 05/03/2005		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BẠCH ĐỖ NGUYỄN 1977 NGUYỄN THỊ TÂM 1979	BẠCH ĐỖ NGUYỄN 1977 NGUYỄN THỊ TÂM 1979	Học sinh, sinh viên
354	TRƯƠNG QUỐC HUY 09/01/2008		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	TRƯƠNG THANH SANG 1980 HỒ THỊ BÍCH 1983	TRƯƠNG THANH SANG 1980 HỒ THỊ BÍCH 1983	Học sinh, sinh viên
355	BẠCH NGỌC QUỐC VIỆT 09/01/2005		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BẠCH NGỌC TRÀ 1968 VÕ THỊ LÝ 1972	BẠCH NGỌC TRÀ 1968 VÕ THỊ LÝ 1972	Học sinh, sinh viên
356	NGÔ NGỌC TRƯỜNG DU 31/01/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGÔ DŨNG 1966 BẠCH THỊ TUYẾT 1971	NGÔ DŨNG 1966 BẠCH THỊ TUYẾT 1971	Học sinh, sinh viên
357	NGUYỄN NGỌC PHONG 18/02/2004		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN VĂN NGỌC 1975 NGUYỄN THỊ KIM NGUYỆT 1978	NGUYỄN VĂN NGỌC 1975 NGUYỄN THỊ KIM NGUYỆT 1978	Học sinh, sinh viên
358	LÊ PHẠM DƯỠNG 27/10/2005		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	LÊ THỊ VÂN 1977	LÊ THỊ VÂN 1977	Học sinh, sinh viên
359	TRẦN VĂN THƯỜNG 02/11/2005		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN VĂN MẾN 1972 LÊ THỊ DUNG 1974	TRẦN VĂN MẾN 1972 LÊ THỊ DUNG 1974	Học sinh, sinh viên
360	PHẠM TUẤN TÚ 06/8/2007		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	PHẠM TÂN HÙNG 1978 THỐI THỊ BÉ 1979	PHẠM TÂN HÙNG 1978 THỐI THỊ BÉ 1979	Học sinh, sinh viên
361	TRƯƠNG CÔNG LỰC 04/01/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRƯƠNG CÔNG NĂNG 1975 LƯƠNG THỊ CHUYỀN 1975	TRƯƠNG CÔNG NĂNG 1975 LƯƠNG THỊ CHUYỀN 1975	Học sinh, sinh viên
362	VÕ HỒNG CHÍ 15/01/2004		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ VĂN VÂN 1973 PHẠM THỊ TÂM 1978	VÕ VĂN VÂN 1973 PHẠM THỊ TÂM 1978	Học sinh, sinh viên
363	LÊ ĐẶNG ĐÌNH TOÀN 12/4/2007		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ ĐÌNH TỬ 1976 ĐẶNG THỊ DUNG 1977	LÊ ĐÌNH TỬ 1976 ĐẶNG THỊ DUNG 1977	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
364	BACH NGOC TÂN 11/6/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BACH ĐO THỒNG 1976 NGUYỄN THỊ KIỀU VINH 1977	BACH ĐO THỒNG 1976 NGUYỄN THỊ KIỀU VINH 1977	Học sinh, sinh viên
365	TRẦN QUANG HUY 26/7/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN VĂN ĐẠM 1979 LÊ THỊ SEN 1983	TRẦN VĂN ĐẠM 1979 LÊ THỊ SEN 1983	Học sinh, sinh viên
366	BẠCH NGUYỄN THIÊN 21/4/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	BẠCH NGUYỄN MƯỜI 1978 LÊ THỊ CÚC 1981	BẠCH NGUYỄN MƯỜI 1978 LÊ THỊ CÚC 1981	Học sinh, sinh viên
367	NGUYỄN CÔNG HOÀNG 11/3/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN CÔNG LUẬT 1980	NGUYỄN CÔNG LUẬT 1980	Học sinh, sinh viên
368	TÔN THANH HUY 11/4/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TÔN THANH HẢI 1976 NGUYỄN THỊ THUỶ VÂN 1978	TÔN THANH HẢI 1976 NGUYỄN THỊ THUỶ VÂN 1978	Học sinh, sinh viên
369	NGUYỄN NGỌC TRUNG 06/4/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN NGỌC QUANG 1978 PHẠM THỊ THU 1979	NGUYỄN NGỌC QUANG 1978 PHẠM THỊ THU 1979	Học sinh, sinh viên
370	BẠCH TRUNG KIỀU 27/02/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	BẠCH TRUNG HÙNG 1969 NGUYỄN THỊ VÀNG 1972	BẠCH TRUNG HÙNG 1969 NGUYỄN THỊ VÀNG 1972	Học sinh, sinh viên
371	PHẠM DUY KIẾT 29/6/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM HOÀNG DUY TUẤN 1979 TRẦN THỊ YẾN NHI 1982	PHẠM HOÀNG DUY TUẤN 1979 TRẦN THỊ YẾN NHI 1982	Học sinh, sinh viên
372	NGUYỄN THÀNH CÔNG 27/10/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN QUANG BA 1974 NGUYỄN THỊ DIỆP 1976	NGUYỄN QUANG BA 1974 NGUYỄN THỊ DIỆP 1976	Học sinh, sinh viên
373	NGUYỄN VĂN PHONG 16/12/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN TIẾN SĨ 1976 NGUYỄN THỊ LỆ THUỶ 1978	NGUYỄN TIẾN SĨ 1976 NGUYỄN THỊ LỆ THUỶ 1978	Học sinh, sinh viên
374	NGUYỄN VĂN NAM 10/9/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN HOÀ 1979 LÊ THỊ HOA 1983	NGUYỄN VĂN HOÀ 1979 LÊ THỊ HOA 1983	Học sinh, sinh viên
375	NGUYỄN VĂN PHÁP 18/9/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN VĂN ĐÔNG 1981 NGUYỄN THỊ CHI 1983	NGUYỄN VĂN ĐÔNG 1981 NGUYỄN THỊ CHI 1983	Học sinh, sinh viên
376	BẠCH TRUNG ĐẠT 10/06/2005		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	BẠCH TRUNG SÂM 1975 ĐÀO THỊ THU KHƯƠNG 1975	BẠCH TRUNG SÂM 1975 ĐÀO THỊ THU KHƯƠNG 1975	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
377	LÊ VĂN ÁNH THÔNG 01/8/2005		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ VĂN DUY 1977 TRƯƠNG THỊ MINH 1982	LÊ VĂN DUY 1977 TRƯƠNG THỊ MINH 1982	Học sinh, sinh viên
378	NGUYỄN HOÀNG BẢO 02/01/2003		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN CHÂU 1970 NGUYỄN THỊ BÌNH 1972	NGUYỄN VĂN CHÂU 1970 NGUYỄN THỊ BÌNH 1972	Học sinh, sinh viên
379	NGUYỄN VŨ HOÀNG NGUYỄN 11/12/2005		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN VŨ NHO 1979 VÕ THỊ HOÀI TRANG 1983	NGUYỄN VŨ NHO 1979 VÕ THỊ HOÀI TRANG 1983	Học sinh, sinh viên
380	TRƯƠNG CÔNG THÀNH 05/7/2004		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRƯƠNG CÔNG HẢI 1975 LÊ THỊ HÒA 1978	TRƯƠNG CÔNG HẢI 1975 LÊ THỊ HÒA 1978	Học sinh, sinh viên
381	VÕ VĂN PHÁT 09/02/2005		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	VÕ VĂN TUẤN 1978 TRƯƠNG THỊ HỒNG 1980	VÕ VĂN TUẤN 1978 TRƯƠNG THỊ HỒNG 1980	Học sinh, sinh viên
382	BẠCH LÊ TRUNG NGỌC 07/11/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	BẠCH TRUNG SÂM 1980 LÊ THỊ MỸ HẠNH 1982	BẠCH TRUNG SÂM 1980 LÊ THỊ MỸ HẠNH 1982	Học sinh, sinh viên
383	BẠCH NGỌC QUỐC KHÁNH 03/9/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BẠCH NGỌC TRÀ 1970 VÕ THỊ LÝ 1976	BẠCH NGỌC TRÀ 1970 VÕ THỊ LÝ 1976	Học sinh, sinh viên
384	NGUYỄN ĐỨC DUY 04/11/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN QUY 1980 NGUYỄN THỊ THU THUY 1981	NGUYỄN VĂN QUY 1980 NGUYỄN THỊ THU THUY 1981	Học sinh, sinh viên
385	NGUYỄN DUY TÚ 28/4/2007		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN THƯƠNG 1976 NGUYỄN THỊ HỒNG QUÂN 1979	NGUYỄN VĂN THƯƠNG 1976 NGUYỄN THỊ HỒNG QUÂN 1979	Học sinh, sinh viên
386	NGUYỄN TÂN NGHĨA 29/6/2007		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN NGỌC THÀNH 1978 ĐÀO THỊ MINH NHẬT 1980	NGUYỄN NGỌC THÀNH 1978 ĐÀO THỊ MINH NHẬT 1980	Học sinh, sinh viên
387	NGUYỄN THÀNH MINH KHOA 29/11/2007		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THÀNH VIỆN 1979 NGUYỄN THỊ BÍCH TUYẾN 1980	NGUYỄN THÀNH VIỆN 1979 NGUYỄN THỊ BÍCH TUYẾN 1980	Học sinh, sinh viên
388	TRẦN NHÂN HIẾU 11/10/2007		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN VIỆT HẢI 1979 TRẦN THỊ DIỆU HẠNH 1981	TRẦN VIỆT HẢI 1979 TRẦN THỊ DIỆU HẠNH 1981	Học sinh, sinh viên
389	NGUYỄN NGỌC TRUNG HIẾU 25/11/2007		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN NGỌC HIỀN 1973 NGUYỄN THỊ MINH HOA 1975	NGUYỄN NGỌC HIỀN 1973 NGUYỄN THỊ MINH HOA 1975	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
390	ÂU LÊ TUẤN NHẬT 25/10/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	ÂU VĂN THANH 1978 LÊ THỊ SEN 1980	ÂU VĂN THANH 1978 LÊ THỊ SEN 1980	Học sinh, sinh viên
391	NGUYỄN THÁI TUẤN 14/8/2007		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THANH HẢI NGUYỄN THỊ SINH	NGUYỄN THANH HẢI NGUYỄN THỊ SINH	Học sinh, sinh viên
392	BẠCH NGỌC HỢP 20/06/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BẠCH NGỌC THUẬN 1977 VŨ THỊ ÁI HOA 1978	BẠCH NGỌC THUẬN 1977 VŨ THỊ ÁI HOA 1978	Học sinh, sinh viên
393	ĐẶNG HỮU QUANG 03/01/2008		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	ĐẶNG HỮU CỎ 1980 HOÀNG THỊ THANH PHƯƠNG 1984	ĐẶNG HỮU CỎ 1980 HOÀNG THỊ THANH PHƯƠNG 1984	Học sinh, sinh viên
394	PHẠM THÀNH NHẬT 18/02/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM THÀNH SƠN 1979 HỒ THỊ QUYỀN 1980	PHẠM THÀNH SƠN 1979 HỒ THỊ QUYỀN 1980	Học sinh, sinh viên
395	BÙI NGUYỄN GIA HÂN 11/11/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BÙI MINH NHÂN 1972 NGUYỄN THỊ ĐĂNG 1974	BÙI MINH NHÂN 1972 NGUYỄN THỊ ĐĂNG 1974	Học sinh, sinh viên
396	TRẦN VÕ THANH TUẤN 11/01/2008		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	TRẦN VĂN LƯỢNG 1980 VÕ THỊ BÉ TUYẾT 1982	TRẦN VĂN LƯỢNG 1980 VÕ THỊ BÉ TUYẾT 1982	Học sinh, sinh viên
397	NGUYỄN PHƯỚC THỊNH 14/10/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN HỒNG 1978	NGUYỄN HỒNG 1978	Học sinh, sinh viên
398	LÊ BÁ TRẦN ĐÌNH HIỆP 05/03/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ PHỤNG HỢP 1975 TRẦN THỊ LUYẾN 1977	LÊ PHỤNG HỢP 1975 TRẦN THỊ LUYẾN 1977	Học sinh, sinh viên
399	LÊ TÙNG DUÂN 15/04/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ NGỌC VINH 1978 PHẠM THỊ HỒNG YẾN 1979	LÊ NGỌC VINH 1978 PHẠM THỊ HỒNG YẾN 1979	Học sinh, sinh viên
400	NGUYỄN ĐĂNG THIÊN LÝ 23/07/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN HUY 1979 NGUYỄN THỊ MY 1980	NGUYỄN VĂN HUY 1979 NGUYỄN THỊ MY 1980	Học sinh, sinh viên
401	LÊ VÕ ĐÌNH PHÚC 22/02/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ ĐÌNH RẠNG 1979 VÕ THỊ VUI 1983	LÊ ĐÌNH RẠNG 1979 VÕ THỊ VUI 1983	Học sinh, sinh viên
402	VÕ NGUYỄN QUỐC TRÍ 16/02/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ VĂN NHẬT 1978 NGUYỄN THỊ MỸ LAN 1982	VÕ VĂN NHẬT 1978 NGUYỄN THỊ MỸ LAN 1982	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
403	NGUYỄN NHẬT HIẾU 29/10/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THANH TỬ 1974 NGUYỄN THỊ BÈ 1976	NGUYỄN THANH TỬ 1974 NGUYỄN THỊ BÈ 1976	Học sinh, sinh viên
404	NGUYỄN TRỌNG NHÂN 11/10/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THANH SANG 1975 LÊ THỊ NGỌC CHÂU 1977	NGUYỄN THANH SANG 1975 LÊ THỊ NGỌC CHÂU 1977	Học sinh, sinh viên
405	NGUYỄN NGỌC KỶ LONG 31/08/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN NGỌC VỸ 1972 NGUYỄN THỊ BÍCH AN 1974	NGUYỄN NGỌC VỸ 1972 NGUYỄN THỊ BÍCH AN 1974	Học sinh, sinh viên
406	NGUYỄN PHÚ PHONG 18/07/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN NHỎ 1978 PHAN THỊ CẨM LÊ 1979	NGUYỄN VĂN NHỎ 1978 PHAN THỊ CẨM LÊ 1979	Học sinh, sinh viên
407	NGUYỄN QUANG VINH 09/01/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN NGỌC DỰ 1976 NGUYỄN THỊ PHƯỢNG 1975	NGUYỄN NGỌC DỰ 1976 NGUYỄN THỊ PHƯỢNG 1975	Học sinh, sinh viên
408	NGUYỄN TẤN VINH 16/01/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN LÀNH 1980 LÊ THỊ KIM CÚC 1981	NGUYỄN LÀNH 1980 LÊ THỊ KIM CÚC 1981	Học sinh, sinh viên
409	NGUYỄN VĂN ĐỘ 10/02/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN ĐÔNG 1980 DƯƠNG THỊ XUÂN 1982	NGUYỄN VĂN ĐÔNG 1980 DƯƠNG THỊ XUÂN 1982	Học sinh, sinh viên
410	NGUYỄN VĂN TIÊN 18/7/2003		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN ĐỨC 1976 NGUYỄN THỊ MẠNH 1979	NGUYỄN VĂN ĐỨC 1976 NGUYỄN THỊ MẠNH 1979	Học sinh, sinh viên
411	NGUYỄN VĂN TỈNH 15/04/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN LONG CẦN 1978 PHAN THỊ TUYẾT 1981	NGUYỄN LONG CẦN 1978 PHAN THỊ TUYẾT 1981	Học sinh, sinh viên
412	NGUYỄN XUÂN TRỌNG 03/09/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN XUÂN LỢI 1978 PHẠM THỊ HỒNG HẢI 1980	NGUYỄN XUÂN LỢI 1978 PHẠM THỊ HỒNG HẢI 1980	Học sinh, sinh viên
413	PHÙNG ĐĂNG HUY 24/04/2002		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHÙNG VĂN ĐỨC 1969 BẠCH THỊ HOÀI PHƯƠNG 1972	PHÙNG VĂN ĐỨC 1969 BẠCH THỊ HOÀI PHƯƠNG 1972	Học sinh, sinh viên
414	TRẦN NGUYỄN NHƯ NHẬT 08/08/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN NHƯ SÔ 1965 NGUYỄN THỊ NGUYỆT 1970	TRẦN NHƯ SÔ 1965 NGUYỄN THỊ NGUYỆT 1970	Học sinh, sinh viên
415	VÕ NGỌC NHÂN 01/08/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ TÙNG PHƯƠNG 1974 HUỖNH THỊ KIM CHUNG 1977	VÕ TÙNG PHƯƠNG 1974 HUỖNH THỊ KIM CHUNG 1977	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
416	VÕ NGỌC QUÝ 25/01/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ TÙNG PHƯƠNG 1974 HUỖNH THỊ KIM CHUNG 1977	VÕ TÙNG PHƯƠNG 1974 HUỖNH THỊ KIM CHUNG 1977	Học sinh, sinh viên
417	VÕ NGUYỄN MẠNH TRƯỞNG 04/07/2005		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ VĂN DŨNG 1978 NGUYỄN THỊ KIM NHUNG 1979	VÕ VĂN DŨNG 1978 NGUYỄN THỊ KIM NHUNG 1979	Học sinh, sinh viên
418	TRẦN ĐỨC LÂN 09/9/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN ĐỨC LƯỢNG 1979 NGUYỄN THỊ THANH HÙNG 1982	TRẦN ĐỨC LƯỢNG 1979 NGUYỄN THỊ THANH HÙNG 1982	Học sinh, sinh viên
419	PHẠM TÙNG DƯƠNG 03/10/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM HỒNG ANH 1977 MAI THỊ LỰU 1981	PHẠM HỒNG ANH 1977 MAI THỊ LỰU 1981	Học sinh, sinh viên
420	VÕ QUANG NHÂN 13/11/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ NHƯ LẠO 1979 MAI THỊ THU HIỀN 1980	VÕ NHƯ LẠO 1979 MAI THỊ THU HIỀN 1980	Học sinh, sinh viên
421	TRẦN THANH NHÂN 08/9/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CĐ	TRẦN VĂN THANH 1980 NGUYỄN THỊ XUÂN LƯƠNG 1981	TRẦN VĂN THANH 1980 NGUYỄN THỊ XUÂN LƯƠNG 1981	Học sinh, sinh viên
422	VÕ THÀNH VIỆT 21/9/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ THÀNH LUÂN 1979 TRẦN THỊ NHÂN 1981	VÕ THÀNH LUÂN 1979 TRẦN THỊ NHÂN 1981	Học sinh, sinh viên
423	LÊ NGUYỄN HOÀNG TÂN 19/11/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ VĂN TRUNG 1979	LÊ VĂN TRUNG 1979	Học sinh, sinh viên
424	NGUYỄN PHẠM ANH TRƯỞNG 20/3/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THANH HIỀN 1979 PHẠM THỊ THUỶ TRINH 1982	NGUYỄN THANH HIỀN 1979 PHẠM THỊ THUỶ TRINH 1982	Học sinh, sinh viên
425	VÕ ĐẶNG TUÂN 18/11/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ VĂN CANG 1972 ĐẶNG THỊ KHANH 1977	VÕ VĂN CANG 1972 ĐẶNG THỊ KHANH 1977	Học sinh, sinh viên
426	NGUYỄN ĐÌNH TÀI 28/10/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ 1978 NGUYỄN THỊ PHƯƠNG 1985	NGUYỄN ĐÌNH TRÍ 1978 NGUYỄN THỊ PHƯƠNG 1985	Học sinh, sinh viên
427	BẠCH NGỌC PHÁP 30/4/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BẠCH NGỌC LIỆU 1976 MAI THỊ THU THẢO 1974	BẠCH NGỌC LIỆU 1976 MAI THỊ THU THẢO 1974	Học sinh, sinh viên
428	LÊ BÁ TRẦN ĐÌNH HUY 30/4/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	LÊ PHỤNG HỢP 1978 TRẦN THỊ LUYẾN 1979	LÊ PHỤNG HỢP 1978 TRẦN THỊ LUYẾN 1979	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
429	NGUYỄN ĐÌNH NHẬT 02/10/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ĐÌNH LANH 1978 VÕ THỊ NGUYỆT 1981	NGUYỄN ĐÌNH LANH 1978 VÕ THỊ NGUYỆT 1981	Học sinh, sinh viên
430	VÕ NGUYỄN BÁ THIÊN 11/11/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ VĂN XUÂN 1974 NGUYỄN THỊ THÁI 1976	VÕ VĂN XUÂN 1974 NGUYỄN THỊ THÁI 1976	Học sinh, sinh viên
431	NGUYỄN TẤN TÙNG 07/5/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN TẤN DŨNG 1976 NGÔ THỊ TUYẾT 1983	NGUYỄN TẤN DŨNG 1976 NGÔ THỊ TUYẾT 1983	Học sinh, sinh viên
432	NGUYỄN XUÂN HIẾU 12/12/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN XUÂN QUANG 1978 VÕ THỊ DIỆP 1979	NGUYỄN XUÂN QUANG 1978 VÕ THỊ DIỆP 1979	Học sinh, sinh viên
433	NGUYỄN VĂN TẠO 03/5/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN LONG CẦN 1974 PHAN THỊ TUYẾT 1976	NGUYỄN LONG CẦN 1974 PHAN THỊ TUYẾT 1976	Học sinh, sinh viên
434	NGUYỄN TRẦN QUỐC QUÂN 31/5/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN QUỐC SÂM 1979 TRẦN THỊ MỸ CHÂU 1981	NGUYỄN QUỐC SÂM 1979 TRẦN THỊ MỸ CHÂU 1981	Học sinh, sinh viên
435	PHẠM THÀNH NHẬT 18/2/2007		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM THÀNH SƠN 1982 HỒ THỊ QUYỀN 1982	PHẠM THÀNH SƠN 1982 HỒ THỊ QUYỀN 1982	Học sinh, sinh viên
436	NGUYỄN PHƯỚC TRUNG 31/03/2004		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN NGỌC PHẬN 1978 VÕ THỊ LÝ 1980	NGUYỄN NGỌC PHẬN 1978 VÕ THỊ LÝ 1980	Học sinh, sinh viên
437	NGUYỄN NGỌC DUY LAM 27/08/2004		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THANH LAI 1977 CHÉ THỊ ÁNH TUYẾT 1978	NGUYỄN THANH LAI 1977 CHÉ THỊ ÁNH TUYẾT 1978	Học sinh, sinh viên
438	TRẦN MINH THẮNG 08/12/2005		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN MINH CHIẾN 1978 NGUYỄN THỊ KIM CÚC 1980	TRẦN MINH CHIẾN 1978 NGUYỄN THỊ KIM CÚC 1980	Học sinh, sinh viên
439	TRƯƠNG TRẦN PHƯƠNG 29/01/2005		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	TRƯƠNG VĂN CÔNG 1975 TRẦN THỊ LIÊU 1977	TRƯƠNG VĂN CÔNG 1975 TRẦN THỊ LIÊU 1977	Học sinh, sinh viên
440	NGUYỄN TUẤN TÚ 10/01/2008		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN TẤN HẢI 1978 DƯƠNG THỊ HỒNG THU 1983	NGUYỄN TẤN HẢI 1978 DƯƠNG THỊ HỒNG THU 1983	Học sinh, sinh viên
441	LÊ VĂN TIN 20/4/2006		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	LÊ VĂN ĐIN 1974 LÊ THỊ HẬU TRUYỀN 1977	LÊ VĂN ĐIN 1974 LÊ THỊ HẬU TRUYỀN 1977	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
442	NGUYỄN CHÍ TRỌNG 18/11/2006		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THANH TÂN 1975 NGUYỄN THỊ THU THỦY 1980	NGUYỄN THANH TÂN 1975 NGUYỄN THỊ THU THỦY 1980	Học sinh, sinh viên
443	TRẦN QUANG TRƯỜNG 04/10/2006		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	TRẦN HOÀI NÔNG 1979 NGUYỄN THỊ HẠNH 1983	TRẦN HOÀI NÔNG 1979 NGUYỄN THỊ HẠNH 1983	Học sinh, sinh viên
444	NGUYỄN PHƯỚC THỊNH 14/10/2004		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN HỒNG 1974 TỬ THỊ THỊ 1975	NGUYỄN HỒNG 1974 TỬ THỊ THỊ 1975	Học sinh, sinh viên
445	TRẦN HỮU THÀNH 31/12/2005		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN VĂN LONG 1977 PHAN THỊ MIỀN 1979	TRẦN VĂN LONG 1977 PHAN THỊ MIỀN 1979	Học sinh, sinh viên
446	TRẦN VĂN PHÁT 22/02/2006		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN MỸ 1980 TÓNG THỊ PHƯƠNG HẢ 1983	TRẦN MỸ 1980 TÓNG THỊ PHƯƠNG HẢ 1983	Học sinh, sinh viên
447	ĐÀO DUY HOÀNG 12/10/2004		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	ĐÀO MINH CƯỜNG 1973 MAI THỊ KIM TUYẾT 1976	ĐÀO MINH CƯỜNG 1973 MAI THỊ KIM TUYẾT 1976	Học sinh, sinh viên
448	NGUYỄN HOÀI KHÁNH DƯƠNG 20/5/2007		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG 1975 NGUYỄN THỊ THƯỜNG 1978	NGUYỄN VĂN KHƯƠNG 1975 NGUYỄN THỊ THƯỜNG 1978	Học sinh, sinh viên
449	TRẦN QUỐC QUÝ 13/9/2007		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN NGỌC TIN 1980 VƯƠNG THỊ HỒNG TRƯƠNG 1981	TRẦN NGỌC TIN 1980 VƯƠNG THỊ HỒNG TRƯƠNG 1981	Học sinh, sinh viên
450	NGUYỄN THANH ĐOÀN 02/02/2007		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THANH DUY 1981 HỒ THỊ HẠNH 1982	NGUYỄN THANH DUY 1981 HỒ THỊ HẠNH 1982	Học sinh, sinh viên
451	TRỊNH VĂN THỨC 02/9/2004		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trịnh Văn Trí 1980 Võ Thị Tuyết 1980	TRỊNH VĂN TRÍ 1980 VÕ THỊ TUYẾT 1980	Học sinh, sinh viên
452	NGUYỄN VIỆT TÚ 20/11/2007		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tiến 1979 Phạm Thị Tiết 1980	NGUYỄN TIẾN 1979 PHẠM THỊ TIẾT 1980	Học sinh, sinh viên
453	TÔN NGỌC DỪNG 21/4/2006		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TÔN QUANG TÀI 1978 NGUYỄN THỊ HIẾU 1979	TÔN QUANG TÀI 1978 NGUYỄN THỊ HIẾU 1979	Học sinh, sinh viên
454	PHẠM VIỆT TÌNH 15/11/2006		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM BÔNG 1980 TÔN THỊ TIỀN 1983	PHẠM BÔNG 1980 TÔN THỊ TIỀN 1983	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
455	NGUYỄN THANH XUÂN 10/4/2006		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Thanh Sơn 1978 Lê Thị Bé 1979	NGUYỄN THANH SƠN 1978 LÊ THỊ BÉ 1979	Học sinh, sinh viên
456	NGUYỄN HỮU THẮNG 17/02/2006		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thắm 1977 Nguyễn Thị Hạnh 1979	NGUYỄN THẨM 1977 NGUYỄN THỊ HẠNH 1979	Học sinh, sinh viên
457	LÊ TRƯỞNG ĐỆ 16/02/2003		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Bá Bảy 1973 Trương Thị Ngọc 1973	LÊ BÁ BẢY 1973 TRƯƠNG THỊ NGỌC 1973	Học sinh, sinh viên
458	NGUYỄN GIA BẢO 01/01/2008		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Chiến 1980 Phạm Thị Niên 1981	NGUYỄN VĂN CHIẾN 1980 PHẠM THỊ NIÊN 1981	Học sinh, sinh viên
459	TẠ HOÀ THANH 20/4/2006		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Tạ Hoà Tân 1976 Đặng Thị Hội 1978	TẠ HOÀ TÂN 1976 ĐẶNG THỊ HỘI 1978	Học sinh, sinh viên
460	NGUYỄN THÀNH LONG 6/2/2004		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thắng 1982 Nguyễn Thị Nờ 1982	NGUYỄN VĂN THẮNG 1982 NGUYỄN THỊ NỜ 1982	Học sinh, sinh viên
461	NGUYỄN THÀNH LONG 01/01/2007		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN CHIẾN 1975 THÁI THỊ BÍCH LIÊU 1975	NGUYỄN CHIẾN 1975 THÁI THỊ BÍCH LIÊU 1975	
462	NGUYỄN THÀNH HƯNG 22/02/2007		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thắng 1975 Nguyễn Thị Nờ 1978	NGUYỄN VĂN THẮNG 1975 NGUYỄN THỊ NỜ 1978	
463	BÙI MINH BẢO 13/01/2008		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Bùi Duy Phương 1978 Nguyễn Thị Mỹ Quân 1977	BÙI DUY PHƯƠNG 1978 NGUYỄN THỊ MỸ QUÂN 1977	
464	NGUYỄN CÔNG HẬU 28/4/2005		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hiền 1976 Võ Thị Lên 1977	NGUYỄN HIỀN 1976 VÕ THỊ LÊN 1977	Học sinh, sinh viên
465	VÕ VĂN LÂM 06/7/2007		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Luyện 1976 Nguyễn Thị Thức 1977	VÕ VĂN LUYỆN 1976 NGUYỄN THỊ THỨC 1977	Học sinh, sinh viên
466	BÙI VĂN VŨ 05/07/2005		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BÙI LONG 1980 ĐÀO THỊ SỎ 1981	BÙI LONG 1980 ĐÀO THỊ SỎ 1981	Học sinh, sinh viên
467	TRẦN NGỌC TRAI 30/8/2007		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN HOÀI NGỌC 1978 TRỊNH THỊ THU TÂM 1981	TRẦN HOÀI NGỌC 1978 TRỊNH THỊ THU TÂM 1981	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
468	PHẠM QUANG HUY 15/8/2006		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	PHẠM THÀNH PHÚC 1980 PHẠM THỊ NGỌC HẰNG 1982	PHẠM THÀNH PHÚC 1980 PHẠM THỊ NGỌC HẰNG 1982	Học sinh, sinh viên
469	NGUYỄN VĂN NHÂN 15/6/2007		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN TIỀN 1973 BẠCH THỊ MINH HẬU 1977	NGUYỄN VĂN TIỀN 1973 BẠCH THỊ MINH HẬU 1977	Học sinh, sinh viên
470	NGÔ XUÂN LINH 09/8/2003		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGÔ QUANG 1972 NGUYỄN THỊ NGHĨA 1975	NGÔ QUANG 1972 NGUYỄN THỊ NGHĨA 1975	Học sinh, sinh viên
471	NGUYỄN MINH VƯƠNG 06/10/2005		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN MINH 1979 TRẦN THỊ ĐẶNG 1980	NGUYỄN VĂN MINH 1979 TRẦN THỊ ĐẶNG 1980	Học sinh, sinh viên
472	NGUYỄN THÀNH QUÝ 07/01/2004		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG 1976 NGUYỄN THỊ THANH 1979	NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG 1976 NGUYỄN THỊ THANH 1979	Học sinh, sinh viên
473	NGUYỄN VĂN PHÓ 7/10/2003		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN CHUYỀN 1975 BÙI THỊ THỀM 1977	NGUYỄN VĂN CHUYỀN 1975 BÙI THỊ THỀM 1977	Học sinh, sinh viên
474	PHAN TẤN LỢI 15/02/2007		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHAN QUANG THẮNG 1983 ĐOÀN THỊ NỖ 1984	PHAN QUANG THẮNG 1983 ĐOÀN THỊ NỖ 1984	Học sinh, sinh viên
475	PHAN THANH NHÂN 28/6/2006		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHAN VĂN NHÂN 1979 NGUYỄN THỊ AN 1980	PHAN VĂN NHÂN 1979 NGUYỄN THỊ AN 1980	Học sinh, sinh viên
476	BÙI QUANG TÂN 10/9/2007		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BÙI VĂN TRÀ 1979 NGUYỄN THỊ HIỀN 1982	BÙI VĂN TRÀ 1979 NGUYỄN THỊ HIỀN 1982	Học sinh, sinh viên
477	NGÔ QUANG NGÂN 27/05/2003		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGÔ QUANG TRIỀU 1975 PHẠM THỊ THUỶ 1976	NGÔ QUANG TRIỀU 1975 PHẠM THỊ THUỶ 1976	Học sinh, sinh viên
478	BẠCH TRUNG NHẬT 09/8/2006		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BẠCH THỊ XUÂN 1980	BẠCH THỊ XUÂN 1980	Học sinh, sinh viên
479	TRẦN TIỀN NHẬT DANH 06/5/2006		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN TIỀN THÀNH 1975 TRẦN THỊ LOAN 1976	TRẦN TIỀN THÀNH 1975 TRẦN THỊ LOAN 1976	Học sinh, sinh viên
480	NGUYỄN ĐẶNG KHÔI NGUYỄN 29/7/2005		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN HÙNG 1975 ĐẶNG THỊ TRUYỀN 1979	NGUYỄN VĂN HÙNG 1975 ĐẶNG THỊ TRUYỀN 1979	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
481	NGUYỄN ANH NGỌC 04/12/2006		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN DUY 1977 NGUYỄN THỊ THANH THUỶ 1978	NGUYỄN VĂN DUY 1977 NGUYỄN THỊ THANH THUỶ 1978	Học sinh, sinh viên
482	VÕ CÔNG TUYẾN 06/10/2003		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ CÔNG TY 1973 PHẠM THỊ KIỀU 1976	VÕ CÔNG TY 1973 PHẠM THỊ KIỀU 1976	Học sinh, sinh viên
483	NGUYỄN ĐÌNH HIỆP 04/02/2005		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Hân 1981 Đình Thị Kim Thoa 1983	NGUYỄN VĂN HÂN 1981 ĐÌNH THỊ KIM THOA 1983	Học sinh, sinh viên
484	VÕ TRỌNG ĐẠI 14/02/2005		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Ánh Sáng 1980 Nguyễn Thị Lệ Thủy 1981	VÕ ÁNH SÁNG 1980 NGUYỄN THỊ LỆ THUY 1981	Học sinh, sinh viên
485	NGUYỄN HOÀNG HUY 28/4/2003		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Mai 1975 Nguyễn Thị Vân 1975	NGUYỄN VĂN MAI 1975 NGUYỄN THỊ VÂN 1975	Học sinh, sinh viên
486	NGUYỄN ĐÌNH CHÂU 11/10/2003		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Đình Chiêu 1975 Phạm Thị Hạnh 1978	NGUYỄN ĐÌNH CHIÊU 1975 PHẠM THỊ HẠNH 1978	Học sinh, sinh viên
487	NGUYỄN HỮU QUỐC 01/5/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hữu Triều 1980 Nguyễn Thị Xuân Hoài 1982	NGUYỄN HỮU TRIỀU 1980 NGUYỄN THỊ XUÂN HOÀI 1982	Học sinh, sinh viên
488	NGUYỄN ĐÌNH HỮU 19/8/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Hân 1978 Đình Thị Kim Hoa 1979	NGUYỄN VĂN HÂN 1978 ĐÌNH THỊ KIM HOA 1979	Học sinh, sinh viên
489	BẠCH MINH TRÂM 20/10/2004		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bạch Minh Tèo 1978 Võ Thị Hậu 1982	BẠCH MINH TÈO 1978 VÕ THỊ HẬU 1982	Học sinh, sinh viên
490	TRẦN CAO KHẢI 12/2/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Minh Huệ 1979 Võ Thị Yến 1980	TRẦN MINH HUỆ 1979 VÕ THỊ YẾN 1980	Học sinh, sinh viên
491	VÕ TRỌNG HIẾU 11/3/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Anh Ngọc 1978 Lê Thị Thu Nguyệt 1977	VÕ ANH NGỌC 1978 LÊ THỊ THU NGUYỆT 1977	Học sinh, sinh viên
492	NGUYỄN PHƯƠNG NGUYỄN 23/2/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Chí Tâm 1974 Tống Thị Ngọc Giang 1977	NGUYỄN CHÍ TÂM 1974 TỐNG THỊ NGỌC GIANG 1977	Học sinh, sinh viên
493	VÕ TRỌNG ĐẠT 18/12/2003		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Ngọc Vĩnh 1978 Tống Thị Thôi 1977	VÕ NGỌC VĨNH 1978 TỐNG THỊ THÔI 1977	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
494	NGUYỄN PHAN XUÂN BÌNH 28/02/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Hoàng Cương 1972 Phan Thị Bích Vân 1979	NGUYỄN VĂN HOÀNG CƯƠNG 1972 PHAN THỊ BÍCH VÂN 1979	Học sinh, sinh viên
495	NGUYỄN QUANG TỊNH 15/8/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Quang Tín 1983 Nguyễn Thị Thu Trang 1984	NGUYỄN QUANG TÍN 1983 NGUYỄN THỊ THU TRANG 1984	Học sinh, sinh viên
496	NGUYỄN QUANG KỶ 19/8/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Dũng 1973 Nguyễn Thị Minh Nguyễn 1978	NGUYỄN VĂN DŨNG 1973 NGUYỄN THỊ MINH NGUYỄN 1978	Học sinh, sinh viên
497	LA QUANG SANH 26/7/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	La Quang Tín 1979 Trần Thị Hà 1981	LA QUANG TÍN 1979 TRẦN THỊ HÀ 1981	Học sinh, sinh viên
498	NGUYỄN NHÂN NGHĨA 10/6/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Việt Ôn 1977 Võ Thị Phương Linh 1978	NGUYỄN VIỆT ÔN 1977 VÕ THỊ PHƯƠNG LINH 1978	Học sinh, sinh viên
499	THÁI VĂN VŨ 03/8/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Thái Văn Bình 1975 Đoàn Thị Kim Sơn 1978	THÁI VĂN BÌNH 1975 ĐOÀN THỊ KIM SƠN 1978	Học sinh, sinh viên
500	NGUYỄN VIỆT DUY 24/8/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Việt Dự 1982 Trương Thị Xuất 1983	NGUYỄN VIỆT DỰ 1982 TRƯƠNG THỊ XUẤT 1983	Học sinh, sinh viên
501	MAI NGỌC CHINH 18/9/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Mai Văn Tâm 1975 Nguyễn Thị Hồng Thái 1977	MAI VĂN TÂM 1975 NGUYỄN THỊ HỒNG THÁI 1977	Học sinh, sinh viên
502	PHẠM THANH HẢI 18/7/2004		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Thanh Hùng 1968 Trịnh Thị Ba 1969	PHẠM THANH HÙNG 1968 TRỊNH THỊ BA 1969	Học sinh, sinh viên
503	PHẠM NGUYỄN THÀNH ĐẠT 22/3/2005		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Hồng Tám 1978 Nguyễn Thị Phúc 1984	PHẠM HỒNG TÁM 1978 NGUYỄN THỊ PHÚC 1984	Học sinh, sinh viên
504	NGUYỄN VŨ THÀNH NAM 13/5/2005		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Xuân Hòa 1978 Nguyễn Thị Kim Chi 1980	NGUYỄN XUÂN HÒA 1978 NGUYỄN THỊ KIM CHI 1980	Học sinh, sinh viên
505	NGUYỄN QUANG KHÁNH 04/02/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Quang Vinh 1974 Đỗ Thị thủy Vân 1977	NGUYỄN QUANG VINH 1974 ĐỖ THỊ THUY VÂN 1977	Học sinh, sinh viên
506	NGUYỄN VIỆT TRÌNH 19/4/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Việt Công 1979 Ngô Thị Thuần 1981	NGUYỄN VIỆT CÔNG 1979 NGÔ THỊ THUẦN 1981	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
507	ĐỖ ĐÌNH ĐOÀN 01/01/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đỗ Chánh Thi 1978 Phan Thị Ánh Nguyệt 1979	ĐỖ CHÁNH THI 1978 PHAN THỊ ÁNH NGUYỆT 1979	Học sinh, sinh viên
508	NGUYỄN ĐÀM ĐÔNG SANG 01/01/2004		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hồng Vân 1966 Đàm Thị Tuyết Nhung 1971	NGUYỄN HỒNG VÂN 1966 ĐÀM THỊ TUYẾT NHUNG 1971	Học sinh, sinh viên
509	NGUYỄN MẠNH QUÂN 26/6/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Quốc Hùng 1972 Phạm Thị Trà 1978	NGUYỄN QUỐC HÙNG 1972 PHẠM THỊ TRÀ 1978	Học sinh, sinh viên
510	NGUYỄN VÔ PHỤC 24/4/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Việt 1975 Vô Thị Kiều Trang 1876	NGUYỄN VIỆT 1975 VÔ THỊ KIỀU TRANG 1876	Học sinh, sinh viên
511	ĐỖ SĨ NGUYỄN 08/5/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	ĐỖ HỒNG SĨ 1975 NGUYỄN THỊ HIẾU 1979	ĐỖ HỒNG SĨ 1975 NGUYỄN THỊ HIẾU 1979	Học sinh, sinh viên
512	NGUYỄN ANH CƯỜNG 01/5/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Lân 1976 Phạm Thị Thảo 1978	NGUYỄN VĂN LÂN 1976 PHẠM THỊ THẢO 1978	Học sinh, sinh viên
513	TRẦN VŨ VỸ NGUYỄN 24/4/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Nguyên Quế 1978 Tôn Thị Vi Lan 1980	TRẦN NGUYỄN QUẾ 1978 TÔN THỊ VI LAN 1980	Học sinh, sinh viên
514	VÔ MINH NHẬT 15/2/2004		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vô Xuân Thống 1976 Nguyễn Thị Kim Luyến 1977	VÔ XUÂN THỐNG 1976 NGUYỄN THỊ KIM LUYẾN 1977	Học sinh, sinh viên
515	PHẠM NGỌC THỊNH 22/9/2004		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Ngọc Thắt 1968 La Thị phượng 1978	PHẠM NGỌC THẮT 1968 LA THỊ PHƯỢNG 1978	Học sinh, sinh viên
516	BÙI LÊ QUÂN 17/9/2006		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Bùi Văn Hoanh 1978 Lê Thị Long 1979	BÙI VĂN HOANH 1978 LÊ THỊ LONG 1979	Học sinh, sinh viên
517	NGUYỄN QUANG KHẢI 02/02/2006		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Quang Huy 1978 Bùi Thị Hoàng Yến 1979	NGUYỄN QUANG HUY 1978 BÙI THỊ HOÀNG YẾN 1979	Học sinh, sinh viên
518	NGUYỄN VĂN TRƯỞNG 26/10/2007		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Khắc Huy 1973 Lê Thị Phụng 1975	NGUYỄN KHẮC HUY 1973 LÊ THỊ PHỤNG 1975	Học sinh, sinh viên
519	NGUYỄN VĂN TIẾN 15/10/2006		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Đê 1979 Lê Thị Thu Thuý 1983	NGUYỄN VĂN ĐÊ 1979 LÊ THỊ THU THUY 1983	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
520	NGUYỄN HOÀNG TUẤN 02/10/2006		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Ngọc Thiện 1976 Bạch Thị Cẩm Hằng 1981	NGUYỄN NGỌC THIÊN 1976 BẠCH THỊ CẨM HẰNG 1981	Học sinh, sinh viên
521	NGUYỄN VĂN KHANH 12/2/2005		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thán 1978 Đoàn Thị Phượng 1979	NGUYỄN VĂN THÁN 1978 ĐOÀN THỊ PHƯỢNG 1979	Học sinh, sinh viên
522	NGUYỄN TRẦN KHANG 21/7/2005		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Trần Dũng 1973 Nguyễn Thị Mười 1975	NGUYỄN TRẦN DŨNG 1973 NGUYỄN THỊ MƯỜI 1975	Học sinh, sinh viên
523	NGUYỄN HOÀNG SINH 20/4/2005		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Khắc Huy 1974 Lê Thị Phụng 1974	NGUYỄN KHẮC HUY 1974 LÊ THỊ PHỤNG 1974	Học sinh, sinh viên
524	NGUYỄN LÊ PHI CƯỜNG 12/11/2005		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Đức Tịnh 1978 Lê Thị Hồng 1980	NGUYỄN ĐỨC TỊNH 1978 LÊ THỊ HỒNG 1980	Học sinh, sinh viên
525	NGUYỄN VĂN NHẬT MINH 08/9/2007		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thù 1978 Mai Thị Kim Trúc 1979	NGUYỄN VĂN THÙ 1978 MAI THỊ KIM TRÚC 1979	Học sinh, sinh viên
526	NGUYỄN TẤN HOÀ 05/02/2008		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Tấn Hưng 1979 Trịnh Thị Hoài 1980	NGUYỄN TẤN HƯNG 1979 TRỊNH THỊ HOÀI 1980	Học sinh, sinh viên
527	NGUYỄN THÀNH ĐẠT 06/8/2007		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thanh Tuấn 1978 Lê Thị Liên 1981	NGUYỄN THANH TUẤN 1978 LÊ THỊ LIÊN 1981	Học sinh, sinh viên
528	NGUYỄN TRẦN TRANG 03/3/2007		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Trần Dũng 1974 Cao Thị Mười 1977	NGUYỄN TRẦN DŨNG 1974 CAO THỊ MƯỜI 1977	Học sinh, sinh viên
529	NGUYỄN TOÀN THẮNG 17/8/2003		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Hoàng 1976 Nguyễn Thị Ánh Tuyết 1975	NGUYỄN VĂN HOÀNG 1976 NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT 1975	Học sinh, sinh viên
530	MẠC TRƯỜNG KHÁNH 07/9/2005		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Mạc Thanh Lâm (chết) Nguyễn Thị Dung 1978	MẠC THANH LÂM (CHẾT) NGUYỄN THỊ DUNG 1978	Học sinh, sinh viên
531	NGUYỄN THÀNH TIẾN 18/2/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thành 1977 Nguyễn Thị Dung 1978	NGUYỄN THÀNH 1977 NGUYỄN THỊ DUNG 1978	Học sinh, sinh viên
532	PHAN THÀNH ĐẠT 25/9/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Phan Đình Trinh 1979 Ngô Thị Thuý Liễu 1982	PHAN ĐÌNH TRINH 1979 NGÔ THỊ THUÝ LIỄU 1982	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
533	LÂM PHÁT TÀI 10/9/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Lâm Huỳnh Lộc 1976 Phạm Thị Kim Tâm 1980	LÂM HUỖNH LỘC 1976 PHẠM THỊ KIM TÂM 1980	Học sinh, sinh viên
534	PHAN VIỆT NHẬT 07/4/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHAN THÀNH NHƯ 1977 BẠCH THỊ KIM LIÊN 1979	PHAN THÀNH NHƯ 1977 BẠCH THỊ KIM LIÊN 1979	Học sinh, sinh viên
535	NGUYỄN ĐÌNH LỰC 10/02/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Đình Tâm 1978 Phan Thị Diệp 1979	NGUYỄN ĐÌNH TÂM 1978 PHAN THỊ DIỆP 1979	Gia đình và Thanh niên không có ở địa phương
536	BÙI ĐỨC NHÂN 17/01/2008		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Bùi Phụ Hồng 1980 Nguyễn Thị Trang 1982	BÙI PHỤ HỒNG 1980 NGUYỄN THỊ TRANG 1982	Học sinh, sinh viên
537	HUỖNH BÁ NHÂN 09/7/2007		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Huỳnh Bá Danh 1971 Võ Thị Thuý Nhạn 1974	HUỖNH BÁ DANH 1971 VÕ THỊ THUÝ NHẠN 1974	Học sinh, sinh viên
538	VÕ NHẬT TRÍ 29/3/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Cư 1976 Nguyễn Thị Cầu 1977	VÕ CƯ 1976 NGUYỄN THỊ CẦU 1977	Học sinh, sinh viên
539	BÙI THÀNH TÚ 04/4/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Quang Lộc 1975 Bùi Thị Thu Hạnh 1973	NGUYỄN QUANG LỘC 1975 BÙI THỊ THU HẠNH 1973	Học sinh, sinh viên
540	NGUYỄN KHÁNH ĐẠT 08/9/2007		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Cường 1975 Đặng Thị Oanh Em 1975	NGUYỄN VĂN CƯỜNG 1975 ĐẶNG THỊ OANH EM 1975	Học sinh, sinh viên
541	LÊ THANH TÍN 20/01/2008		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Văn Quang 1979 Nguyễn Thị Tuyền 1982	LÊ VĂN QUANG 1979 NGUYỄN THỊ TUYỀN 1982	Học sinh, sinh viên
542	NGUYỄN MINH THÔNG 05/5/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN TẤN THUẬN 1978 PHẠM THỊ HUY CẦN 1983	NGUYỄN TẤN THUẬN 1978 PHẠM THỊ HUY CẦN 1983	Học sinh, sinh viên
543	NGUYỄN VĂN DẬU 27/6/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Vui Võ Thị Xuân Yến	NGUYỄN VĂN VUI VÕ THỊ XUÂN YẾN	Học sinh, sinh viên
544	NGUYỄN QUỐC TÀI 10/01/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Đức Thắng Huỳnh Thị Xuân Tâm	NGUYỄN ĐỨC THẮNG HUỖNH THỊ XUÂN TÂM	Học sinh, sinh viên
545	TRẦN QUỐC HÙNG 14/11/2007		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Đức Phú 1975 Nguyễn Thị Hoàng 1976	TRẦN ĐỨC PHÚ 1975 NGUYỄN THỊ HOÀNG 1976	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
546	LÊ TẤN LỘC 22/10/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	LÊ TẤN BỬU 1975 VÕ THỊ YÊN 1977	LÊ TẤN BỬU 1975 VÕ THỊ YÊN 1977	Học sinh, sinh viên
547	VÕ HOÀNG BẢO 19/9/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Văn Trường 1973 Nguyễn Thị Bé 1974	VÕ VĂN TRƯỜNG 1973 NGUYỄN THỊ BÉ 1974	Học sinh, sinh viên
548	VÕ HỒNG TRUNG 03/11/2007		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Hồng Liên 1976 Võ Thị Phận 1977	VÕ HỒNG LIÊN 1976 VÕ THỊ PHẬN 1977	Học sinh, sinh viên
549	BÙI MINH ĐẠT 17/5/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BÙI HẢI ĐƯỜNG 1975 BÙI THỊ THẢO 1975	BÙI HẢI ĐƯỜNG 1975 BÙI THỊ THẢO 1975	Học sinh, sinh viên
550	NGUYỄN KHÁNH TRINH 23/9/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN CẦN 1977 VÕ THỊ PHƯƠNG 1978	NGUYỄN VĂN CẦN 1977 VÕ THỊ PHƯƠNG 1978	Học sinh, sinh viên
551	LÊ THẮNG 26/01/2008		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Cường 1977 Phạm Thị Chi 1982	LÊ CƯỜNG 1977 PHẠM THỊ CHI 1982	Học sinh, sinh viên
552	TRẦN VĂN HUY 28/11/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Văn Sơn 1974 Võ Thị Truyền 1975	TRẦN VĂN SƠN 1974 VÕ THỊ TRUYỀN 1975	Học sinh, sinh viên
553	VÕ NGUYỄN MINH HOÀNG 06/5/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Luận 1972 Nguyễn Thị Nhạn 1974	VÕ VĂN LUẬN 1972 NGUYỄN THỊ NHẠN 1974	Học sinh, sinh viên
554	TRẦN VŨ NAM 06/4/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Văn Minh 1978 Võ Thị Ánh Tuyết 1979	TRẦN VĂN MINH 1978 VÕ THỊ ÁNH TUYẾT 1979	Học sinh, sinh viên
555	TRẦN HỮU HÙNG 14/3/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Hữu Phước 1974 Hà Thị Sen 1976	TRẦN HỮU PHƯỚC 1974 HÀ THỊ SEN 1976	Học sinh, sinh viên
556	NGUYỄN TẤN SANG 11/11/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Minh Hoàng 1975 Phan Thị Ái 1978	NGUYỄN MINH HOÀNG 1975 PHAN THỊ ÁI 1978	Học sinh, sinh viên
557	TRẦN NGỌC DUY 05/4/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Ân 1974 Võ Thị Mười 1977	TRẦN ÂN 1974 VÕ THỊ MƯỜI 1977	Học sinh, sinh viên
558	TRẦN MINH HẢI 01/8/2007		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Văn Huy 1979 Võ Thị Thu Thức 1982	TRẦN VĂN HUY 1979 VÕ THỊ THU THỨC 1982	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
559	HUỲNH NGỌC KHOA 25/01/2008		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Huỳnh Tấn Đăng 1970 Nguyễn Thị Kim Ngọc 1975	HUỲNH TẤN ĐĂNG 1970 NGUYỄN THỊ KIM NGỌC 1975	Học sinh, sinh viên
560	NGUYỄN VĂN THUẬN 14/8/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thanh 1978 Nguyễn Thị Nhi 1981	NGUYỄN VĂN THANH 1978 NGUYỄN THỊ NHI 1981	Học sinh, sinh viên
561	BÙI THANH LONG 16/8/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Phi Hùng 1976 Nguyễn Thị Thu 1977	BÙI PHI HÙNG 1976 NGUYỄN THỊ THU 1977	Học sinh, sinh viên
562	NGUYỄN TRUNG TUẤN 18/12/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Trung Tự 1973 Võ Thị Mai Phượng 1974	NGUYỄN TRUNG TỰ 1973 VÕ THỊ MAI PHƯỢNG 1974	Học sinh, sinh viên
563	NGUYỄN TẤN ĐỨC 21/4/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Đông 1978 Trần Thị Trâm 1980	NGUYỄN VĂN ĐÔNG 1978 TRẦN THỊ TRÂM 1980	Học sinh, sinh viên
564	NGUYỄN CÔNG ĐẠT 04/02/2007		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Công Điệp 1978 Nguyễn Thị Diệu 1979	NGUYỄN CÔNG ĐIỆP 1978 NGUYỄN THỊ DIỆU 1979	Học sinh, sinh viên
565	LÊ QUANG VINH 19/01/2008		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Xuân Tường 1976 Trần Thị Hương 1977	LÊ XUÂN TƯỜNG 1976 TRẦN THỊ HƯƠNG 1977	Học sinh, sinh viên
566	LÊ NGÔ ANH CHIẾN 23/09/2007		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Lê Xuân Ngọc 1978 Ngô Thị Ngọc Ánh 1980	LÊ XUÂN NGỌC 1978 NGÔ THỊ NGỌC ÁNH 1980	Học sinh, sinh viên
567	TRẦN MINH KHOA 19/10/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Minh Luân 1966 Nguyễn Thị Kim Oanh 1969	TRẦN MINH LUÂN 1966 NGUYỄN THỊ KIM OANH 1969	Học sinh, sinh viên
568	LÊ TÔN CHÍ KIÊN 12/08/2007		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Tôn Đắc 1978 Châu Nữ Giai Hạnh 1979	LÊ TÔN ĐẮC 1978 CHÂU NỮ GIAI HẠNH 1979	Học sinh, sinh viên
569	VÕ DUY ĐẠT 09/01/2003		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Thuận 1971 Nguyễn Thị Huệ 1973	VÕ THUẬN 1971 NGUYỄN THỊ HUỆ 1973	Học sinh, sinh viên
570	NGUYỄN CHÍ TÂM 28/08/2007		Thôn Diên Hòa, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Chí 1975 Nguyễn Thị Dung 1978	NGUYỄN CHÍ 1975 NGUYỄN THỊ DUNG 1978	Học sinh, sinh viên
571	TRẦN TRUNG HẢI 08/02/2007		Thôn Diên Hòa, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Trung Thiên 1976 Võ Thị Lệ Diễm 1978	TRẦN TRUNG THIÊN 1976 VÕ THỊ LỆ DIỄM 1978	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
572	BÙI TÁ PHÚC 03/02/2005		Thôn Diên Hòa, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Bùi Tá Phấn 1978 Lưu Thị Thôi 1979	BÙI TÁ PHẤN 1978 LƯU THỊ THÔI 1979	Học sinh, sinh viên
573	ĐẶNG NGỌC CHIẾN 24/12/2007		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	ĐẶNG NGỌC CHINH 1978 NGUYỄN THỊ THU THUYẾT 1983	ĐẶNG NGỌC CHINH 1978 NGUYỄN THỊ THU THUYẾT 1983	Học sinh, sinh viên
574	NGUYỄN AN 20/01/2008		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	11/12	NGUYỄN ĐỨC LỘC 1980 VÕ THỊ LAN 1983	NGUYỄN ĐỨC LỘC 1980 VÕ THỊ LAN 1983	Học sinh, sinh viên
575	NGUYỄN THANH PHONG 04/01/2008		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	11/12	NGUYỄN THÂN 1979 NGUYỄN THỊ KIM HOA 1982	NGUYỄN THÂN 1979 NGUYỄN THỊ KIM HOA 1982	Học sinh, sinh viên
576	TỔNG MINH PHƯỚC 24/5/2007		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Tổng Minh Kế 1974 Lê Thị Tinh 1975	TỔNG MINH KẾ 1974 LÊ THỊ TINH 1975	Học sinh, sinh viên
577	LÊ TRƯỞNG HẬU 11/01/2008		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Bá Bảy 1973 Trương Thị Ngọc 1973	LÊ BÁ BẢY 1973 TRƯƠNG THỊ NGỌC 1973	Học sinh, sinh viên
578	NGUYỄN TRƯỞNG ANH TUẤN 02/02/2007		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Thắng 1974 Trương Thị Vy 1976	NGUYỄN THẮNG 1974 TRƯƠNG THỊ VY 1976	Học sinh, sinh viên
579	NGUYỄN PHƯỚC TRỌNG 19/10/2007		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Nhân 1976 Đào Thị Do 1978	NGUYỄN NHÂN 1976 ĐÀO THỊ DO 1978	Học sinh, sinh viên
580	NGUYỄN QUỐC DUY 05/02/2008		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Diệu 1980 Nguyễn Thị Phúc 1981	NGUYỄN DIỆU 1980 NGUYỄN THỊ PHÚC 1981	Học sinh, sinh viên
581	NGUYỄN THÀNH ĐẠT 26/01/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Mạnh Việt 1974 Trịnh Thị Kiều 1975	NGUYỄN MẠNH VIỆT 1974 TRỊNH THỊ KIỀU 1975	Học sinh, sinh viên
582	TRỊNH NGỌC CÔNG ĐỊNH 24/1/2007		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trịnh Ngọc Dự 1973 Võ Thị Công Hạnh 1976	TRỊNH NGỌC DỰ 1973 VÕ THỊ CÔNG HẠNH 1976	Học sinh, sinh viên
583	PHẠM QUANG KHÁNH 02/9/2007		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Quang Hiệp 1976 Nguyễn Thị Kiều Oanh 1978	PHẠM QUANG HIỆP 1976 NGUYỄN THỊ KIỀU OANH 1978	Học sinh, sinh viên
584	NGUYỄN QUANG KHÔI 02/8/2007		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Quang Huy 1975 Bùi Thị Hoàng Yến 1977	NGUYỄN QUANG HUY 1975 BÙI THỊ HOÀNG YẾN 1977	Học sinh, sinh viên

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
585	NGUYỄN HUỖNH KHÔI NGUYỄN 24/9/2007		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Quốc Kỳ 1984 Lê Thị Nga 1983	NGUYỄN QUỐC KỶ 1984 LÊ THỊ NGÀ 1983	Học sinh, sinh viên
586	BẠCH NGỌC DUY CHUẨN 04/9/2007		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	BACH NGOC TUYỀN 1980 NGUYỄN THỊ MỸ LỆ 1982	BACH NGOC TUYỀN 1980 NGUYỄN THỊ MỸ LỆ 1982	Học sinh, sinh viên
587	NGUYỄN TẤN NHÂN 22/5/2001		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	11/12	NGUYỄN TẤN THỊNH 1976 NGUYỄN THỊ LỆ HUYỀN 1977	NGUYỄN TẤN THỊNH 1976 NGUYỄN THỊ LỆ HUYỀN 1977	Chưa đủ sức khoẻ
588	NGUYỄN HUY HOÀNG 06/9/2002		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN VĂN KỶ 1978 TRƯƠNG THỊ THANH VÂN 1980	NGUYỄN VĂN KỶ 1978 TRƯƠNG THỊ THANH VÂN 1980	Chưa đủ sức khoẻ
589	NGUYỄN ANH VŨ 03/11/2003		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN VĂN HOÀNG 1969 NGUYỄN THỊ LIÊN 1969	NGUYỄN VĂN HOÀNG 1969 NGUYỄN THỊ LIÊN 1969	Chưa đủ sức khoẻ
590	LÊ BÁ HUY 25/03/2005		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	LÊ BÁ LÂM 1977 TRẦN THỊ LỘC 1979	LÊ BÁ LÂM 1977 TRẦN THỊ LỘC 1979	Chưa đủ sức khoẻ
591	NGUYỄN TẤN ĐIỀN 25/1/2002		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN TẤN ĐỒNG 1972 PHẠM THỊ THUỶ 1980	NGUYỄN TẤN ĐỒNG 1972 PHẠM THỊ THUỶ 1980	Chưa đủ sức khoẻ
592	TRẦN PHAN QUANG TÂN 17/01/2001		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	TRẦN QUANG SUM 1974 PHAN THỊ THỦY THANH 1977	TRẦN QUANG SUM 1974 PHAN THỊ THỦY THANH 1977	Chưa đủ sức khoẻ
593	NGUYỄN VĂN PHƯỚC 15/07/2001		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN VĂN BỘ 1975 TRẦN THỊ BÊ 1979	NGUYỄN VĂN BỘ 1975 TRẦN THỊ BÊ 1979	Chưa đủ sức khoẻ
594	BÙI DUY QUỲNH 07/7/2001		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	BÙI VĂN QUỲNH 1974 VÕ THỊ NHUNG 1977	BÙI VĂN QUỲNH 1974 VÕ THỊ NHUNG 1977	Chưa đủ sức khoẻ
595	ĐOÀN ĐÌNH THUẬN 28/11/2001		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	ĐOÀN ĐÌNH NGHĨA 1971 NGUYỄN THỊ ĐIỂM 1976	ĐOÀN ĐÌNH NGHĨA 1971 NGUYỄN THỊ ĐIỂM 1976	Chưa đủ sức khoẻ
596	HUỖNH NAM NHẬT 09/7/2001		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	HUỖNH NAM THẮNG 1968 TÔN THỊ HOA SỬ 1976	HUỖNH NAM THẮNG 1968 TÔN THỊ HOA SỬ 1976	Chưa đủ sức khoẻ
597	HUỖNH TRUNG NHÂN 10/03/2003		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	HUỖNH VĂN TÌNH 1977 LÊ THỊ THU HỒNG 1979	HUỖNH VĂN TÌNH 1977 LÊ THỊ THU HỒNG 1979	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
598	LÊ VĂN PHƯƠNG 07/8/2001		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	LÊ VĂN LÂU 1971 HỒ THỊ THANH THUỶ 1973	LÊ VĂN LÂU 1971 HỒ THỊ THANH THUỶ 1973	Chưa đủ sức khoẻ
599	VÕ TẤN THỌ 22/10/1999		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ TẤN TÍNH 1967 BÙI THỊ CÚC 1970	VÕ TẤN TÍNH 1967 BÙI THỊ CÚC 1970	Chưa đủ sức khoẻ
600	LÊ VĂN HUỲNH TÂN 19/06/2004		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	LÊ VĂN THỌ 1976 HUỲNH THỊ ĐẠO 1975	LÊ VĂN THỌ 1976 HUỲNH THỊ ĐẠO 1975	Chưa đủ sức khoẻ
601	NGUYỄN THÀNH LƯU 02/6/2001		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN VĂN THÀNH 1969 (chết) TRẦN THỊ LOAN 1972	NGUYỄN VĂN THÀNH 1969 (CHẾT) TRẦN THỊ LOAN 1972	Chưa đủ sức khoẻ
602	NGUYỄN VĂN THUẬN 07/05/2003		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN HÒA 1976 VÕ THỊ THU THU 1977	NGUYỄN HÒA 1976 VÕ THỊ THU THU 1977	Chưa đủ sức khoẻ
603	PHẠM ĐÌNH QUỐC THANH 16/12/2002		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	PHẠM QUẢNG THUYỀN 1971 NGUYỄN THỊ LUYỆN 1973	PHẠM QUẢNG THUYỀN 1971 NGUYỄN THỊ LUYỆN 1973	Chưa đủ sức khoẻ
604	NGUYỄN VĂN THUẬN 22/10/2006		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN VĂN HOÀ 1982 PHAN THỊ HOÀNG 1984	NGUYỄN VĂN HOÀ 1982 PHAN THỊ HOÀNG 1984	Chưa đủ sức khoẻ
605	LÊ VĂN HẬU 12/4/1999		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	LÊ VĂN PHÚC 1964 NGUYỄN THỊ HẢI 1967	LÊ VĂN PHÚC 1964 NGUYỄN THỊ HẢI 1967	Chưa đủ sức khoẻ
606	MAI GIA BẢO 07/7/2000		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	MAI VĂN THI 1971 TRƯƠNG THỊ HỒNG NỞ 1974	MAI VĂN THI 1971 TRƯƠNG THỊ HỒNG NỞ 1974	Chưa đủ sức khoẻ
607	NGUYỄN VĂN THÀNH 20/10/2002		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN MINH 1976 LÊ THỊ DUNG 1977	NGUYỄN MINH 1976 LÊ THỊ DUNG 1977	Chưa đủ sức khoẻ
608	PHẠM NGỌC TÀI 21/07/2001		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	PHẠM ĐÌNH DANH 1972 NGUYỄN THỊ THANH THUỶ 1975	PHẠM ĐÌNH DANH 1972 NGUYỄN THỊ THANH THUỶ 1975	Chưa đủ sức khoẻ
609	PHAN ĐÌNH HẬU 27/09/2001		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	PHAN ĐÌNH NHÂN 1970 TRẦN THỊ TUYẾT TRINH 1976	PHAN ĐÌNH NHÂN 1970 TRẦN THỊ TUYẾT TRINH 1976	Chưa đủ sức khoẻ
610	VÕ THÀNH AN 21/04/2000		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	VÕ THÀNH HỒNG 1974 NGUYỄN THỊ PHƯỢNG 1979	VÕ THÀNH HỒNG 1974 NGUYỄN THỊ PHƯỢNG 1979	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
611	HÀ QUANG NHƯ' NGUYỄN 25/03/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	HÀ NHƯ' TUẤN 1978 HỒ THỊ LINH 1982	HÀ NHƯ' TUẤN 1978 HỒ THỊ LINH 1982	Chưa đủ sức khoẻ
612	LÊ TÙNG DUY 08/8/1999		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	LÊ NGỌC VINH PHẠM THỊ HỒNG YẾN	LÊ NGỌC VINH PHẠM THỊ HỒNG YẾN	Chưa đủ sức khoẻ
613	LÊ VĂN KHÁNH 01/01/2006		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	LÊ HÙNG 1980 NGUYỄN THỊ BÍCH THUỶ 1983	LÊ HÙNG 1980 NGUYỄN THỊ BÍCH THUỶ 1983	Chưa đủ sức khoẻ
614	VÕ VĂN HIỀN 26/3/2001		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	VÕ VĂN DŨNG 1974 PHẠM THỊ QUẢN 1977	VÕ VĂN DŨNG 1974 PHẠM THỊ QUẢN 1977	Chưa đủ sức khoẻ
615	LÊ VĂN CẢNH 17/4/2001		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	LÊ VĂN TÀI 1971 MAI THỊ BÍCH THỌ 1974	LÊ VĂN TÀI 1971 MAI THỊ BÍCH THỌ 1974	Chưa đủ sức khoẻ
616	NGUYỄN NHẤT SINH 10/06/2001		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN TRỌNG NGUYỄN 1975 NGUYỄN THỊ XUÂN ANH 1980	NGUYỄN TRỌNG NGUYỄN 1975 NGUYỄN THỊ XUÂN ANH 1980	Chưa đủ sức khoẻ
617	NGUYỄN VÕ MINH TUẤN 01/8/2003		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN ĐÌNH THÀNH 1977 VÕ THỊ VÂN 1978	NGUYỄN ĐÌNH THÀNH 1977 VÕ THỊ VÂN 1978	Chưa đủ sức khoẻ
618	NGUYỄN ĐẶNG PHƯỚC AN 08/7/2001		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN LONG THÀNH 1978 NGUYỄN THỊ SANG 1979	NGUYỄN LONG THÀNH 1978 NGUYỄN THỊ SANG 1979	Chưa đủ sức khoẻ
619	NGUYỄN ĐẶNG TUẤN KIẾT 09/5/2002		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN ĐẶNG QUANG 1971 PHAN THỊ KIỀU TRANG 1974	NGUYỄN ĐẶNG QUANG 1971 PHAN THỊ KIỀU TRANG 1974	Chưa đủ sức khoẻ
620	NGUYỄN THANH NHỰT 10/10/2004		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN THANH NGA 1977 TRẦN THỊ HẠ 1979	NGUYỄN THANH NGA 1977 TRẦN THỊ HẠ 1979	Chưa đủ sức khoẻ
621	NGUYỄN TUẤN NGHĨA 01/5/1999		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN HOÀNG 1967 BẠCH THỊ LUYẾN 1969	NGUYỄN HOÀNG 1967 BẠCH THỊ LUYẾN 1969	Chưa đủ sức khoẻ
622	NGUYỄN VĂN QUẢN 03/09/2001		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN THÂN 1970 LÊ THỊ LƯ' 1976	NGUYỄN THÂN 1970 LÊ THỊ LƯ' 1976	Chưa đủ sức khoẻ
623	PHẠM HOÀNG NHẬT 09/07/2001		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	PHẠM THẾ HOÀNG TIỀN 1964 BÙI THỊ NGA 1966	PHẠM THẾ HOÀNG TIỀN 1964 BÙI THỊ NGA 1966	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
624	TRẦN NGUYỄN NHƯ ANH 20/11/2001		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	TRẦN NHƯ SỎ 1963 NGUYỄN THỊ NGUYỆT 1969	TRẦN NHƯ SỎ 1963 NGUYỄN THỊ NGUYỆT 1969	Chưa đủ sức khoẻ
625	TRẦN VĂN VUI 26/08/2001		Thôn Mỹ Thạnh Nam, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	TRẦN VĂN HIỀN 1969 NGUYỄN THỊ THỂ 1971	TRẦN VĂN HIỀN 1969 NGUYỄN THỊ THỂ 1971	Chưa đủ sức khoẻ
626	CAO PHONG NHẢ 28/04/2000		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	CAO HỒNG ANH 1971 NGUYỄN THỊ THU 1973	CAO HỒNG ANH 1971 NGUYỄN THỊ THU 1973	Chưa đủ sức khoẻ
627	HUỲNH QUANG HIỆU 12/7/2001		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	HUỲNH NGỌC QUÂN 1971 LÊ THỊ TÂM 1975	HUỲNH NGỌC QUÂN 1971 LÊ THỊ TÂM 1975	Chưa đủ sức khoẻ
628	NGUYỄN GIA BẢO 22/9/2000		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN MẬU CHUẨN 1964 PHAN THỊ HỒNG TIỀN 1967	NGUYỄN MẬU CHUẨN 1964 PHAN THỊ HỒNG TIỀN 1967	Chưa đủ sức khoẻ
629	NGUYỄN PHƯỚC HOÀN 09/07/1999		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN MẬU CHUẨN 1964 PHAN THỊ HỒNG TIỀN 1967	NGUYỄN MẬU CHUẨN 1964 PHAN THỊ HỒNG TIỀN 1967	Chưa đủ sức khoẻ
630	NGUYỄN THÀNH TRUNG 14/07/2004		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN THÀNH QUANG 1976 NGUYỄN THỊ ÁI LY 1978	NGUYỄN THÀNH QUANG 1976 NGUYỄN THỊ ÁI LY 1978	Chưa đủ sức khoẻ
631	NGUYỄN TÂN ĐẠT 19/11/2003		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN QUỐC TÍN 1972 NGUYỄN THỊ YẾN 1977	NGUYỄN QUỐC TÍN 1972 NGUYỄN THỊ YẾN 1977	Chưa đủ sức khoẻ
632	NGUYỄN THÀNH AN 06/10/2003		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	NGUYỄN CÔNG THẾ 1974 VÔ THỊ HƯNG 1974	NGUYỄN CÔNG THẾ 1974 VÔ THỊ HƯNG 1974	Chưa đủ sức khoẻ
633	NGUYỄN TRẦN BẢO 16/10/2001		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN NGỌC VIÊN 1973 TRẦN THỊ LỆ THUY 1975	NGUYỄN NGỌC VIÊN 1973 TRẦN THỊ LỆ THUY 1975	Chưa đủ sức khoẻ
634	BÙI TÁ NHÂN 26/5/2001		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	BÙI VĂN DŨNG 1976	BÙI VĂN DŨNG 1976	Chưa đủ sức khoẻ
635	NGUYỄN ĐỨC VINH 06/5/1999		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	NGUYỄN ĐỨC TÙNG 1966 LÊ THỊ MỸ CHÂU 1968	NGUYỄN ĐỨC TÙNG 1966 LÊ THỊ MỸ CHÂU 1968	Chưa đủ sức khoẻ
636	NGUYỄN LÊ HOÀI HÂN 25/02/2003		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGUYỄN TRUNG NGỌC 1974 LÊ THỊ PHƯƠNG 1976	NGUYỄN TRUNG NGỌC 1974 LÊ THỊ PHƯƠNG 1976	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
637	VI NGỌC HOÀNG 14/04/2003		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	VI NGỌC TIẾN 1971 LƯU HỒNG THẨM 1972	VI NGỌC TIẾN 1971 LƯU HỒNG THẨM 1972	Chưa đủ sức khoẻ
638	ĐẶNG MINH HỮU 02/11/2005		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	11/12	ĐẶNG VĂN LÍT 1978 TRẦN THỊ HOÀ 1980	ĐẶNG VĂN LÍT 1978 TRẦN THỊ HOÀ 1980	Chưa đủ sức khoẻ
639	PHẠM VĂN LONG 07/11/2004		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	PHẠM VĂN LIÊU 1975 LÊ THỊ HIẾU 1978	PHẠM VĂN LIÊU 1975 LÊ THỊ HIẾU 1978	Chưa đủ sức khoẻ
640	VÕ ĐỨC THÔI 16/08/2002		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	NGÔ THỊ THU 1974	NGÔ THỊ THU 1974	Chưa đủ sức khoẻ
641	NGUYỄN VŨ ĐẠT 1/11/1999		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Ngọc Thơ 1972 Bùi Thị Tiếng 1976	NGUYỄN NGỌC THƠ 1972 BÙI THỊ TIẾNG 1976	Chưa đủ sức khoẻ
642	NGUYỄN VĂN CƯỜNG 02/9/2004		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Cư Lê Thị Cúc 1971	NGUYỄN VĂN CƯ LÊ THỊ CÚC 1971	Chưa đủ sức khoẻ
643	VÕ TRẦN QUANG TUẤN 26/10/2000		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Quang Vinh 1970 Trần Thị ThanhThảo 1974	VÕ QUANG VINH 1970 TRẦN THỊ THANHTHẢO 1974	Chưa đủ sức khoẻ
644	ĐẶNG TẤN VIỆT 24/12/2000		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đặng Có 1975 Đoàn Thị Hồng 1976	ĐẶNG CÓ 1975 ĐOÀN THỊ HỒNG 1976	Chưa đủ sức khoẻ
645	LÊ THANH HUNG 11/2/2001		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Nhân 1969 Lê Thị Cúc 1971	LÊ NHÂN 1969 LÊ THỊ CÚC 1971	Chưa đủ sức khoẻ
646	ĐÀO HỒNG GIA BẢO 28/3/2001		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Đào Minh Hải 1975 Trịnh Thị Kim Lý	ĐÀO MINH HẢI 1975 TRỊNH THỊ KIM LÝ	Chưa đủ sức khoẻ
647	ĐÀO DUY CÔNG 20/12/2000		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đào Minh Quy 1970 Võ Thị Mười 1969	ĐÀO MINH QUY 1970 VÕ THỊ MƯỜI 1969	Chưa đủ sức khoẻ
648	LÊ MINH TUẤN 14/5/2004		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Đồng 1977 Phạm Thị Lành 1979	LÊ ĐỒNG 1977 PHẠM THỊ LÀNH 1979	Chưa đủ sức khoẻ
649	VÕ MINH TUẤN 2/10/2002		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Hùng 1971 Nguyễn Thị Cường 1973	VÕ HÙNG 1971 NGUYỄN THỊ CƯỜNG 1973	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
650	PHAN VĂN KHẢI 23/3/2003		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Phan Văn Nhanh 1979 Nguyễn Thị Sớ 1980	PHAN VĂN NHANH 1979 NGUYỄN THỊ SỚ 1980	Chưa đủ sức khoẻ
651	VÕ LÊ TRƯỜNG SƠN 21/10/2001		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Liên 1979 Lê Thị Kiều 1979	VÕ VĂN LIÊN 1979 LÊ THỊ KIỀU 1979	Chưa đủ sức khoẻ
652	ĐÀO MINH QUYÊN 12/8/2001		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Đào Minh Phê 1969 Võ Thị Ánh Tuyết	ĐÀO MINH PHÊ 1969 VÕ THỊ ÁNH TUYẾT	Chưa đủ sức khoẻ
653	VÕ DUY LINH 16/01/2000		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Lệ 1968 Nguyễn Thị Mai 1970	VÕ LỆ 1968 NGUYỄN THỊ MAI 1970	Chưa đủ sức khoẻ
654	VÕ THÀNH TÀI 28/6/2005		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Thanh Huyền 1972 Nguyễn Thị Thuần 1978	VÕ THANH HUYỀN 1972 NGUYỄN THỊ THUẦN 1978	Chưa đủ sức khoẻ
655	VÕ TẤN DUY 13/9/2002		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Tấn Hạnh 1973 Nguyễn Thị Thịnh 1974	VÕ TẤN HẠNH 1973 NGUYỄN THỊ THỊNH 1974	Chưa đủ sức khoẻ
656	BÙI TẤN DŨNG 16/3/2002		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Bùi Văn Long 1980 Võ Thị Hân 1979	BÙI VĂN LONG 1980 VÕ THỊ HÂN 1979	Chưa đủ sức khoẻ
657	NGÔ VĂN CẨM 25/12/2001		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Ngô Văn Dũng 1970 Võ Thị Hiệp 1976	NGÔ VĂN DŨNG 1970 VÕ THỊ HIỆP 1976	Chưa đủ sức khoẻ
658	VÕ MINH TUẤN 02/10/2002		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Hùng 1971 Nguyễn Thị Cương 1977	VÕ HÙNG 1971 NGUYỄN THỊ CƯƠNG 1977	Chưa đủ sức khoẻ
659	TỔNG CÔNG TRƯỜNG 24/02/2003		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Tổng Công Sớ 1974 Trần thị Bích Ngân 1977	TỔNG CÔNG SỚ 1974 TRẦN THỊ BÍCH NGÂN 1977	Chưa đủ sức khoẻ
660	NGUYỄN HỒNG THÔNG 22/4/2003		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Hồng Thân 1981 Nguyễn Thị Sương	NGUYỄN HỒNG THÂN 1981 NGUYỄN THỊ SƯƠNG	Chưa đủ sức khoẻ
661	LÊ VĂN MẠNH QUỲNH 20/01/2002		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Tiên 1975 Nguyễn Thị Tâm 1978	LÊ VĂN TIÊN 1975 NGUYỄN THỊ TÂM 1978	Chưa đủ sức khoẻ
662	TRẦN PHAN QUỐC DŨNG 26/5/2005		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Trần Quốc Toàn 1977 Võ Thị Nguyệt 1978	TRẦN QUỐC TOÀN 1977 VÕ THỊ NGUYỆT 1978	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
663	VÕ DUY HOANH 24/7/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Võ Văn Hà 1976 Bùi Thị Hoanh 1978	VÕ VĂN HÀ 1976 BÙI THỊ HOANH 1978	Chưa đủ sức khoẻ
664	VÕ NGUYỄN THANH VŨ 20/2/2002		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Thành Long 1972 Nguyễn Thị Như Thủy 1974	VÕ THÀNH LONG 1972 NGUYỄN THỊ NHƯ THỦY 1974	Chưa đủ sức khoẻ
665	HOÀNG ĐẠI TƯ DUY 24/3/2001		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Hoàng Đại Hùng 1972 Huỳnh Thị Mỹ Hạnh 1976	HOÀNG ĐẠI HÙNG 1972 HUỲNH THỊ MỸ HẠNH 1976	Chưa đủ sức khoẻ
666	NGUYỄN TẤN PHƯƠNG 24/5/2004		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Văn Trông 1977 Trần Thị Mỹ Lệ 1979	NGUYỄN VĂN TRÔNG 1977 TRẦN THỊ MỸ LỆ 1979	Chưa đủ sức khoẻ
667	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG 14/10/2006		Thôn An Bình, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Hoà 1979 Trần Thị Bảy 1982	NGUYỄN HOÀ 1979 TRẦN THỊ BẢY 1982	Chưa đủ sức khoẻ
668	ĐÌNH VĂN QUYẾT 03/04/1999		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đình Văn Thắng 1974 Võ Thị Lệ Thu 1972	ĐÌNH VĂN THẮNG 1974 VÕ THỊ LỆ THU 1972	Chưa đủ sức khoẻ
669	NGUYỄN NGỌC THẮNG 02/01/2003		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Tấn Hùng 1978 Nguyễn Thị Thảo Hiệp	NGUYỄN TẤN HÙNG 1978 NGUYỄN THỊ THẢO HIỆP	Chưa đủ sức khoẻ
670	NGUYỄN TRUNG PHƯỚC 16/5/2001		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Trung Đồng 1978 Ng. Thị Thanh Trang 1979	NGUYỄN TRUNG ĐỒNG 1978 NG. THỊ THANH TRANG 1979	Chưa đủ sức khoẻ
671	NGUYỄN CHUNG NGHĨA 4/4/1999		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Nhon 1978 Trần Thị Thủy 1979	NGUYỄN VĂN NHON 1978 TRẦN THỊ THỦY 1979	Chưa đủ sức khoẻ
672	NGUYỄN QUANG HẬU 4/10/1999		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Quang Hải 1978 Lê Thị Oanh 1977	NGUYỄN QUANG HẢI 1978 LÊ THỊ OANH 1977	Chưa đủ sức khoẻ
673	NGUYỄN TƯ 25/11/1999		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Hoàng 1976 Bạch Thị Chi 1977	NGUYỄN HOÀNG 1976 BẠCH THỊ CHI 1977	Chưa đủ sức khoẻ
674	NGUYỄN QUỐC VIỆT 2/01/2005		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Tấn Hùng 1975 Nguyễn Thị Thảo Hiệp 1973	NGUYỄN TẤN HÙNG 1975 NGUYỄN THỊ THẢO HIỆP 1973	Chưa đủ sức khoẻ
675	NGUYỄN TẤN HẢI 01/01/2000		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Quang Lâm 1978 Huỳnh Thị Tám 1980	NGUYỄN QUANG LÂM 1978 HUỲNH THỊ TÁM 1980	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
676	NGUYỄN TẤN VŨ 26/2/2002		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Đì 1975 Nguyễn Thị Hoa 1977	NGUYỄN ĐÌ 1975 NGUYỄN THỊ HOA 1977	Chưa đủ sức khoẻ
677	NGUYỄN ĐAN TRƯỜNG 21/3/2004		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Đì 1979 Nguyễn Thị Hoa 1979	NGUYỄN ĐÌ 1979 NGUYỄN THỊ HOA 1979	Chưa đủ sức khoẻ
678	NGUYỄN NGỌC TIẾN 21/10/2001		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Trinh 1970 Vương Thị Cảnh 1971	NGUYỄN VĂN TRINH 1970 VƯƠNG THỊ CẢNH 1971	Chưa đủ sức khoẻ
679	TRẦN VĂN SÔ 27/9/1999		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Văn Đức 1971 Nguyễn Thị Thọ 1970	TRẦN VĂN ĐỨC 1971 NGUYỄN THỊ THỌ 1970	Chưa đủ sức khoẻ
680	HUỲNH VĂN TIN 04/7/1999		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Huỳnh Quốc Liên 1970 Lê Thị Thiện 1971	HUỲNH QUỐC LIÊN 1970 LÊ THỊ THIỆN 1971	Chưa đủ sức khoẻ
681	NGUYỄN NGỌC THẮNG 02/01/2003		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Tấn Hùng 1978 Nguyễn Thị Thảo Hiệp 1981	NGUYỄN TẤN HÙNG 1978 NGUYỄN THỊ THAO HIỆP 1981	Chưa đủ sức khoẻ
682	VÕ VĂN TÀI 15/12/2002		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Văn Nguyên 1973 Trương Thị Ánh 1975	VÕ VĂN NGUYỄN 1973 TRƯƠNG THỊ ÁNH 1975	Chưa đủ sức khoẻ
683	NGUYỄN HOÀNG LUÂN 18/9/2005		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Tuấn Nam 1978 Nguyễn Thị Lợi 1980	NGUYỄN TUẤN NAM 1978 NGUYỄN THỊ LỢI 1980	Chưa đủ sức khoẻ
684	VÕ VĂN NGHĨA '11/6/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Võ Văn Niên 1980 Bùi Thị Trúc 1982	VÕ VĂN NIÊN 1980 BÙI THỊ TRÚC 1982	Chưa đủ sức khoẻ
685	HUỲNH NGỌC LÂM 22/6/1999		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Huỳnh Văn Hùng 1975 Võ Thị Hiền	HUỲNH VĂN HÙNG 1975 VÕ THỊ HIỀN	Chưa đủ sức khoẻ
686	PHẠM NGUYỄN THANH TÚ 20/01/2000		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Văn Tuấn 1974 Nguyễn Thị Phương 1978	PHẠM VĂN TUẤN 1974 NGUYỄN THỊ PHƯƠNG 1978	Chưa đủ sức khoẻ
687	VŨ VI KING 6/6/1999		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vũ Vi Quân 1979 Phan Thị Hiếu 1978	VŨ VI QUÂN 1979 PHAN THỊ HIẾU 1978	Chưa đủ sức khoẻ
688	ĐỖ ĐÌNH THANH 22/10/1999		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đỗ Châu Long 1974 Dương Thị Duyên 1976	ĐỖ CHÂU LONG 1974 DƯƠNG THỊ DUYỀN 1976	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
689	PHAN TRƯƠNG CUỒNG ĐẾN 13/8/2003		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Phan Thanh Sơn 1979 Trương Thị Hạnh 1979	PHAN THANH SƠN 1979 TRƯƠNG THỊ HẠNH 1979	Chưa đủ sức khoẻ
690	PHẠM NGỌC TIN 01/01/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Phạm Văn Thống 19171 Từ Thị Tuý 1974	PHẠM VĂN THỐNG 19171 TỪ THỊ TUÝ 1974	Chưa đủ sức khoẻ
691	NGUYỄN THÀNH VỌNG 5/9/2001		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Tiến 1972 Đoàn Thị Thu Hoài 1973	NGUYỄN VĂN TIẾN 1972 ĐOÀN THỊ THU HOÀI 1973	Chưa đủ sức khoẻ
692	PHẠM XUÂN DUY 8/4/1999		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Xuân Vũ 1972 Diệp Thu Hồng 1976	PHẠM XUÂN VŨ 1972 DIỆP THU HỒNG 1976	Chưa đủ sức khoẻ
693	NGUYỄN THÀNH TUÂN 01/01/2002		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Quang Thành 1976 Nguyễn Thị Thảo 1977	NGUYỄN QUANG THÀNH 1976 NGUYỄN THỊ THẢO 1977	Chưa đủ sức khoẻ
694	TRẦN ĐỨC MINH 09/5/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Trần Đức Bình 1976 Bùi Thị Nga 1978	TRẦN ĐỨC BÌNH 1976 BÙI THỊ NGÀ 1978	Chưa đủ sức khoẻ
695	ĐOÀN TÀN PHÁT 07/01/2000		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đoàn Hùng 1977 Nguyễn Thị Công 1978	ĐOÀN HÙNG 1977 NGUYỄN THỊ CÔNG 1978	Chưa đủ sức khoẻ
696	ĐOÀN MINH CANG 16/6/2001		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	10/12	Đoàn Phi Hùng 1975 Nguyễn Thị Ánh	ĐOÀN PHI HÙNG 1975 NGUYỄN THỊ ÁNH	Chưa đủ sức khoẻ
697	VÕ PHI VŨ 01/12/2001		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Tấn Hùng 1972 Trần Thị Lan 1977	VÕ TẤN HÙNG 1972 TRẦN THỊ LAN 1977	Chưa đủ sức khoẻ
698	PHẠM VĂN TÀI 06/01/2002		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Văn Danh 1971 Trịnh Thị Bé 1974	PHẠM VĂN DANH 1971 TRỊNH THỊ BÉ 1974	Chưa đủ sức khoẻ
699	ĐÌNH MINH TRÍ 04/11/1999		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đình Văn Nhựt 1971 Nguyễn Thị Tám 1975	ĐÌNH VĂN NHỰT 1971 NGUYỄN THỊ TÁM 1975	Chưa đủ sức khoẻ
700	BÙI TÁ TRAI 28/10/2002		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Bùi Tấn Tình Lê Thị Tình 1974	BÙI TẤN TÌNH LÊ THỊ TÌNH 1974	Chưa đủ sức khoẻ
701	PHẠM TIẾN ĐẠT 07/3/2002		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Văn Bảy 1983 Nguyễn Thị Kim Hoa 1984	PHẠM VĂN BẢY 1983 NGUYỄN THỊ KIM HOA 1984	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
702	VÕ TẤN VŨ 24/3/2000		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Tấn Thuận 1980 Lê Thị Nguyệt	VÕ TẤN THUẬN 1980 LÊ THỊ NGUYỆT	Chưa đủ sức khoẻ
703	LÊ HỒNG TÍN 12/6/2002		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Hồng Thanh 1979 Nguyễn Thị Tâm	LÊ HỒNG THANH 1979 NGUYỄN THỊ TÂM	Chưa đủ sức khoẻ
704	PHAN VĂN THÔNG 25/6/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Phan Văn Học 1975 Đoàn Thị Búp 1977	PHAN VĂN HỌC 1975 ĐOÀN THỊ BÚP 1977	Chưa đủ sức khoẻ
705	PHAN NGUYỄN ĐÌNH PHÚ 23/12/2005		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Phan Đình Phùng 1975 Nguyệt Thị Nguyệt 1978	PHAN ĐÌNH PHÙNG 1975 NGUYỆT THỊ NGUYỆT 1978	Chưa đủ sức khoẻ
706	NGUYỄN TRƯỜNG NHẬT 18/3/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Minh Trinh 1981 Phùng Thị Thu 1983	NGUYỄN MINH TRINH 1981 PHÙNG THỊ THU 1983	Chưa đủ sức khoẻ
707	PHẠM XUÂN LỘC 23/2/2002		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Phạm Xuân Linh 1972	PHẠM XUÂN LINH 1972	Chưa đủ sức khoẻ
708	LÊ CÔNG SỸ 20/8/2006		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	8/12	Lê Hồng Anh 1979	LÊ HỒNG ANH 1979	Chưa đủ sức khoẻ
709	VÕ NGỌC TIỀN 05/11/1999		Thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Ngọc Đồng 1976 Nguyễn Trần Thị Măng	VÕ NGỌC ĐỒNG 1976 NGUYỄN TRẦN THỊ MĂNG	Chưa đủ sức khoẻ
710	VÕ LÊ HÂN 26/03/2000		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Nghĩa 1973 Đình Thị Hồng Khanh 1974	VÕ VĂN NGHĨA 1973 ĐÌNH THỊ HỒNG KHANH 1974	Chưa đủ sức khoẻ
711	NGUYỄN ĐÌNH SĨ 16/6/2000		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Đình Tâm 1971 Phan Thị Diệp 1972	NGUYỄN ĐÌNH TÂM 1971 PHAN THỊ DIỆP 1972	Chưa đủ sức khoẻ
712	TRƯƠNG QUANG THỊNH 24/5/2002		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trương Quang Hưng 1971 Phan Thị Thanh 1978	TRƯƠNG QUANG HƯNG 1971 PHAN THỊ THANH 1978	Chưa đủ sức khoẻ
713	LÊ THANH NHÃ 27/12/1999		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Lên 1972 Võ Thị Đỗ 1974	LÊ LÊN 1972 VÕ THỊ ĐỖ 1974	Chưa đủ sức khoẻ
714	BÙI TẤN HIẾU 27/12/2001		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Bùi Sáu 1971 Nguyễn Thị Bích Thủy 1974	BÙI SÁU 1971 NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY 1974	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
715	NGUYỄN TẤN ĐẠT 5/4/1999		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Cảnh 1976 Nguyễn Thị Bến (chết)	NGUYỄN VĂN CẢNH 1976 NGUYỄN THỊ BẾN (CHẾT)	Chưa đủ sức khoẻ
716	NGUYỄN TẤN THỊNH 17/3/1999		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Tâm Lê Thị Nhung	NGUYỄN TẤN TÂM LÊ THỊ NHUNG	Chưa đủ sức khoẻ
717	PHẠM TẤN CHUÔNG 30/1/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12	Phạm Tấn Hồng Tạ Thị Kiều Diễm	PHẠM TẤN HỒNG TẠ THỊ KIỀU DIỄM	Chưa đủ sức khoẻ
718	LÊ TẤN TÀI 17/5/2005		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12-Dec	Lê Tấn Bửu 1976 Võ Thị Yến 1979	LÊ TẤN BỬU 1976 VÕ THỊ YẾN 1979	Chưa đủ sức khoẻ
719	ĐINH ĐỨC ANH 20/7/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Đinh Đức Phúc 1980 Nguyễn Thị Dung 1981	ĐINH ĐỨC PHÚC 1980 NGUYỄN THỊ DUNG 1981	Chưa đủ sức khoẻ
720	TRẦN ANH TÚ 17/9/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Trần Đức Thắng 1976 Bùi Thị Duyên 1978	TRẦN ĐỨC THẮNG 1976 BÙI THỊ DUYỀN 1978	Chưa đủ sức khoẻ
721	NGUYỄN CHÍ SANG 20/01/2001		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tấn Cương 1974 Huỳnh Thị Tuyền 1976	NGUYỄN TẤN CƯƠNG 1974 HUỲNH THỊ TUYỀN 1976	Chưa đủ sức khoẻ
722	ĐOÀN KIM HÂN 15/9/2002		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đoàn Thiện Khiêm 1974 Nguyễn Thị Mỹ Hạnh 1978	ĐOÀN THIÊN KHIÊM 1974 NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH 1978	Chưa đủ sức khoẻ
723	HÀ NGUYỄN THÀNH 18/7/2006		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	HÀ Nguyên Trung 1979 Đặng Thị Phúc 1980	HÀ NGUYỄN TRUNG 1979 ĐẶNG THỊ PHÚC 1980	Chưa đủ sức khoẻ
724	NGUYỄN THÀNH TIẾN 23/5/2003		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Thành Hải 1975 Võ Thị Tài 1978	NGUYỄN THÀNH HẢI 1975 VÕ THỊ TÀI 1978	Chưa đủ sức khoẻ
725	NGUYỄN PHI LONG 19/2/2002		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thơi 1972 Cao Thị Dung 1973	NGUYỄN VĂN THƠI 1972 CAO THỊ DUNG 1973	Chưa đủ sức khoẻ
726	TỪ CHÁNH LUÂN 18/8/2001		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Từ Thanh Toàn 1973 Nguyễn Thị Truyền 1975	TỪ THANH TOÀN 1973 NGUYỄN THỊ TRUYỀN 1975	Chưa đủ sức khoẻ
727	ĐOÀN NGUYỄN DUY HẢI 15/10/1999		Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đoàn Trung Khâm 1978 Nguyễn Thị Lượm	ĐOÀN TRUNG KHÂM 1978 NGUYỄN THỊ LƯỢM	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
728	NGUYỄN THANH PHƯƠNG 21/2/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Chung 1974 Mạc Thị Lan 1978	NGUYỄN VĂN CHUNG 1974 MẠC THỊ LAN 1978	Chưa đủ sức khoẻ
729	VÕ LÊ CHẤT 26/8/2001		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Tánh 1975 Lê Thị Cẩm Hà 1976	VÕ TÁNH 1975 LÊ THỊ CẨM HÀ 1976	Chưa đủ sức khoẻ
730	NGUYỄN VĂN MẾN 01/7/2001		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Nam 1975 Phạm Thị Sang 1978	NGUYỄN VĂN NAM 1975 PHẠM THỊ SANG 1978	Chưa đủ sức khoẻ
731	PHẠM VĂN SANG 22/6/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Văn Sinh 1974 Võ Thị Tuyết 1977	PHẠM VĂN SINH 1974 VÕ THỊ TUYẾT 1977	Chưa đủ sức khoẻ
732	BÙI VĂN LÀNH 12/3/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Trình 1978 Tạ Thị Hoa 1980	BÙI TRÌNH 1978 TẠ THỊ HOA 1980	Chưa đủ sức khoẻ
733	TRẦN LÊ NHẬT 31/8/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Văn Châu 1975 Lê Thị Nguyệt 1978	TRẦN VĂN CHÂU 1975 LÊ THỊ NGUYỆT 1978	Chưa đủ sức khoẻ
734	BÙI VĂN THOẠI 5/4/2002		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Bùi Văn Hoàng 1974 Nguyễn Thị Thanh 1976	BÙI VĂN HOÀNG 1974 NGUYỄN THỊ THANH 1976	Chưa đủ sức khoẻ
735	TRẦN VĂN ĐẠT 19/7/2003		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần văn Giữ 1975 Đặng Thị Phòng 1977	TRẦN VĂN GIỮ 1975 ĐẶNG THỊ PHÒNG 1977	Chưa đủ sức khoẻ
736	VÕ DUY ĐẠT 24/4/2004		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Văn Phiên 1973 Huỳnh Thị Chánh 1974	VÕ VĂN PHIÊN 1973 HUỲNH THỊ CHÁNH 1974	Chưa đủ sức khoẻ
737	NGUYỄN TRUNG NGHĨA 10/5/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Trung Liêm 1975 Nguyễn Thị Trinh 1976	NGUYỄN TRUNG LIÊM 1975 NGUYỄN THỊ TRINH 1976	Chưa đủ sức khoẻ
738	PHẠM NGỌC THI 21/6/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Ngọc Thêm Nguyễn Thị Thương	PHẠM NGỌC THÊM NGUYỄN THỊ THƯƠNG	Chưa đủ sức khoẻ
739	TRẦN MINH THƯƠNG 23/7/2001		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Bình 1978 Võ Thị Kim Tinh 1979	TRẦN BÌNH 1978 VÕ THỊ KIM TINH 1979	Chưa đủ sức khoẻ
740	TRẦN VĂN CƯỜNG 1/5/2002		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Bùi Thị Nghiệp 1981 Trần Hùng	BÙI THỊ NGHIỆP 1981 TRẦN HÙNG	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
741	NGUYỄN CÔNG TRUYỀN 10/4/2000		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Anh 1976 Nguyễn Thị Chín 1978	NGUYỄN VĂN ANH 1976 NGUYỄN THỊ CHÍN 1978	Chưa đủ sức khoẻ
742	ĐINH ĐĂNG LINH 14/11/2000		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đinh Văn Hùng Lê Thị Cẩm Tùng	ĐINH VĂN HÙNG LÊ THỊ CẨM TÙNG	Chưa đủ sức khoẻ
743	LÊ TẤN TÀI 4/3/2005		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Hữu Tấn 1969 Nguyễn Thị Ba 1970	LÊ HỮU TẤN 1969 NGUYỄN THỊ BA 1970	Chưa đủ sức khoẻ
744	NÔNG TRẦN TÂN 30/03/2001		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nông Ngọc Ký 1976 Trần Thị Mười 1979	NÔNG NGỌC KÝ 1976 TRẦN THỊ MƯỜI 1979	Chưa đủ sức khoẻ
745	TRẦN VĂN HÙNG 16/2/2001		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Thị Nghiệp 1979	BÙI THỊ NGHIỆP 1979	Chưa đủ sức khoẻ
746	PHẠM ĐỨC TUẤN 17/7/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Anh 1976 Đặng Thị Dung 1978	PHẠM ANH 1976 ĐẶNG THỊ DUNG 1978	Chưa đủ sức khoẻ
747	PHẠM NGỌC HUY 07/7/2003		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	,12/12	Phạm Nhiều 1977 Lê Thị Xuân Trầm 1979	PHẠM NHIỀU 1977 LÊ THỊ XUÂN TRẦM 1979	Chưa đủ sức khoẻ
748	NGUYỄN TRUNG HUY 13/12/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Trung Hiến 1956 Ngô Thị Nhân 1960	NGUYỄN TRUNG HIẾN 1956 NGÔ THỊ NHÂN 1960	Chưa đủ sức khoẻ
749	TRƯƠNG VŨ DƯƠNG 24/7/2001		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trương Văn Á 1979 Nguyễn Thị Đặng 1979	TRƯƠNG VĂN Á 1979 NGUYỄN THỊ ĐẶNG 1979	Chưa đủ sức khoẻ
750	PHẠM DUY KHÁNH 28/10/2002		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Giáp 1977 Nguyễn Thị Thương	PHẠM GIÁP 1977 NGUYỄN THỊ THƯƠNG	Chưa đủ sức khoẻ
751	TRẦN DUẤN 31/8/2003		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Phụng 1974 Nguyễn Thị Thanh 1976	TRẦN PHỤNG 1974 NGUYỄN THỊ THANH 1976	Chưa đủ sức khoẻ
752	NGUYỄN HỒNG THẢO 25/6/2004		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Tám 1969 Dương Thị Hoa 1969	NGUYỄN VĂN TÁM 1969 DƯƠNG THỊ HOA 1969	Chưa đủ sức khoẻ
753	NGÔ THÀNH SÂM 14/11/1999		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Ngô Văn Bắc 1977 Nguyễn Thị Trang 1977	NGÔ VĂN BẮC 1977 NGUYỄN THỊ TRANG 1977	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
754	THÁI QUANG HUY 20/02/2002		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Thái Văn Quang 1974 Huỳnh Thị Thuỷ 1976	THÁI VĂN QUANG 1974 HUỲNH THỊ THUỶ 1976	Chưa đủ sức khoẻ
755	VÕ VĂN NHẬT 17/8/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Võ Văn Pho 1976 Nguyễn Thị Hoa 1977	VÕ VĂN PHO 1976 NGUYỄN THỊ HOA 1977	Chưa đủ sức khoẻ
756	TRẦN VĂN SĨ 16/4/2002		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Trần Đức Dũng 1971 Nguyễn Thị Thanh 1972	TRẦN ĐỨC DŨNG 1971 NGUYỄN THỊ THANH 1972	Chưa đủ sức khoẻ
757	VÕ QUANG TRANG 15/8/2006		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Võ Thanh 1975 Trần Thị Hạnh 1977	VÕ THANH 1975 TRẦN THỊ HẠNH 1977	Chưa đủ sức khoẻ
758	NGUYỄN QUANG CƯỜNG 18/4/2001		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Sơn 1968 Võ Thị Thanh 1970	NGUYỄN SƠN 1968 VÕ THỊ THANH 1970	Chưa đủ sức khoẻ
759	NGUYỄN VĂN TUẤN 22/12/2001		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Văn Tiếp 1968 Võ Thị Hiền 1972	NGUYỄN VĂN TIẾP 1968 VÕ THỊ HIỀN 1972	Chưa đủ sức khoẻ
760	BÙI TÁ HỘI 24/5/2002		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Bùi Tá Đá 1967 Nguyễn Thị Mai 1970	BÙI TÁ ĐÁ 1967 NGUYỄN THỊ MAI 1970	Chưa đủ sức khoẻ
761	VÕ THÀNH TÍN 17/8/2002		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Võ Thanh Quang 1970 Nguyễn Thị Hiếu 1972	VÕ THANH QUANG 1970 NGUYỄN THỊ HIẾU 1972	Chưa đủ sức khoẻ
762	ĐINH LƯƠNG 05/5/2000		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đinh Nền 1981 Nguyễn Thị Thắm	ĐINH NỀN 1981 NGUYỄN THỊ THẨM	Chưa đủ sức khoẻ
763	TRẦN NHẬT HUY 13/12/2003		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Huệ 1983 Nguyễn Thị Hoa	TRẦN HUỆ 1983 NGUYỄN THỊ HOA	Chưa đủ sức khoẻ
764	LÊ VĂN HUY 02/10/2003		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Sáng 1980 Nguyễn Thị Nhân	LÊ SÁNG 1980 NGUYỄN THỊ NHÂN	Chưa đủ sức khoẻ
765	PHẠM TẤN HÙNG 09/11/2003		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Phạm Tấn Hiền 1979 Tạ Thị Kim Liên	PHẠM TẤN HIỀN 1979 TẠ THỊ KIM LIÊN	Chưa đủ sức khoẻ
766	ĐẶNG HIẾU 03/02/1999		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đặng Minh 1975 Võ Thị Dung 1978	ĐẶNG MINH 1975 VÕ THỊ DUNG 1978	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
767	PHẠM TRUNG KIẾT 24/09/1999		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Quang Một 1972 Phạm Thị Lệ Hà 1975	PHẠM QUANG MỘT 1972 PHẠM THỊ LỆ HÀ 1975	Chưa đủ sức khoẻ
768	PHẠM GIA BẢO 24/11/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Phạm Ngọc Bá Đỗ Thị Thu Hương	PHẠM NGỌC BÁ ĐỖ THỊ THU HƯƠNG	Chưa đủ sức khoẻ
769	NGÔ MINH ĐỨC 2/6/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Ngô Văn Hồng 1981 Trần Thị Xuân 1979	NGÔ VĂN HỒNG 1981 TRẦN THỊ XUÂN 1979	Chưa đủ sức khoẻ
770	NGUYỄN VĂN TÍN 5/11/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Tót 1983 Nguyễn Thị Nhị 1983	NGUYỄN VĂN TÓT 1983 NGUYỄN THỊ NHỊ 1983	Chưa đủ sức khoẻ
771	NGUYỄN VĂN ĐÔNG 18/8/2005		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Thị Xự 1978	NGUYỄN THỊ XỰ 1978	Chưa đủ sức khoẻ
772	NGUYỄN ĐÌNH DUÂN 20/4/2003		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Đình Nhân 1972 Võ Thị Quý 1973	NGUYỄN ĐÌNH NHÂN 1972 VÕ THỊ QUÝ 1973	Chưa đủ sức khoẻ
773	BÙI THANH HOÀNG 27/5/2006		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Bùi Phi Hùng 1978 Mai Thị Quỳnh 1979	BÙI PHI HÙNG 1978 MAI THỊ QUỲNH 1979	Chưa đủ sức khoẻ
774	ĐẶNG THÀNH ĐẠT 22/01/2003		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Đặng Thành Nam 1974 Nguyễn Thị Thơ 1975	ĐẶNG THÀNH NAM 1974 NGUYỄN THỊ THƠ 1975	Chưa đủ sức khoẻ
775	BÙI QUỐC TRUNG 5/5/2001		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Bùi Văn Thiệu 1979 Nguyễn Thị Đào	BÙI VĂN THIỆU 1979 NGUYỄN THỊ ĐÀO	Chưa đủ sức khoẻ
776	NGUYỄN VĂN TRÍ 21/02/2006		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Cư 1972 Phan Thị Nga 1972	NGUYỄN CƯ 1972 PHAN THỊ NGÀ 1972	Chưa đủ sức khoẻ
777	VÕ BA 28/10/2005		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Dư 1971 Đặng Thị Huỳnh 1978	VÕ DƯ 1971 ĐẶNG THỊ HUYNH 1978	Chưa đủ sức khoẻ
778	PHAN NGỌC TỎI 23/3/2002		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phan Tiến 1972 Nguyễn Thị Nga 1978	PHAN TIẾN 1972 NGUYỄN THỊ NGÀ 1978	Chưa đủ sức khoẻ
779	NGUYỄN HỒNG THẮNG 14/10/2003		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Men 1975 Nguyễn Thị Huệ 1979	NGUYỄN MEN 1975 NGUYỄN THỊ HUỆ 1979	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
780	NGUYỄN VĂN ĐỨC 06/5/1999		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Thương 1973 Võ Thị Biên 1975	NGUYỄN VĂN THƯƠNG 1973 VÕ THỊ BIÊN 1975	Chưa đủ sức khoẻ
781	ĐOÀN VĂN QUÝ 23/11/1999		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đoàn Văn Lộc 1976 Võ Thị Hoa 1975	ĐOÀN VĂN LỘC 1976 VÕ THỊ HOA 1975	Chưa đủ sức khoẻ
782	PHAN NGỌC VŨ CẢNH 27/9/1999		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Ngọc Thịnh 1974 Lê Thị Oanh 1976	PHAN NGỌC THỊNH 1974 LÊ THỊ OANH 1976	Chưa đủ sức khoẻ
783	ĐẶNG TẤN NGHĨA 04/10/1999		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Đặng Văn Thêm 1977 Ngô Thị Bé 1975	ĐẶNG VĂN THÊM 1977 NGÔ THỊ BÉ 1975	Chưa đủ sức khoẻ
784	NGUYỄN NGỌC SANG 21/5/2001		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Ánh Sang 1970 Võ Thị Lý 1972	NGUYỄN ÁNH SANG 1970 VÕ THỊ LÝ 1972	Chưa đủ sức khoẻ
785	LÊ BÁ DỰ 23/2/2004		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Bá Danh 1974 Phan Thị Tuyết Hoa	LÊ BÁ DANH 1974 PHAN THỊ TUYẾT HOA	Chưa đủ sức khoẻ
786	ĐOÀN DUY LINH 13/6/1999		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đoàn Văn Lành 1973 Nguyễn Thị Sương	ĐOÀN VĂN LÀNH 1973 NGUYỄN THỊ SƯƠNG	Chưa đủ sức khoẻ
787	TRẦN VĂN TÍNH 5/3/2001		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Chi 1976 Nguyễn Thị Bảy 1976	TRẦN CHI 1976 NGUYỄN THỊ BẢY 1976	Chưa đủ sức khoẻ
788	PHẠM ĐAN TRƯỜNG 10/01/2002		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Phạm Tùng Mậu 1974 Hồ Thị Xuân Quý 1975	PHẠM TÙNG MẬU 1974 HỒ THỊ XUÂN QUÝ 1975	Chưa đủ sức khoẻ
789	LÊ VĂN HUY 17/07/2002		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Lê Văn Dương 1975 Lê Thị Luyện 1977	LÊ VĂN DƯƠNG 1975 LÊ THỊ LUYẾN 1977	Chưa đủ sức khoẻ
790	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG 10/10/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Văn Nam 1969 Nguyễn Thị Ái Nghĩa 1970	NGUYỄN VĂN NAM 1969 NGUYỄN THỊ ÁI NGHĨA 1970	Chưa đủ sức khoẻ
791	NGUYỄN ĐẶNG ĐƯỜNG 15/01/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn An 1974 Đặng Thị Dung 1967	NGUYỄN VĂN AN 1974 ĐẶNG THỊ DUNG 1967	Chưa đủ sức khoẻ
792	DƯƠNG QUỐC HOÀNG 14/09/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Dương Văn Phước 1975 Nguyễn Thị Bé 1983	DƯƠNG VĂN PHƯỚC 1975 NGUYỄN THỊ BÉ 1983	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
793	PHẠM TỐI 07/06/2001		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Ngoa 1968 Đoàn Thị Nhứt 1969	PHẠM NGOA 1968 ĐOÀN THỊ NHỨT 1969	Chưa đủ sức khoẻ
794	VÕ VĂN TRINH 28/05/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Văn Tuyên 1973 Phan Thị Ánh Tuyết 1976	VÕ VĂN TUYÊN 1973 PHAN THỊ ÁNH TUYẾT 1976	Chưa đủ sức khoẻ
795	PHẠM NGỌC ĐỒNG 10/01/2001		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Ngọc Đức 1970 Phạm Thị Trâm 1971	PHẠM NGỌC ĐỨC 1970 PHẠM THỊ TRÂM 1971	Chưa đủ sức khoẻ
796	PHAN VĂN HIẾN 10/7/2001		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Nhuận 1969 Lâm Thị Cảnh 1972	PHAN NHUẬN 1969 LÂM THỊ CẢNH 1972	Chưa đủ sức khoẻ
797	PHAN VĂN HUY 01/02/2002		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Phan Văn Hòa 1973 Phan Thị Tuyết 1972,	PHAN VĂN HÒA 1973 PHAN THỊ TUYẾT 1972,	Chưa đủ sức khoẻ
798	NGUYỄN VIỆT QUỐC 29/08/2005		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Như Cảnh 1980 Bạch Thị Yên	NGUYỄN NHƯ CẢNH 1980 BẠCH THỊ YÊN	Chưa đủ sức khoẻ
799	LÊ THÀNH VIỆT 06/09/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Lục 1970 Phạm Thị Thanh 1972	LÊ LỤC 1970 PHẠM THỊ THANH 1972	Chưa đủ sức khoẻ
800	TRẦN QUANG DŨNG 11/08/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Quang Dung 1971 Lê Thị Bích Phượng 1973	TRẦN QUANG DUNG 1971 LÊ THỊ BÍCH PHƯỢNG 1973	Chưa đủ sức khoẻ
801	VÕ TIN 03/07/2006		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Tường 1979 Phạm Thị Xuân 1986	VÕ TƯỜNG 1979 PHẠM THỊ XUÂN 1986	Chưa đủ sức khoẻ
802	VÕ DUY ĐỨC 04/10/2002		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Duy Sinh 1967 Phan Thị Ngọc Tỉnh 1961	VÕ DUY SINH 1967 PHAN THỊ NGỌCTỈNH 1961	Chưa đủ sức khoẻ
803	VÕ DUY HẬU 25/10/2001		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Nhon 1973 Nguyễn Thị Mỹ Hạnh 1979	VÕ NHON 1973 NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH 1979	Chưa đủ sức khoẻ
804	VÕ VĂN HOANH 30/04/2002		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Văn Bảy (C) Nguyễn Thị Chín 1967	VÕ VĂN BẢY (C) NGUYỄN THỊ CHÍN 1967	Chưa đủ sức khoẻ
805	TRẦN VÕ TIN 09/04/2001		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Trần Bé 1973 Võ Thị Hiệu 1980	TRẦN BÉ 1973 VÕ THỊ HIỆU 1980	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
806	PHẠM VĂN NHẬT 09/01/2001		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Văn Tiên 1976 Lê Thị Hồng Hoa	PHẠM VĂN TIÊN 1976 LÊ THỊ HỒNG HOA	Chưa đủ sức khoẻ
807	LÊ VĨNH LONG NHẬT 13/01/2002		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Lê Vĩnh Thoai 1980 Nguyễn Thị Bé 1982	LÊ VĨNH THOAI 1980 NGUYỄN THỊ BÉ 1982	Chưa đủ sức khoẻ
808	NGUYỄN THANH NGÂN 27/02/2002		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Thời 1970 Nguyễn Thị Thanh (C)	NGUYỄN THỜI 1970 NGUYỄN THỊ THANH (C)	Chưa đủ sức khoẻ
809	TẠ NGỌC GIÀU 14/10/2003		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Tạ Thịnh 1968 Trần Thị Xị 1970	TẠ THỊNH 1968 TRẦN THỊ XỊ 1970	Chưa đủ sức khoẻ
810	LÊ TÔN TRUNG 15/7/2000		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Lê Tôn Quang 1968 Nguyễn Thị Thu Thủy 1969	LÊ TÔN QUANG 1968 NGUYỄN THỊ THU THỦY 1969	Chưa đủ sức khoẻ
811	NGUYỄN ĐAN TRƯỜNG 25/9/2000		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Nhu 1978 Lê Thị Phương Thảo 1980	NGUYỄN NHU 1978 LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO 1980	Chưa đủ sức khoẻ
812	VÔ THÀNH HUY 12/09/2001		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Vô Thành Đức 1977 Huỳnh Thị Xí 1985	VÔ THÀNH ĐỨC 1977 HUỲNH THỊ XÍ 1985	Chưa đủ sức khoẻ
813	NGUYỄN TẤN TUYÊN 08/07/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Tấn Hà 1968 Lê Thị Tuyền 1970	NGUYỄN TẤN HÀ 1968 LÊ THỊ TUYỀN 1970	Chưa đủ sức khoẻ
814	NGUYỄN VIỆT PHÁP 18/09/2004		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	11/12	Nguyễn Văn Cung 1976 Nguyễn Thị Chính 1980	NGUYỄN VĂN CUNG 1976 NGUYỄN THỊ CHÍNH 1980	Chưa đủ sức khoẻ
815	NGUYỄN VĂN TRÍ 18/9/2000		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Tâm 1976 Võ Thị Anh Thư 1977	NGUYỄN TÂM 1976 VÕ THỊ ANH THƯ 1977	Chưa đủ sức khoẻ
816	ĐẶNG TẤN THẾ 08/03/2001		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Đặng Thân 1968 Võ Thị Hoa 1968	ĐẶNG THÂN 1968 VÕ THỊ HOA 1968	Chưa đủ sức khoẻ
817	LÊ THÀNH ĐẠT 07/12/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Văn Trường 1968 Lê Thị Sương 1971	LÊ VĂN TRƯỜNG 1968 LÊ THỊ SƯƠNG 1971	Chưa đủ sức khoẻ
818	LÊ HÙNG CƯỜNG 29/4/2000		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Hùng 1971 Nguyễn T Phương Oanh 1975	LÊ VĂN HÙNG 1971 NGUYỄN T PHƯƠNG OANH 1975	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
819	PHẠM QUỐC NHỰT 11/11/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Phạm Đình Sâm 1970 Trần Thị Bé 1976	PHẠM ĐÌNH SÂM 1970 TRẦN THỊ BÉ 1976	Chưa đủ sức khoẻ
820	VŨ NGỌC TUỒNG 1027/7/2001		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vũ Ngọc Thành 1969 Lê Thị Bích Tuấn 1971	VŨ NGỌC THÀNH 1969 LÊ THỊ BÍCH TUẦN 1971	Chưa đủ sức khoẻ
821	NGUYỄN TRỌNG ĐỨC 20/11/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Đặng Diễm 1982 Mai Thị Phương Thúy 1985	NGUYỄN ĐẶNG ĐIỂM 1982 MAI THỊ PHƯƠNG THÚY 1985	Chưa đủ sức khoẻ
822	VŨ THÀNH CHIẾN 03/11/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Vũ Ngọc Hoàng 1981 Đặng Thị Nhỏ 1983	VŨ NGỌC HOÀNG 1981 ĐẶNG THỊ NHỎ 1983	Chưa đủ sức khoẻ
823	TRẦN TRUNG HƯNG 16/05/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Vinh 1970 Hồ Thị Nguyệt 1976	TRẦN VINH 1970 HỒ THỊ NGUYỆT 1976	Chưa đủ sức khoẻ
824	TẠ NGỌC DƯƠNG 10/07/2005		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Tạ Thịnh 1966 Trần Thị Xị 1970	TẠ THỊNH 1966 TRẦN THỊ XỊ 1970	Chưa đủ sức khoẻ
825	TRẦN NGỌC TÚ 27/8/2000		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Nhì 1967 Võ Thị Xuân Nương 1972	TRẦN NHÌ 1967 VÕ THỊ XUÂN NƯƠNG 1972	Chưa đủ sức khoẻ
826	LÊ HUỖNH ĐỨC 28/01/2002		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Đức Hùng 1974 Huỳnh Thị Diệu 1974	LÊ ĐỨC HÙNG 1974 HUỖNH THỊ DIỆU 1974	Chưa đủ sức khoẻ
827	NGUYỄN DUY PHÁT 25/10/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Cường 1976 Nguyễn Thị Hà 1979	NGUYỄN CƯỜNG 1976 NGUYỄN THỊ HÀ 1979	Chưa đủ sức khoẻ
828	TẠ QUÂN PHÚC 27/08/2006		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Tạ Văn Thiệt 1971 Trần Thị Lệ 1974	TẠ VĂN THIẾT 1971 TRẦN THỊ LỆ 1974	Chưa đủ sức khoẻ
829	VŨ TẤN TIẾN 25/08/2002		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vũ Tấn Hợp 1978 Trần Thị Cúc 1981	VŨ TẤN HỢP 1978 TRẦN THỊ CÚC 1981	Chưa đủ sức khoẻ
830	VŨ THÀNH KHÁNH 29/05/2002		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Vũ Thành Minh 1969 Trần Thị Xuân Hoa 1971	VŨ THÀNH MINH 1969 TRẦN THỊ XUÂN HOA 1971	Chưa đủ sức khoẻ
831	NGUYỄN KHOA BẢNG 2002		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Khoa Đường Lê Thị Xuân Trang	NGUYỄN KHOA ĐƯƠNG LÊ THỊ XUÂN TRANG	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
832	NGUYỄN ĐỨC QUANG 30/05/2001		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Dự 1966 Ngô Thị Dung 1966	NGUYỄN DỰ 1966 NGÔ THỊ DUNG 1966	Chưa đủ sức khoẻ
833	HỒ VĂN THẾ 20/10/2001		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Hồ Văn Thi 1970 Nguyễn Thị Thân 1970	HỒ VĂN THI 1970 NGUYỄN THỊ THÂN 1970	Chưa đủ sức khoẻ
834	TRẦN KIÊN 09/04/2001		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Chiến 1968 Nguyễn Thị Thu Thúy 1977	TRẦN CHIẾN 1968 NGUYỄN THỊ THU THÚY 1977	Chưa đủ sức khoẻ
835	NGUYỄN VĂN THUẬN 10/10/2003		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Chậm 1971 Võ Thị Xuân Diệu 1973	NGUYỄN CHẬM 1971 VÕ THỊ XUÂN DIỆU 1973	Chưa đủ sức khoẻ
836	TRẦN LÊ TẤN ĐỊNH 02/02/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Hoanh 1969 Lê Thị Chí 1971	TRẦN HOANH 1969 LÊ THỊ CHÍ 1971	Chưa đủ sức khoẻ
837	LÊ XUÂN TÔNG 26/07/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Xuân Viễn 1974 Nguyễn Thị Thu Hà 1982	LÊ XUÂN VIỄN 1974 NGUYỄN THỊ THU HÀ 1982	Chưa đủ sức khoẻ
838	LÊ XUÂN TUÂN 26/07/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Xuân Viễn 1974 Nguyễn Thị Thu Hà 1982	LÊ XUÂN VIỄN 1974 NGUYỄN THỊ THU HÀ 1982	Chưa đủ sức khoẻ
839	NGUYỄN ĐỨC DUY 04/01/2005		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Đức Hùng 1974 Trần Thị Thủy	NGUYỄN ĐỨC HÙNG 1974 TRẦN THỊ THỦY	Chưa đủ sức khoẻ
840	PHẠM TRẦN DUY TÚ 28/08/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	11/12	Phạm Van Long 1976 Trần Thị Thòà 1982	PHẠM VAN LONG 1976 TRẦN THỊ THỎA 1982	Chưa đủ sức khoẻ
841	TRẦN KHÁNH HẢI 26/06/2004		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	11/12	Trần Khanh 1975 Phan Thị Bội Đoàn 1980	TRẦN KHANH 1975 PHAN THỊ BỘI ĐOÀN 1980	Chưa đủ sức khoẻ
842	TRẦN NHẬT LIÊM 14/4/2002		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Nhật Duyệt 1975 Lê Thị Hà 1981	TRẦN NHẬT DUYỆT 1975 LÊ THỊ HÀ 1981	Chưa đủ sức khoẻ
843	BÙI VĂN TIẾN 28/12/2001		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Bùi Hiệp 1974 Nguyễn Thị Thự 1976	BÙI HIỆP 1974 NGUYỄN THỊ THỰ 1976	Chưa đủ sức khoẻ
844	BÙI VĂN TÂM 31/07/2005		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	10/12	Bùi Hiệp 1974 Nguyễn Thị Thự 1976	BÙI HIỆP 1974 NGUYỄN THỊ THỰ 1976	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
845	LÊ VĂN TÍN 10/12/2001		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lê Văn Đảnh 1970 Trần Thị Mai 1972	LÊ VĂN ĐẢNH 1970 TRẦN THỊ MAI 1972	Chưa đủ sức khoẻ
846	NGUYỄN HỒNG PHÚC 28/9/2001		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Đức Việt 1961 Trần Thị Ngọc Hương 1969	NGUYỄN ĐỨC VIỆT 1961 TRẦN THỊ NGỌC HƯƠNG 1969	Chưa đủ sức khoẻ
847	LÊ THANH CUÔNG 12/4/2002		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Thanh Tuấn 1976 Đình Thị Bé 1976	LÊ THANH TUẤN 1976 ĐÌNH THỊ BÉ 1976	Chưa đủ sức khoẻ
848	NGUYỄN HỮU ĐẠT 23/10/2001		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Hào 1976 Trần Thị Tài 1977	NGUYỄN HẢO 1976 TRẦN THỊ TÀI 1977	Chưa đủ sức khoẻ
849	BÙI ĐỨC THỊNH 10/11/2002		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Tá Hòa 1972 Bùi Thị Tinh 1974	BÙI TÁ HÒA 1972 BÙI THỊ TINH 1974	Chưa đủ sức khoẻ
850	BẠCH THANH PHÚ 18/01/2007		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	10/12	Bạch Thanh Nhật 1977 Đặng Thị Hồng 1978	BẠCH THANH NHẬT 1977 ĐẶNG THỊ HỒNG 1978	Chưa đủ sức khoẻ
851	LƯƠNG HỮU CẨM 22/02/2006		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lương Hữu Dũng 1980 Tạ Thị Cảnh 1983	LƯƠNG HỮU DŨNG 1980 TẠ THỊ CẢNH 1983	Chưa đủ sức khoẻ
852	LÊ GIA HUNG 16/08/2005		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trần Văn Hoài 1983 (Cha nuôi) Lê Thị Xuân Giang 1987	TRẦN VĂN HOÀI 1983 (CHA NUÔI) LÊ THỊ XUÂN GIANG 1987	Chưa đủ sức khoẻ
853	PHAN VĂN NHẬN 28/01/2002		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phan Thanh 1977 Võ Thị Bé 1977	PHAN THANH 1977 VÕ THỊ BÉ 1977	Chưa đủ sức khoẻ
854	TRẦN NHẬT LIÊM 14/4/2002		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Trần Nhật Duyệt 1975 Lê Thị Hà 1981	TRẦN NHẬT DUYỆT 1975 LÊ THỊ HÀ 1981	Chưa đủ sức khoẻ
855	BÙI ĐẠI 01/01/2001		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Bùi Mười 1966 Thượng Thị Nguyệt 1970	BÙI MƯỜI 1966 THƯỢNG THỊ NGUYỆT 1970	Chưa đủ sức khoẻ
856	PHAN MINH HIẾU 16/9/2002		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phan Văn Hộp 1976 Huỳnh Thị Liên	PHAN VĂN HỘP 1976 HUỲNH THỊ LIÊN	Chưa đủ sức khoẻ
857	NGUYỄN CÔNG HÙNG 18/2/2002		Thôn Diên Hoà, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Chính 1972 Võ Thị Đăng Lũy 1971	NGUYỄN CHÍNH 1972 VÕ THỊ ĐĂNG LŨY 1971	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
858	HUỲNH TÍN 19/02/2001		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	10/12	Huỳnh Liêu 1976 Nguyễn Thị Kim Tâm 1976	HUỲNH LIÊU 1976 NGUYỄN THỊ KIM TÂM 1976	Chưa đủ sức khoẻ
859	VÕ THÀNH DANH 04/03/2003		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Võ Thành Đức (C) Nguyễn Thị Ngọc Trị 1971	VÕ THÀNH ĐỨC (C) NGUYỄN THỊ NGỌC TRỊ 1971	Chưa đủ sức khoẻ
860	ĐẶNG VĂN TÍNH 16/05/2002		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Đặng Văn Tâm 1981 Phạm Thị Thanh Thủy 1979	ĐẶNG VĂN TÂM 1981 PHẠM THỊ THANH THỦY 1979	Chưa đủ sức khoẻ
861	VÕ VĂN TIN 16/7/2002		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Võ Văn Nghĩa 1971 Trương Thị Hiếu 1972	VÕ VĂN NGHĨA 1971 TRƯƠNG THỊ HIẾU 1972	Chưa đủ sức khoẻ
862	VÕ VĂN THƠI 14/3/2000		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Bộ 1976 Phạm Thị Thanh Nữ 1980	VÕ VĂN BỘ 1976 PHẠM THỊ THANH NỮ 1980	Chưa đủ sức khoẻ
863	NGUYỄN MẠNH QUỲNH 16/01/2004		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Văn Thiện `1974 Trần Thị Cúa 1974	NGUYỄN VĂN THIỆN `1974 TRẦN THỊ CÚA 1974	Chưa đủ sức khoẻ
864	TRẦN NHỰT 30/11/2004		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	8/12	Trần Nam 1972 Nguyễn Thị Liễu 1971	TRẦN NAM 1972 NGUYỄN THỊ LIÊU 1971	Chưa đủ sức khoẻ
865	NGUYỄN THANH PHÚ 24/7/2001		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Nông 1969 Võ Thị Thu Thanh 1972	NGUYỄN NÔNG 1969 VÕ THỊ THU THANH 1972	Chưa đủ sức khoẻ
866	ĐẶNG DŨNG 10/07/2004		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Đặng Gân 1979 Võ Thị Thủy 1978	ĐẶNG GÂN 1979 VÕ THỊ THỦY 1978	Chưa đủ sức khoẻ
867	BÙI TÁ LƯƠNG 20/01/2003		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Bùi Tá Sâm 1975 Nguyễn Thị Thu Hà	BÙI TÁ SÂM 1975 NGUYỄN THỊ THU HÀ	Chưa đủ sức khoẻ
868	VÕ VĂN HẬU 24/7/2000		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Võ Văn Nghiêm 1968 Phạm Thị Thanh Diệu 1975	VÕ VĂN NGHIÊM 1968 PHẠM THỊ THANH DIỆU 1975	Chưa đủ sức khoẻ
869	LÊ MINH KHA 18/10/2002		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Văn Cẩn 1974 Nguyễn Thị Thông 1978	LÊ VĂN CẢN 1974 NGUYỄN THỊ THÔNG 1978	Chưa đủ sức khoẻ
870	VÕ ĐÌNH AN 02/05/2004		Thôn Diên Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Võ Văn Bình 1975 Nguyễn Thị Bướm 1977	VÕ VĂN BÌNH 1975 NGUYỄN THỊ BƯỚM 1977	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
871	HUỖNH ANH PHÚC 29/09/2005		Thôn Điền Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Huỳnh Nhất 1980 Trịnh Thị Kiều 1978	HUỖNH NHẤT 1980 TRỊNH THỊ KIỀU 1978	Chưa đủ sức khoẻ
872	VÕ TOÀN QUỐC 16/10/2003		Thôn Điền Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Toàn Minh 1979 Trần Thị Thanh 1979	VÕ TOÀN MINH 1979 TRẦN THỊ THANH 1979	Chưa đủ sức khoẻ
873	LƯU VĂN PHÚ 14/11/2002		Thôn Điền Long, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Lưu Văn Cường 1970 Lê Thị Tuyết Sương 1972	LƯU VĂN CƯỜNG 1970 LÊ THỊ TUYẾT SƯƠNG 1972	Chưa đủ sức khoẻ
874	PHẠM TUẤN NGUYỄN 20/6/1999		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Danh 1973 Trần Thị Tuyết 1974	PHẠM DANH 1973 TRẦN THỊ TUYẾT 1974	Chưa đủ sức khoẻ
875	VÕ VĂN LỘC 24/9/1999		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Võ Tèo 1972 Nguyễn Thị Sang 1973	VÕ TÈO 1972 NGUYỄN THỊ SANG 1973	Chưa đủ sức khoẻ
876	NGUYỄN ĐỨC CHÍ 12/08/2000		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Đức Cư 1970 Huỳnh Thị Ngọc Sen 1974	NGUYỄN ĐỨC CƯ 1970 HUỖNH THỊ NGỌC SEN 1974	Chưa đủ sức khoẻ
877	LÊ THÀNH NAM 26/10/2005		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Lê Thanh Phương 1969 Nguyễn Thị Thi 1970	LÊ THANH PHƯƠNG 1969 NGUYỄN THỊ THI 1970	Chưa đủ sức khoẻ
878	VÕ THÀNH TIỆN 7/3/2005		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Cư 1975 Nguyễn Thị Phú 1979	VÕ CƯ 1975 NGUYỄN THỊ PHÚ 1979	Chưa đủ sức khoẻ
879	NGUYỄN BÌNH 22/7/2005		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Đức Thắng 1979 Nguyễn Thị Thu 1978	NGUYỄN ĐỨC THẮNG 1979 NGUYỄN THỊ THU 1978	Chưa đủ sức khoẻ
880	TRƯƠNG ĐẠI QUỐC QUÂN 25/3/2005		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trương Mai 1969 Phạm Thị Thanh Tuyền 1970	TRƯƠNG MAI 1969 PHẠM THỊ THANH TUYỀN 1970	Chưa đủ sức khoẻ
881	NGUYỄN THÀNH TÀI 20/3/2005		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Thành Đủ 1976 Đoàn Thị Thu Hiền 1977	NGUYỄN THÀNH ĐỦ 1976 ĐOÀN THỊ THU HIỀN 1977	Chưa đủ sức khoẻ
882	PHAN TRƯỜNG 30/12/2001		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Phan Minh 1968 Trần Thị Toa 1974	PHAN MINH 1968 TRẦN THỊ TOA 1974	Chưa đủ sức khoẻ
883	NGUYỄN VĂN TIẾN 6/9/2001		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Ng. Văn Đồng Thịnh 1970 Lê Thị Thu Hà 1973	NG. VĂN ĐỒNG THỊNH 1970 LÊ THỊ THU HÀ 1973	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
884	NGUYỄN THANH KHOA 27/6/2002		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Thanh 1974 Võ Thị Xanh 1972	NGUYỄN VĂN THANH 1974 VÕ THỊ XANH 1972	Chưa đủ sức khoẻ
885	BÙI TẤN VŨ 1/2/2006		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Bùi Tấn Tiên 1977 Nguyễn Thị Mỹ Hạnh 1975	BÙI TẤN TIÊN 1977 NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH 1975	Chưa đủ sức khoẻ
886	TỔNG MINH PHÚC 16/3/2002		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Tổng Minh Trầm 1971 Nguyễn Thị Hoa 1972	TỔNG MINH TRẦM 1971 NGUYỄN THỊ HOA 1972	Chưa đủ sức khoẻ
887	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG 15/8/2006		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Thanh Quang 1979 Võ Thị Dung 1980	NGUYỄN THANH QUANG 1979 VÕ THỊ DUNG 1980	Chưa đủ sức khoẻ
888	NGUYỄN THANH THẠCH 23/9/2006		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Văn Là 1978 Huỳnh Thị Dung 1979	NGUYỄN VĂN LÀ 1978 HUỲNH THỊ DUNG 1979	Chưa đủ sức khoẻ
889	TRẦN ĐỨC TRỌNG 10/11/1999		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Trần Phúc 1978 Nguyễn Thị Nhỏ 1979	TRẦN PHÚC 1978 NGUYỄN THỊ NHỎ 1979	Chưa đủ sức khoẻ
890	TỔNG ĐỨC CHINH 16/07/1999		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Tổng Đức Nguyên 1969 Nguyễn Thị Bé 1969	TỔNG ĐỨC NGUYỄN 1969 NGUYỄN THỊ BÉ 1969	Chưa đủ sức khoẻ
891	NGUYỄN THÀNH ĐỒ 24/02/2001		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Thành Đủ 1977 Đoàn Thị Thu Hiền 1979	NGUYỄN THÀNH ĐỦ 1977 ĐOÀN THỊ THU HIỀN 1979	Chưa đủ sức khoẻ
892	ĐỖ NGỌC THIÊN 14/5/1999		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Đỗ Ngọc Trung 1971 Nguyễn Thị Hương 1978	ĐỖ NGỌC TRUNG 1971 NGUYỄN THỊ HƯƠNG 1978	Chưa đủ sức khoẻ
893	LA QUANG THÀNH 10/03/1999		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	La Can 1977 Đỗ Thị Kim Liên 1979	LA CAN 1977 ĐỖ THỊ KIM LIÊN 1979	Chưa đủ sức khoẻ
894	VÕ THÀNH SỸ 01/10/2001		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Thanh Dũng 1974 Đỗ Thị Hoa 1976	VÕ THANH DŨNG 1974 ĐỖ THỊ HOA 1976	Chưa đủ sức khoẻ
895	HÀ DUY VŨ 20/9/1999		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Hà Văn Thanh (chết) Trịnh Thị Hương 1978	HÀ VĂN THANH (CHẾT) TRỊNH THỊ HƯƠNG 1978	Chưa đủ sức khoẻ
896	PHAN TUẤN KIẾT 22/12/2003		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12-Dec	Phan Văn Sinh 1977 Đặng Thị Ngọc Mộng 1979	PHAN VĂN SINH 1977 ĐẶNG THỊ NGỌC MỘNG 1979	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
897	NGUYỄN VĂN QUÍ 10/1/2002		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Xô 1971 Đoàn Thị Kim Tuyết 1975	NGUYỄN XÔ 1971 ĐOÀN THỊ KIM TUYẾT 1975	Chưa đủ sức khoẻ
898	NGUYỄN THIẾT PHONG 8/2/2004		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	8/12	Nguyễn Bảy 1977 Trần Thị Thu Ba 1979	NGUYỄN BẢY 1977 TRẦN THỊ THU BA 1979	Chưa đủ sức khoẻ
899	ĐỖ HỒNG HẢI 10/3/2002		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Đỗ Hồng Thanh 1973 Nguyễn Thị Diệu Linh 1975	ĐỖ HỒNG THANH 1973 NGUYỄN THỊ DIỆU LINH 1975	Chưa đủ sức khoẻ
900	TRỊNH LƯƠNG TUYẾN 02/9/2003		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trịnh Lương Lành 1972 Võ Thị Nga	TRỊNH LƯƠNG LÀNH 1972 VÕ THỊ NGÀ	Chưa đủ sức khoẻ
901	LA QUANG PHÚC 25/4/1999		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	La Quang Tín 1974 Trần Thị Hà 1977	LA QUANG TÍN 1974 TRẦN THỊ HÀ 1977	Chưa đủ sức khoẻ
902	NGUYỄN THÁI HỌC 19/02/1999		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Giang Sơn 1972 Phạm Thị Khả 1975	NGUYỄN GIANG SƠN 1972 PHẠM THỊ KHẢ 1975	Chưa đủ sức khoẻ
903	PHẠM ĐẮC ANH KHOA 06/10/1999		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Đắc Nhàn 1970 Nguyễn Thị Phương Thu 1973	PHẠM ĐẮC NHÀN 1970 NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THU 1973	Chưa đủ sức khoẻ
904	TRẦN THANH TRUYỀN 18/8/2003		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Trần Tuấn 1971 Bùi Thị Minh 1973	TRẦN TUẤN 1971 BÙI THỊ MINH 1973	Chưa đủ sức khoẻ
905	NGUYỄN QUỐC NAM 8/5/2004		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Nguyễn Văn Dũng 1973 Trần Thị Noa 1979	NGUYỄN VĂN DŨNG 1973 TRẦN THỊ NOA 1979	Chưa đủ sức khoẻ
906	PHẠM CAO KHÁ 30/4/1999		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Phạm Cao Truyền 1976 Nguyễn Thị Lệ Hoa 1977	PHẠM CAO TRUYỀN 1976 NGUYỄN THỊ LỆ HOA 1977	Chưa đủ sức khoẻ
907	NGUYỄN VĂN TRUYỀN 27/2/2000		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	Nguyễn Văn Tín 1978 Trần Thị Là 1979	NGUYỄN VĂN TÍN 1978 TRẦN THỊ LÀ 1979	Chưa đủ sức khoẻ
908	VÕ QUỐC MẠNH 15/11/2003		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Võ Văn Hùng 1970 Trần Thị Ái Ngọc 1975	VÕ VĂN HÙNG 1970 TRẦN THỊ ÁI NGỌC 1975	Chưa đủ sức khoẻ
909	HUYỄNH CÔNG TIẾN 23/6/2001		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	ĐH	HuyỄNh Cao Tín (chết) 1973 Trần Thị Ẻn 1979	HUYỄNH CAO TÍN (CHẾT) 1973 TRẦN THỊ ẺN 1979	Chưa đủ sức khoẻ

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
910	NGUYỄN CHÍ SANG 3/8/2001		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Nguyễn Tấn Quang 1976 Đoàn Thị Xuân Lý 1978	NGUYỄN TẤN QUANG 1976 ĐOÀN THỊ XUÂN LÝ 1978	Chưa đủ sức khoẻ
911	PHẠM NGỌC HÙNG 15/5/2000		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	CD	Phạm Ngọc Vui 1973 Huỳnh Thị Thu 1974	PHẠM NGỌC VUI 1973 HUỠNH THỊ THU 1974	Chưa đủ sức khoẻ
912	PHẠM NGỌC CẢNH 28/01/2003		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Phạm Ngọc Xuất 1975 Nguyễn Phạm Diễm Trinh 1975	PHẠM NGỌC XUẤT 1975 NGUYỄN PHẠM DIỄM TRINH 1975	Chưa đủ sức khoẻ
913	NGUYỄN TÂN LỰC 20/2/2002		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	Nguyễn Văn Lãnh 1973 Bùi Thị Mỹ Dung 1975	NGUYỄN VĂN LÃNH 1973 BÙI THỊ MỸ DUNG 1975	Chưa đủ sức khoẻ
914	LA QUANG HÙNG 25/8/2003		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	9/12	La Quang Tuấn 1972 Nguyễn Thị Lai 1974	LA QUANG TUẤN 1972 NGUYỄN THỊ LAI 1974	Chưa đủ sức khoẻ
915	TRỊNH QUỐC HẠNH 20/4/2002		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Trịnh Quốc Cường 1971 Nguyễn Thị Hoa 1972	TRỊNH QUỐC CƯỜNG 1971 NGUYỄN THỊ HOA 1972	Chưa đủ sức khoẻ
916	LA QUANG TÌNH 30/4/2002		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	La Quang Nghĩa 1980 Nguyễn Thị Quyền	LA QUANG NGHĨA 1980 NGUYỄN THỊ QUYỀN	Chưa đủ sức khoẻ
917	VÔ VĂN CHỈ 27/10/2002		Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không	12/12	Vô Văn Thanh 1971 Đoàn Thị Quang 1973	VÔ VĂN THANH 1971 ĐOÀN THỊ QUANG 1973	Chưa đủ sức khoẻ
918	NGUYỄN THÀNH DANH 19/4/2006		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi.	Nông Phụ quán Kinh Không	7/12	NGUYỄN BƯỚNG 1940 (chết) TÔN THỊ LIÊN 1947	NGUYỄN BƯỚNG 1940 (CHẾT) TÔN THỊ LIÊN 1947	Lao động chính
919	TÔN LÊ HUY 26/10/2001		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không	CD	TÔN NGỌC MƯỜI 1969 LÊ THỊ VANG 1972	TÔN NGỌC MƯỜI 1969 LÊ THỊ VANG 1972	Lao động chính
920	HUỠNH LÊ BẢO TRONG 07/2/2002		Thôn Nam Phước, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không	ĐH	LÊ THỊ HIỀN 1980	LÊ THỊ HIỀN 1980	Lao động chính
921	TRƯƠNG VĂN BẢO 12/10/2003		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không	9/12	VÔ THỊ NHI THẢO 1977	VÔ THỊ NHI THẢO 1977	Lao động chính
922	TRẦN HOÀNG ANH KHOA 01/03/2002		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không	12/12	Huỳnh Thị Mỹ Hiền (C)	HUỠNH THỊ MỸ HIỀN (C)	Lao động chính

TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên Mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn nghĩa vụ quân sự
923	PHẠM VĨNH NGUYỄN 10/01/2004		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không	12/12	PHAN THỊ NAM 1968	PHAN THỊ NAM 1968	Lao động chính
924	LÊ QUANG TRƯỜNG 11/05/2003		Thôn Diên An, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Thị trường Kinh Không	9/12	Lê Thị Tám 1962	LÊ THỊ TÁM 1962	Lao động chính
925	PHAN PHƯỚC TRUNG 3/9/2006		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông La phòng Kinh Không	12/12	PHAN QUANG 1976 PHẠM THỊ TRÂM 1980	PHAN QUANG 1976 PHẠM THỊ TRÂM 1980	Lao động chính
926	TIÊU VIẾT DỪNG 27/8/2002		Thôn An Hội Nam 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ hồ Kinh Không	12/12	TIÊU VIẾT TOÀN 1951 LÊ THỊ ĐIỀU 1946	TIÊU VIẾT TOÀN 1951 LÊ THỊ ĐIỀU 1946	Lao động chính
927	NGUYỄN HỒNG THANH 31/7/2006		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Thợ sắt Kinh Không	12/12	NGUYỄN HỒNG TÁNH 1977 NGUYỄN THỊ THANH THUÝ 1980	NGUYỄN HỒNG TÁNH 1977 NGUYỄN THỊ THANH THUÝ 1980	Lao động chính
928	NGUYỄN NGỌC HOÀNG PHI 19/02/2000		Thôn Mỹ Thạnh Bắc, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không				Có em ruột đang nhập ngũ
929	LÊ KIM THANH 22/03/2004		Thôn Mỹ Thạnh Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không				Có anh ruột đang nhập ngũ
930	NGUYỄN PHẠM ANH HOÀNG 22/04/2004		Thôn Phú Thuận, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không				Có em ruột đang nhập ngũ
931	NGUYỄN HỒNG GIANG SƠN 4/6/2003		Thôn An Hội Bắc 1, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Công nhân Kinh Không				Có em ruột đang nhập ngũ
932	VÕ BA 28/10/2005		Thôn An Hội Nam 2, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Phụ thuộc Kinh Không				Có em ruột đang nhập ngũ
933	NGUYỄN KHÁNH 28/01/2003		Thôn Diên Chánh, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Thợ sắt Kinh Không				Có em ruột đang nhập ngũ
934	TRỊNH VĂN DU 25/4/2007		Thôn Phú Sơn, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Nông Kinh Không				Có anh ruột đang nhập ngũ
935	NGUYỄN KIM HUY 09/01/2008		Thôn Xuân Phổ Đông, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi	Nông Học sinh Kinh Không				Có anh ruột đang nhập ngũ